

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN
TUẦN 40 NĂM 2026 (Từ 28/09/2026 đến 04/10/2026)

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
CƠ SỞ 1																					
1	03-09-26	06h00	07-10-26	18h00	XNLĐTN	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 2	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	- Tháo thu hồi đoạn dây dẫn từ T15A qua T121 và đến cột công ngăn 172 trạm 110kV Trảng Bàng. - Thu hồi trụ T121 hiện hữu, phá vỡ móng T121 hiện hữu, thi công cọc khoan nhồi, đào móng và lắp dựng cột T16-XDM (trùng tim 121HH). - Thi công móng và lắp dựng cột từ VT17-XDM đến VT29-XDM (13 vị trí). - Thi công sang dây hiện hữu sang trụ XDM, kéo dây mới từ vị trí T16-XDM đến T102B. - Ôp thanh gia cường mặt cắt điện, lắp xà chống sét tại 102B, 102B/3 và thay phụ kiện, xà dây dẫn từ 102B đến trụ công ngăn 171 KCN Trảng Bàng. - Ôp thanh gia cường mặt cắt điện từ T1A đến T15A. - Kéo lại dây dẫn 2xACSR185 cho đoạn từ T15A qua T16 và đến cột công Ngăn 172 trạm 110kV Trảng Bàng.	Thi công công trình Cải tạo tuyến dây Trảng Bàng - Cù Chi từ 01 mạch lên 02 mạch, đoạn tiếp theo Quy hoạch điện lực TPHCM	0	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	Cắt điện cô lập đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Cắt điện liên tục 35 ngày
2	28-09-26	08h00	28-09-26	13h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	28-09-26	13h00	28-09-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
4	28-09-26	19h00	28-09-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	28-09-26	07h00	28-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	28-09-26	08h00	28-09-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	28-09-26	18h00	28-09-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	28-09-26	08h00	28-09-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh công nghiệp các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	28-09-26	18h00	28-09-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ đêm các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	28-09-26	07h00	28-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 333 đến trụ 428	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	29-09-26	08h00	29-09-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
12	29-09-26	18h00	29-09-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	29-09-26	19h30	29-09-26	21h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	29-09-26	07h00	29-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	29-09-26	06h30	29-09-26	09h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra vệ sinh pin năng lượng mặt trời mái nhà	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Cắt MCB cấp nguồn AC, DC cho hệ thống Inveter.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	29-09-26	09h00	29-09-26	11h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	29-09-26	18h00	29-09-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	29-09-26	08h00	29-09-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh công nghiệp các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	29-09-26	18h00	29-09-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ đêm các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
20	29-09-26	07h00	29-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Thạnh Đức - 174 Tây Ninh, 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành	Từ trụ 90 đến trụ 115	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	29-09-26	07h00	29-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Suối Ngô - 171 XM Tây Ninh	Từ trụ 60 đến trụ 80	Đóng bổ sung tăng cường cọc tiếp địa	Tăng cường tiếp địa trụ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	30-09-26	08h00	30-09-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	30-09-26	18h00	30-09-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	30-09-26	18h00	30-09-26	21h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	30-09-26	09h00	30-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngắt. Vệ sinh các tủ điều khiển, bảo vệ, RTU, tủ rack hệ thống Camera giám sát PCCC, tủ TTLL trong nhà điều hành, đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong nhà họp bộ. Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp và nội trở accu. Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, phương tiện PCCC và CNCH, nhà bom PCCC, vệ sinh lưới lọc máy điều hòa, vệ sinh dọn dẹp cỏ rác sân ngắt, đường nội bộ và xung quanh hàng rào trạm tại các trạm biến áp 110kV Tân Hưng.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
26	30-09-26	09h00	30-09-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	30-09-26	08h00	30-09-26	11h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	30-09-26	18h00	30-09-26	19h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	30-09-26	08h00	30-09-26	18h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh công nghiệp các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	30-09-26	18h00	30-09-26	21h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ đêm các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	30-09-26	07h00	30-09-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Thạnh Đức - 174 Tây Ninh, 173 Bàu Đôn - 171 Thạnh Đức	Từ trụ 88A/04 đến trụ 88A/20	Rong cành, mé n nhánh và chặt đọt	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	30-09-26	07h00	30-09-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2, đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 260 đến trụ 368, từ trụ 428 đến trụ 568	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	01-10-26	18h00	01-10-26	22h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
34	01-10-26	18h00	01-10-26	22h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	01-10-26	08h00	01-10-26	11h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	01-10-26	18h00	01-10-26	19h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	01-10-26	08h00	01-10-26	18h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh công nghiệp các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Kiểm tra, chạy máy phát 100KVA.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	01-10-26	18h00	01-10-26	21h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ đêm các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	01-10-26	07h00	01-10-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 80 đến trụ 128	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	01-10-26	07h00	01-10-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG	Từ trụ 24/58 đến trụ 24/64	Lắp kim chống sét đường dây 110kV	Tăng cường giải pháp giảm sự cố do sét	0	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG	Cắt điện, cô lập Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	02-10-26	09h00	02-10-26	16h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
42	02-10-26	18h00	02-10-26	22h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
43	02-10-26	08h00	02-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thanh Đức.	Trạm 110kV Thanh Đức.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
44	02-10-26	18h00	02-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	02-10-26	08h00	02-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh công nghiệp các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	02-10-26	08h00	02-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Phát quang, vệ sinh xung quanh hàng rào, cổng trạm và sân ngắt. Vệ sinh công nghiệp, kiểm tra điện trở suất, chiếu sáng và bịt kín các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ, tủ thiết bị sân ngắt. Bảo dưỡng máy lạnh. Sơn đường ống và kiểm tra vệ sinh Hệ thống PCCC. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
47	02-10-26	18h00	02-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ đêm các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	02-10-26	07h00	02-10-26	17h00	XNLĐTN	(Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 128 đến trụ 137	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	02-10-26	07h00	02-10-26	17h00	XNLĐTN	(Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trạm 220kV Tân Biên đến trạm 110kV Tân Biên	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	02-10-26	07h00	02-10-26	17h00	XNLĐTN	(Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1, 173 Tân Biên 2 - 171 Tân Hưng, 174 Tân Biên 2 - 172 Tân Hưng	Từ trạm 220kV Tân Biên đến trạm 110kV Tân Hưng	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
51	03-10-26	18h00	03-10-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đồng	Trạm 110kV Phước Đồng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	03-10-26	18h00	03-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
53	03-10-26	08h00	03-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
54	03-10-26	18h00	03-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
55	04-10-26	06h00	04-10-26	18h00	XNLĐTN	- Công ty TNHH MTV Xây lắp Điện 2 - XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	- Đường dây 110kV 172 Củ Chi 2 - 172 KCN Trảng Bàng - Toàn trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Đường dây 110kV 172 Củ Chi 2 - 172 KCN Trảng Bàng - Toàn trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Thi công lắp đặt xà phụ dây dẫn tại trụ 102B và lắp xà chống sét từ 102B/1; 102B/2. - Kiểm tra, vệ sinh và bảo dưỡng thiết bị ngăn 172 trạm 110kV KCN Trảng Bàng.	ĐTXD, bảo dưỡng thiết bị	0	- Đường dây 110kV 172 Củ Chi 2 - 172 KCN Trảng Bàng - Toàn trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Cắt điện cô lập đường dây 172 Củ Chi 2 - 172 KCN Trảng Bàng - Cắt điện toàn trạm 110kV KCN Trảng Bàng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	- Do không có công tác trên C41, C42 trạm 110kV KCN Trảng Bàng nên C41, C42 chỉ cắt điện (không có lập) - Chuyển điện kết lưới 22kV
CƠ SỞ 2																					
1	28-09-26	07h30	28-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Thủ Thừa - 131, 132 An Thạnh	T78-T79; T81-T83; T84-T86	Phát quang hành lang tuyến đường dây	Đảm bảo vận hành	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	28-09-26	07h00	28-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Lập)	TBA 110kV Đức Lập	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	28-09-26	07h00	28-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
4	28-09-26	07h00	28-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập, KCN Phước Lý	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	28-09-26	07h00	28-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	28-09-26	07h00	28-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	29-09-26	07h30	29-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Nhà Bè - 171 Long Hậu	Từ trụ T365 đến T376	Phát quang hành lang tuyến đường dây	Đảm bảo vận hành	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	29-09-26	07h00	29-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	29-09-26	07h00	29-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)	TBA 110kV Đức Hòa 3	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	29-09-26	07h00	29-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	30-09-26	07h30	30-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Cần Đước - 172 Gò Công	T189-T190; T192 -T195; T199-201	Phát quang hành lang tuyến đường dây	Đảm bảo vận hành	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	30-09-26	07h00	30-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	30-09-26	07h00	30-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	30-09-26	07h00	30-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN(Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thạnh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	30-09-26	07h00	30-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)	TBA 110kV Đức Huệ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
16	30-09-26	18h00	30-09-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	30-09-26	18h00	30-09-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập, KCN Phước Lý	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 177 Bến Lức 2 - 171 Fomosa - 171 Bến Lức; Phú Lâm - Bến Lức; NR ChingLuh	Từ trụ 01 đến trụ 147; từ trụ 146 đến trụ 130; từ trụ 01 đến trụ 07	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Long An 2 - 171 Thủ Thừa; 172 Thủ Thừa - 131 An Thạnh	Từ trụ 01 đến trụ 19A/5; từ trụ 19A/5 đến trụ 88;	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 KCN Vĩnh Lộc 2 - 176 Tân Túc; 172 KCN Vĩnh Lộc 2 - 176 Phú Lâm; 177 Tân Túc - 171 Tân Tạo	Từ trụ 65/3 đến trụ 33A; từ trụ 65/3 đến trụ 15RG; từ trụ 33A đến trụ 15RG	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 174 Cai Lậy - 171 Tân Thạnh	Từ trụ 79 đến trụ 147	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	01-10-26	18h00	01-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN(Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thanh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	02-10-26	18h00	02-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	02-10-26	07h00	02-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập, KCN Phước Lý	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	02-10-26	07h00	02-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	02-10-26	18h00	02-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)	TBA 110kV Đức Lập, Đức Hòa 3, Đức Huệ	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
27	02-10-26	08h00	02-10-26	09h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Cần Đức)	TBA 110kV Long Hậu	MC 473	Kiểm tra mở DTĐ liên quan, thao tác đưa MC 473 dự phòng vào mang điện và không đóng MC 473	Đưa thiết bị dự phòng vào mang điện, tránh trường hợp tách dự phòng quá 90 ngày (Thông tư số 06/2025/TT-BCT)	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Đức Hoà 2 - 172 Đức Lập Thượng; 171 Đức Lập Thượng - 171 Đức Lập; 176 Đức Hoà 2 - 172 Đức Hoà 3; 172 Đức Lập - 171 Đức Hoà	Từ trụ ĐN3 đến trụ 99/4; từ trụ 99/4 đến trụ 107A; từ trụ ĐN3 đến trụ 132A/2; từ trụ 108 đến trụ 132A	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Nhà Bè - 171 Long Hậu; 172 Long Hậu - 172 Cần Giuộc	Từ trụ 01 đến trụ 43/18; từ trụ 43/18/ đến trụ 73	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV: 182 Bến Lức 2 - 171 KCN Thuận Đạo; 172 Rạch Chanh - 173 KCN Vĩnh Lộc 2 - 172 Bến Lức - 171, 172 Ching Luh; 172 KCN Thuận Đạo - 171 Long Hiệp; 172 Long Hiệp - 174 KCN Vĩnh Lộc 2; 173 Rạch Chanh - 131 Xi măng Long An	Từ trụ 87 đến trụ 81A; từ trụ 87 đến trụ 66/2; từ trụ 81A đến trụ 71A/4; từ trụ 71A/4 đến trụ 66/2; từ trụ 01 đến trụ 05	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tân Thạnh - 171 Mộc Hoá	Từ trụ 148 đến trụ 180	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	03-10-26	18h00	03-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	03-10-26	07h00	03-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN(Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thanh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	03-10-26	07h30	03-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	- Đường dây 171 KCN Phước Lý - 171 Cần Giuộc; - 172 Long Hậu - 172 Cần Giuộc	Từ trụ công đến trụ 94A	Công tác chuẩn bị, chuyển vật tư dụng cụ thi công kéo cáp quang đến vị trí công tác	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV;	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
35	03-10-26	05h00	03-10-26	16h00	XNLĐTN	- TNDMN - Ban QLDA PCTN - XNLĐTN	- TBA 110kV Tầm Vu - Đường dây 172 Tầm Vu 2 - 171 Tầm Vu	- Ngăn 171, 112, C11, 131, T1, 431 TBA 110kV Tầm Vu;	- Sửa chữa tủ RTU Main - Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV;	0	- Mất điện 171, 112, C11, 131, T1, 431 TBA 110kV Tầm Vu; - Mất điện Đường dây 172 Tầm Vu 2 - 171 Tầm Vu; - Đóng 412 kết gián thanh cái C41, C42	- Cô lập 171, 112, C11, 131, T1, 431 TBA 110kV Tầm Vu; - Cắt điện Đường dây 172 Tầm Vu 2 - 171 Tầm Vu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	04-10-26	05h00	04-10-26	16h00	XNLĐTN	- Ban QLDA PCTN - XNDVTN - XNLĐTN	- Đường dây 171 KCN Phước Lý - 171 Cần Giuộc; - TBA 110kV Cần Giuộc	- Tủ trụ công TBA 110kV Cần Giuộc đến 94A thuộc 2 đường dây 171 Phước Lý - 171 Cần Giuộc; - Toàn TBA 110kV Cần Giuộc	- Kéo thay dây chống sét TK 50 bằng dây chống sét kết hợp cáp quang OPGW- 24 Đường dây 110kV 172 Long Hậu - 172 Cần Giuộc (tủ trụ công TBA 110kV Cần Giuộc đến 94A); - Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV;	251	- Mất điện Đường dây 171 KCN Phước Lý - 171 Cần Giuộc, 172 Cần Giuộc – 172 Long Hậu; - Mất điện toàn TBA 110kV Cần Giuộc	- Cô lập Đường dây 171 KCN Phước Lý - 171 Cần Giuộc - Cô lập 171, 172, 112, C11, C12, 131, 132, T1, T2, 431, 432, 412, C41, 471, 473, 475, 477, 479, TD41-1, T401, C42, 472, 474, 476, 478, 480, TD42-2, T402 TBA 110kV Cần Giuộc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	47,489	522.381	
37	04-10-26	05h00	11-10-26	16h00	XNLĐTN	- Ban QLDA PCTN - XNDVTN - XNLĐTN	Đường dây 172 Cần Giuộc - 172 Long Hậu	- Toàn tuyến Đường dây 172 Cần Giuộc - 172 Long Hậu	- Kéo thay dây chống sét TK 50 bằng dây chống sét kết hợp cáp quang OPGW- 24 Đường dây 110kV 172 Long Hậu - 172 Cần Giuộc (tủ trụ 43/1 đến 94A); - Công tác chuẩn bị tủ trụ 43/1 đến trụ công TBA 110kV Long Hậu; - Kiểm tra CSV T47; T93; kiểm tra trụ vượt T73; T74;	- Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV;	0	Mất điện đường dây 172 Cần Giuộc - 172 Long Hậu	- Cô lập Đường dây 172 Cần Giuộc - 172 Long Hậu - Lưu ý đến 16h00 ngày 04/10/2026 đường dây 171 KCN Phước Lý - 171 Cần Giuộc có điện 110kV và từ 05h00 ngày 04/10/2026 đến 05h00 ngày 11/10/2026 đường dây 171 Nhà Bè - 171 Long Hậu có điện 110kV	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	04-10-26	05h00	04-10-26	16h00	XNLĐTN	- TNDMN - Ban QLDA PCTN - XNLĐTN	- TBA 110kV Long Hiệp - Đường dây 172 KCN Thuận Đạo - 171 Long Hiệp;	Ngăn 171, 112, C11, 131, T1, 431 TBA 110kV Long Hiệp;	- Sửa chữa tủ RTU Main - Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV;	0	- Mất điện 171, 112, C11, 131, T1, 431 TBA 110kV Long Hiệp; -Mất điện Đường dây 172 KCN Thuận Đạo -171 Long Hiệp; - Đóng 412 kết gián thanh cái C41, C42	- Cô lập 171, 112, C11, 131, T1, 431 TBA 110kV Long Hiệp; - Cắt điện Đường dây 172 KCN Thuận Đạo -171 Long Hiệp;	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
CƠ SỞ 1																					

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
1	28-09-26	07h30	28-09-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nr Bà Thoại 2 Nr Giấy Tân Phước Nr Tàu Thủy Sài Gòn Nr Xóm Mới Nr Xóm Mới 2 Nr KDC NT Ấp Nhà Dài Nr Thầy Thiệt Nr Nguyễn Quang Đại	Trụ 12-13(2) Nr Bà Thoại 2 27-28(3), 30-31(2) Nr Giấy Tân Phước 4-5(2), 8-9(2) Nr Tàu Thủy Sài Gòn 1-2(4), 4-5(3) Nr Xóm Mới 3(1), 5-8(3), 16-18(5), 21-24(7) Nr Xóm Mới 2 3-4(1) Nr KDC NT Ấp Nhà Dài 1-2(3) Nr Thầy Thiệt 4-6(4) Nr Nguyễn Quang Đại	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	28-09-26	07h00	28-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	28-09-26	07h00	21-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 479 Tân Tập	Nhánh rẽ Phước Định Yên, KTĐC Long Phú, Nhánh rẽ Tân Phước, KTĐC Tân Phước	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	28-09-26	08h00	28-09-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR ĐS 4 Thái Hòa NR ĐS 5 Thái Hòa NR ĐS 6 Thái Hòa NR ĐS 7 Thái Hòa	Tại trụ: T1-T11. T1-T12 T1-T13 T1-T14	Phát hoang đường dây trung hạ áp NR ĐS 4 Thái Hòa NR ĐS 5 Thái Hòa NR ĐS 6 Thái Hòa NR ĐS 7 Thái Hòa Tổng: 24 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	28-09-26	13h30	28-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR ĐS 8 Thái Hòa NR Đường A Thái Hòa NR Đường B Thái Hòa NR Đường C Thái Hòa	Tại trụ: T1-T12 T1-T16 T1-T21 T1-T8	Phát hoang đường dây trung hạ áp NR ĐS 8 Thái Hòa NR Đường A Thái Hòa NR Đường B Thái Hòa NR Đường C Thái Hòa Tổng: 20 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	28-09-26	08h00	28-09-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	Trạm T46 Công 7 Quan	Đường dây hạ áp trạm T46 Công 7 Quan	Sang lưới hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Nhơn Hòa 1, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T46 Công 7 Quan	80	0,1765	0,0008	0,0150	0,0001	0,100	350	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
7	28-09-26	14h00	28-09-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR CN Cty TNHH SX TM sắt thép Thành Tín	Tại trụ 01 NR CN Cty TNHH SX TM sắt thép Thành Tín	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 560KVA CN Cty TNHH SX TM sắt thép Thành Tín	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	28-09-26	07h30	28-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Bến Phà Nhánh rẽ Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, Nhánh rẽ T17A Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông Nhánh rẽ CDC Đông Thành Nhánh rẽ KDC Đông Thành Nhánh rẽ Đền Đường Nhánh rẽ T8A Khu Vực 3 Nhánh rẽ Khu Vực 3 Núi Dài Nhánh rẽ Cầu Sập 2 Nhánh rẽ XX Lương Thực, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T20 nhánh rẽ Bến Phà, Từ trụ T01 đến T57 nhánh rẽ Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, Từ trụ T01 đến T11 nhánh rẽ T17A Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, Từ trụ T01 đến T03 nhánh rẽ CDC Đông Thành, Từ trụ T01 đến T08 nhánh rẽ KDC Đông Thành, Từ trụ T01 đến T22 nhánh rẽ Đền Đường, Từ trụ T01 đến T11 nhánh rẽ T8A Khu Vực 3, Từ trụ T01 đến T08 nhánh rẽ Khu Vực 3, Từ trụ T01 đến T15 nhánh rẽ Khu Vực 3 Núi Dài	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	28-09-26	08h00	28-09-26	16h30	ĐL Đức Huệ	Công ty Cổ phần SX TB Điện Thành Long	Đường dây hạ áp trạm T4A Nhánh rẽ CDC An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ H3J đến trụ H10K đến H6L Đường dây hạ áp trạm T4A Nhánh rẽ CDC An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ	Thay dây áp, sang điện kế, công trình sửa chữa lớn hạ áp trạm T4A CDC An Ninh Tây	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	1	Đường vô trần khu dân cư An Ninh Tây, Ấp An Thạnh, xã An Ninh	Cắt 3 FCO T4A CDC An Ninh Tây	255	2,9675	0,0058	0,1206	0,0002	0,033	283	
10	28-09-26	07h30	28-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Kiểm tra lưới điện định kỳ	Kiểm tra lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	28-09-26	07h30	28-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, ghi điện, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 471,477,479TV, Tuyến 472,473,475,480TV	Tuyến 471,472,474,475, 476TV	Phát hoang trung hạ áp. 30 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
13	28-09-26	06h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	NR. Nguyễn Văn Tịch, NR. Hòa Bình 3, NR. Công ty Nasa	Tại NR. Nguyễn Văn Tịch, NR. Hòa Bình 3, NR. Công ty Nasa	Thực hiện công trình đầu tư xây dựng Cải tạo, nâng cấp NR. Nguyễn Văn Tịch (Đóng điện vận hành 02 TBA 160kVA tại trụ T4A và TBA 250kAV tại T15 Nr Nguyễn Văn Tịch và T57/7. - Đóng điện vận hành 04 TBA 160kVA tại trụ T10/13; T23/1; T23/12 và T57/12. - Sang điện kể khách hàng qua đường dây HT mới. Thu hồi dây HT cũ TBA T4A; T15; T23/1. - Thu hồi TBA cũ vị trí T4A (25kVA) & T9 (50kVA) Nguyễn Văn Tịch & TBA 50kAV T11 Hòa Bình 3	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	25	Một phần đường Nguyễn Văn Tịch, đường Trần Văn Giàu, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	- Cắt LBS T1A Nguyễn Văn Tịch - Cắt DS T2 Nguyễn Văn Tịch - Cắt LBFO PĐ NR. Hòa Bình 3 - Cắt MCCB TBA TS Tư Vĩnh	633	7,3196	0,0111	0,3874	0,0006	0,833	9.167	
14	28-09-26	08h00	28-09-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế, lắp số trụ và biến cảm treo	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	28-09-26	08h00	28-09-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ: Kinh 79 Vĩnh Đại, Vĩnh Đại, Đồng Vàng, kênh 1/5&2/9, Cà Nô, Vĩnh Lợi, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ: Kinh 79 Vĩnh Đại, Vĩnh Đại, Đồng Vàng, kênh 1/5&2/9, Cà Nô, Vĩnh Lợi	Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (92 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	28-09-26	08h00	28-09-26	11h30	ĐL Tân Hưng	Công ty NLMT Hưng Phát	LBFCO T01 TDC Phước Xuyên, tuyến 474 Tam Nông	Từ trụ số 44 nhánh rẽ TDC Phước Xuyên đến trụ 44/1 nhánh rẽ HSX Võ Hoàng Kha	Lắp phụ kiện, rai và căng dây cáp ACXH50mm2+AC50mm2-20m và đấu nối hoàn thiện công trình nhánh rẽ HSX Võ Hoàng Kha	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Một phần áp Gò Cà Bô, xã Vĩnh Thạnh, một phần áp Vĩnh Nguyên, xã Vĩnh Châu	Cắt LBFCO T01 TDC Phước Xuyên	114	1,3126	0,0063	0,0214	0,0001	0,200	700	
17	28-09-26	07h30	28-09-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	28-09-26	07h30	28-09-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trục Hai Hạt - 475 Tân Thạnh.	Từ trụ số 40 đến trụ số 122 trục Hai Hạt - 475 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (30 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 472 Tầm Vu 2. Tuyến 479 Tân Trụ.	Tuyến 472 Tầm Vu 2. Tuyến 479 Tân Trụ.	Phát quang đường dây trung hạ áp Nr Chợ Tân Trụ (10 cây), Nr Chợ Tảo Bình Trinh (10), Nr Tân Phước Tây (10 cây), Nr Rạch Cá (10 cây), Nr Ấp 2 TĐ8 Tân Phước Tây (2 cây), Nr Ấp 3 Tân Phước Tây (3 cây) tổng là 45 cây.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
20	28-09-26	07h00	28-09-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công ty Hưng Phú	Từ trụ T01 đến trụ T9 nhánh rẽ Tân Hòa 3 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Lợi, xã Vàm Cò, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T01 đến trụ T9 nhánh rẽ Tân Hòa 3 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Lợi, xã Vàm Cò, tỉnh Tây Ninh.	Trồng trụ, kéo dây trung hạ áp và lắp TBA thuộc công trình đường dây trung hạ áp và TBA NR. Tân Hòa 3	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	3	Một phần ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Tân Hòa 3	116	2,9624	0,0052	0,0613	0,0001	0,100	950	
21	28-09-26	08h00	28-09-26	11h00	ĐL Tân Trụ	Công ty Ngọc Dung 1	Tại trụ T60 nhánh rẽ Tấn Đức - Tuyến 475 Tấn Trụ - Ấp Tấn Đức, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T60 nhánh rẽ Tấn Đức - Tuyến 475 Tấn Trụ - Ấp Tấn Đức, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Lắp tiếp đất trạm T60 Tấn Đức	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	3	Một phần ấp Ấp Tấn Đức, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T60 Tấn Đức	58	0,4677	0,0026	0,0097	0,0001	0,100	300	
22	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	28-09-26	07h00	28-09-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trục Quốc Lộ N2; NR Quốc Lộ N2; NR Kênh 9; NR Bà Bỏ, NR Ông Cá; NR T19 Ông Liễu 1;Nr Trà Cú	Trục Quốc Lộ N2; NR Quốc Lộ N2; NR Kênh 9; NR Bà Bỏ, NR Ông Cá; NR T19 Ông Liễu 1; Nr Trà Cú	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	28-09-26	07h00	28-09-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trục Quốc Lộ 1A, tuyến 472/476TA, và Đdht TBA Hướng Thọ Phú 2, T58 QL1A, Hướng Thọ Phú 2B, Ao Nước Cầu Voi, Lê Bích, Nghệ Sỹ, Ngọc Đức, T77 Bình Cang, T62 Bình Cang	Từ trụ T51A-T97, Trục Quốc Lộ 1A, tuyến 472/476TA và Đdht TBA Hướng Thọ Phú 2, T58 QL1A, Hướng Thọ Phú 2B, Ao Nước Cầu Voi, Lê Bích, Nghệ Sỹ, Ngọc Đức, T77 Bình Cang, T62 Bình Cang	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	28-09-26	08h30	28-09-26	16h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Cây Dầu và Đường dây hạ thế trạm T8 Cây Dầu, tuyến 479 Thủ Thừa	- Từ T1-T8 NR Cây Dầu - Từ T8-11A, 6A/5 Đdht trạm T8 Cây Dầu	- Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, tăng cường dây dẫn hạ thế. - Phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần ấp Vàm Kinh, xã Mỹ Thạnh	Cắt phân đoạn NR Cây Dầu	104	1,8108	0,0040	0,0433	0,0001	0,033	250	
26	28-09-26	08h30	28-09-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và TBA T12 CDC Trung Trực, T51 Thái Bình Trung	Đường dây hạ áp và TBA T12 CDC Trung Trực, T51 Thái Bình Trung	Sang tải hạ áp, lắp DCU	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Một phần ấp Long Khốt, Thái Bình Trung - xã Tuyền Bình	Cắt FCO trạm T12 CDC Trung Trực, T51 Thái Bình Trung	66	0,6943	0,0039	0,0110	0,0001	0,100	300	
27	28-09-26	08h00	28-09-26	08h40	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và TBA T32 Trung Trực	Đường dây hạ áp và TBA T32 Trung Trực	Bảo trì đường dây hạ áp và TBA T32 Trung Trực	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần ấp Thái Bình Trung - xã Tuyền Bình	Cắt FCO trạm T32 Trung Trực	25	0,0584	0,0015	0,0009	0,0000	0,033	22	
28	28-09-26	09h00	28-09-26	09h40	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T3 CDC Thái Bình Trung	Tại trạm T3 CDC Thái Bình Trung	Bít ống PVC trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần ấp Long Khốt - xã Tuyền Bình	Cắt FCO trạm T3 CDC Thái Bình Trung	66	0,1543	0,0039	0,0024	0,0001	0,050	33	
29	28-09-26	10h00	28-09-26	11h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T18 CDC Trung Trực	Tại trạm T18 CDC Trung Trực	Lắp DCU trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần ấp Long Khốt - xã Tuyền Bình	Cắt FCO trạm T18 CDC Trung Trực	17	0,0596	0,0010	0,0009	0,0000	0,050	50	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
30	28-09-26	13h00	28-09-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại đường dây hạ áp và trạm biến áp T5 CDC Thái Bình Trung	Tại đường dây hạ áp và trạm biến áp T5 CDC Thái Bình Trung	Bảo trì lèo hạ áp, phát quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Một phần áp Long Khốt - xã Tuyền Bình	Cắt FCO trạm T5 CDC Thái Bình Trung	147	1,8042	0,0086	0,0286	0,0001	0,100	350	
31	28-09-26	07h30	28-09-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 475 Mộc Hóa	Từ trụ T84 đến trụ T179 Tuyến 475 Mộc Hóa (xã Mộc Hóa)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T84-T85, T120-T121, T144-T145, T150-T151, T157-T158, T159- T160, T164-T165, T171 -173, T178-T179 Tuyến 475 Mộc Hóa (56 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	28-09-26	07h30	28-09-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	29-09-26	07h30	29-09-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	NR Long Kim - Long Hòa Nr Áp 2 Long Định Nr Áp 1 Long Định Nr Áp 1 Long Định 2 Nr Áp 1 Long Cang NR Liên xã PV-LK Nr Kênh UB PVân Nr Đào Vinh Sơn Nr Lương Ngọc Thuận Nr Áp 2 Long Hoà	Trụ 09A-70(1), 92A-93A(3), 152A/1(2), 167-167(1), 179(1) NR Long Kim - Long Hòa 7-8(2), 12-13(2) Nr Áp 2 Long Định 3-3/1(3), 4-5(4) Nr Áp 1 Long Định 5-6(1) Nr Áp 1 Long Định 2 17-18(1) Nr Áp 1 Long Cang 1-2(1), 3(1) NR Liên xã Phước Vân - Long Khê 2A-3A(2) Nr Kênh UB Phước Vân 14-5(1) Nr Đào Vinh Sơn 5-6(3) Nr Lương Ngọc Thuận 2(1) Nr Áp 2 Long Hoà	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	29-09-26	10h30	29-09-26	15h30	ĐL Cần Đước	Công ty CP PCI Hà Nội	Nhánh rẽ Áp 4A Tân Trạch	Từ rụ T7 đến trụ T8 nhánh rẽ Áp 4A Tân Trạch tuyến 476 Cần Đước 2	Lắp giàn giáo, lắp ốp cách điện dây trung áp	Đầu tư xây dựng lưới điện 110kV	2	Một phần áp 11 xã Mỹ Lệ	Cắt LBFCO p/d Áp 4 Tân Trạch	117	0,5598	0,0019	0,0287	0,0001	0,050	250	
35	29-09-26	08h00	29-09-26	16h30	ĐL Cần Đước	Công ty Thành Nhân	Nhánh rẽ Ao Thị Tám	Tạ trụ 30 nhánh rẽ Ao Thị Tám và đường dây hạ áp trạm T35 Ao Thị Tám, tuyến 471 KCN Phước Lý	Di dời lưới điện mở rộng đường giao thông nông thôn	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	2	Một phần áp 7 xã Rạch Kiến (Dọc đường Ao Thị Tám)	Cắt LBFCO p/d Ao Thị Tám	122	0,9923	0,0019	0,0509	0,0001	0,067	567	
36	29-09-26	08h00	29-09-26	16h30	ĐL Cần Đước	Công ty Phương An	Nhánh rẽ Mai Hoàng Thuận	Tại trụ 01 nhánh rẽ Mai Hoàng Thuận, tuyến 471 Cần Đước	Trồng trụ trung thế, di dời TBA từ trụ cũ sang trụ mới, thu hồi trụ cũ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Mai Hoàng Thuận, áp 4 xã Tân Lân	Cắt FCO p/d Mai Hoàng Thuận	1	0,0081	0,0000	0,0004	0,0000	0,100	850	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
37	29-09-26	07h00	29-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tân	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	29-09-26	07h00	22-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 479 Tân Tập	Nhánh rẽ Vùng Hạ (T22-T121), Ấp 3A, Trường Bình-PVT, Chánh Nhì	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	29-09-26	08h00	29-09-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường 36m, tuyến 472 Đức Lập Đường 36m, tuyến 479 Đức Lập Đường 36m, tuyến 475 Đức Lập Đường 36m, tuyến 473 Đức Lập	Tại trụ: T1-176A T1-86 T1-167A T1-62	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Đường 36m, tuyến 472 Đức Lập Đường 36m, tuyến 479 Đức Lập Đường 36m, tuyến 475 Đức Lập Đường 36m, tuyến 473 Đức Lập Tổng: 24 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	29-09-26	13h30	29-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Phú Mỹ Vinh Nr Anh Hồng Nr ĐS 2 Anh Hồng	Tại trụ: T1-16A T1-12 T1-9A	Phát hoang đường dây trung hạ áp Nr Phú Mỹ Vinh Nr Anh Hồng Nr ĐS 2 Anh Hồng Tổng: 23 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	29-09-26	07h30	29-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty CP SX TBD Thành Long	Trạm: - T41 Đức Lập - T2 Đức Lập - T8/1 Cổng Tà Lược - T16 Ông Chờ	Đường dây hạ áp Trạm: - T41 Đức Lập - T2 Đức Lập - T8/1 Cổng Tà Lược - T16 Ông Chờ	Thay thùng, lắp ống tổ hợp, cáp duplex đường dây hạ áp trục Đức Lập- KCN 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Một phần xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm: - T41 Đức Lập - T2 Đức Lập - T8/1 Cổng Tà Lược - T16 Ông Chờ	395	2,2413	0,0042	0,1909	0,0004	0,667	6.000	
42	29-09-26	08h00	29-09-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	Trạm T46 Cổng 7 Quan	Đường dây hạ áp trạm 12 Đường 25A Tân Đức	Kéo dây hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO tram T12, T13, T13/1 Đường 25A Tân Đức	80	0,1765	0,0008	0,0150	0,0001	0,100	350	
43	29-09-26	14h00	29-09-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty TNHH SX TM DV XNK DND Cương Đình	Tại trụ 01 NR Cty TNHH SX TM DV XNK DND Cương Đình	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 400KVA Cty TNHH SX TM DV XNK DND Cương Đình	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
44	29-09-26	07h30	29-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Xóm Mới, Nhánh rẽ Voi Đĩnh, Nhánh rẽ T20A Voi Đĩnh, Nhánh rẽ Chân Tóc, Nhánh rẽ Chân Tóc Nối Dài, Nhánh rẽ ấp 6 Mỹ Quý Đông, Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Quý Đông, Nhánh rẽ Phước Mỹ, Nhánh rẽ Sơ Rơ Mã Đá, tuyến 478 Đức Huệ	Từ T1-T12 Nhánh rẽ Xóm Mới, Từ T1-T22 Nhánh rẽ Voi Đĩnh, Từ T1-T6 Nhánh rẽ T20A Voi Đĩnh, Từ T1-T43 Nhánh rẽ Chân Tóc, Từ T1-T69 Nhánh rẽ Chân Tóc Nối Dài, Từ T1 đến T10 Nhánh rẽ ấp 6 Mỹ Quý Đông, Từ T1-59 Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Quý Đông, Từ T1-22 Nhánh rẽ Phước Mỹ, Từ T01 đến T05 Nhánh rẽ Sơ Rơ Mã Đá, tuyến 478 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	29-09-26	08h00	29-09-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Kiểm tra lưới điện định kỳ	Kiểm tra lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	29-09-26	08h00	29-09-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, ghi điện, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
47	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA doĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Son số trụ hạ thế	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
51	29-09-26	08h00	29-09-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 MỘC Hóa, 478 VINH Hưng, 476 VINH Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 MỘC Hóa, 478 VINH Hưng, 476 VINH Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế, lắp số trụ và biển cấm treo, ghi chỉ số điện	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	29-09-26	08h00	29-09-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ: Tân Hưng, Công An Huyện, Cấp Nước Tân Hưng, Hưng Thuận, tuyến 478 VINH Hưng; nhánh rẽ: UB Hưng Thạnh, Hưng Trung, tuyến 474 Tam Nông	Nhánh rẽ: Tân Hưng, Công An Huyện, Cấp Nước Tân Hưng, Hưng Thuận, UB Hưng Thạnh, Hưng Trung	Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (58 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
53	29-09-26	07h30	29-09-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
54	29-09-26	07h30	29-09-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ CDC Bắc Hòa 3 - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 06 nhánh rẽ CDC Bắc Hòa 3 và từ trụ số H20 đến trụ số H56 thuộc HẠĐL trạm CDC Bắc Hòa 3 - T06 - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (30 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
55	29-09-26	07h00	29-09-26	16h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại đường dây hạ áp trạm Giếng Bơm - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm Giếng Bơm - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Trồng trụ, kéo dây hạ áp công trình đường dây hạ áp trạm Giếng Bơm	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	1	Một phần ấp Bình Thạnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm Giếng Bơm	47	1,2003	0,0021	0,0248	0,0000	0,033	317	
56	29-09-26	09h00	29-09-26	09h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T01, T1A Quê Mỹ Thạnh. Tại trụ T111, T110B Ngã Ba An Nhứt Tân Chợ Tảo - Tuyến 475 Tân Trụ với Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Lạc Tấn, Ấp Tân Bình, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T01, T1A Quê Mỹ Thạnh. Tại trụ T111, T110B Ngã Ba An Nhứt Tân Chợ Tảo - Tuyến 475 Tân Trụ với Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Lạc Tấn, Ấp Tân Bình, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 475 Tân Trụ - 477 Tân Trụ từ DS T1A Quê Mỹ Thạnh đến DS T110B Ngã Ba An Nhứt Tân Chợ Tảo	Chuyển giao lưới	0	Không mất điện	- Đóng DS T1A Quê Mỹ Thạnh. - Kiểm tra đủ điều kiện khép vòng tại LBS T1 Quê Mỹ Thạnh. - Đóng LBS T1 Quê Mỹ Thạnh. - Cắt Rec T111 + DS T110B Ngã Ba An Nhứt Tân Chợ Tảo .	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
57	29-09-26	10h00	29-09-26	10h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T84, T84A Bình Hòa Nhứt Ninh. Tại trụ T182, T181B Ngã 4 Tân Phước - Tuyến 479 Tân Trụ với Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp 1, Ấp Bình Thạnh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T84, T84A Bình Hòa Nhứt Ninh. Tại trụ T182, T181B Ngã 4 Tân Phước - Tuyến 479 Tân Trụ với Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp 1, Ấp Bình Thạnh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 479 Tân Trụ - 472 Tầm Vu 2 từ DS T84A Bình Hòa Nhứt Ninh đến DS T181B Ngã 4 Tân Phước	Chuyển giao lưới	0	Không mất điện	- Đóng DS T84A Bình Hòa Nhứt Ninh. - Kiểm tra điều kiện đủ khép vòng tại LBS T84 Bình Hòa Nhứt Ninh. - Đóng LBS T84 Bình Hòa Nhứt Ninh. - Cắt LBS T182 + DS T181B Ngã 4 Tân Phước.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
58	29-09-26	13h30	29-09-26	14h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T221, T220B, T221B Chợ Tân Trụ. Tại trụ T01 Cầu Đình - Tuyến 479 Tân Trụ với Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ. Ấp Đức Tân, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T221, T220B, T221B Chợ Tân Trụ. Tại trụ T01 Cầu Đình - Tuyến 479 Tân Trụ với Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ. Ấp Đức Tân, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp chuyển giao lưới tuyến 479 Tân Trụ với tuyến 472 Tầm Vu 2 từ DS T1 Cầu Đình đến DS T220B + DS T221B Chợ Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	Một phần ấp Bình Trinh Đông, ấp Bình Tây, ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ. Một phần ấp Tân Hòa, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	- Cắt LBS T221 + DS T220B + DS T221 Chợ Tân Trụ. - Cắt MC 479 Tân Trụ. - Đóng DS T1 Cầu Đình. - Đóng MC 479 Tân Trụ.	3306	8,8871	0,1481	0,1839	0,0031	0,500	500	
59	29-09-26	07h30	29-09-26	09h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại đường dây hạ áp trạm T117B Công Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Thanh Phong, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm T117B Công Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Thanh Phong, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Đo tải, cân pha đường dây hạ áp Trạm T117B Công Liễu Chợ Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
60	29-09-26	10h00	29-09-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại đường dây hạ áp trạm T88 Công Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 473 Tân An - Ấp Lạc Tấn, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm T88 Công Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 473 Tân An - Ấp Lạc Tấn, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Đo tải, cân pha đường dây hạ áp Trạm T88 Công Liễu Chợ Tân Trụ, giảm nấc điện áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Một phần ấp Lạc Tấn, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T88 Công Liễu Chợ Tân Trụ	64	0,3441	0,0029	0,0071	0,0001	0,100	200	
61	29-09-26	13h30	29-09-26	15h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại đường dây hạ áp trạm T82 Công Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 473 Tân An - Ấp Lạc Tấn, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm T82 Công Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 473 Tân An - Ấp Lạc Tấn, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Đo tải, cân pha đường dây hạ áp Trạm T82 Công Liễu-Chợ Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
62	29-09-26	15h30	29-09-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại đường dây hạ áp trạm Ủy Ban Huyện 2 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Lạc Tấn, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm Ủy Ban Huyện 2 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Lạc Tấn, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Đo tải, cân pha đường dây hạ áp Trạm Ủy Ban Huyện 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	40	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
63	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
64	29-09-26	08h00	29-09-26	16h30	ĐL Thanh Hóa	Công ty TNHH TVTK XDD Kiến Tường	Nhánh rẽ trạm bơm điện Kênh Tây	Tại trụ số 02 nhánh rẽ trạm bơm điện Kênh Tây	Di dời đường dây trung áp và TBA trạm bơm điện Kênh Tây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu vực Kênh Tây, áp Thanh An, xã Thanh Hoá	Cắt LBFCO pha B phân đoạn T01 trạm bơm điện Kênh Tây (LBFCO pha A, Pha C không vận hành)	12	0,3394	0,0007	0,0057	0,0000	0,067	567	
65	29-09-26	08h00	29-09-26	08h45	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Tư	Tại trụ số 01 nhánh rẽ Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Tư	Thay điện kế gián tiếp hạ áp trạm định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Tư, áp Bùn Bà Cúa, xã Thanh Hoá	Cắt LBFCO phân đoạn T71 Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Tư	1	0,0025	0,0001	0,0000	0,0000	0,033	25	
66	29-09-26	09h00	29-09-26	09h45	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Tiềm	Tại trụ số 01 nhánh rẽ Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Tiềm	Thay điện kế gián tiếp hạ áp trạm định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Tiềm, áp An Đông, xã Thanh Hoá	Cắt LBFCO phân đoạn T44 Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Tiềm	1	0,0025	0,0001	0,0000	0,0000	0,033	25	
67	29-09-26	10h00	29-09-26	10h45	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Hộ kinh doanh Hồ Văn Bình	Tại trụ số 03 nhánh rẽ Hộ kinh doanh Hồ Văn Bình	Thay điện kế gián tiếp hạ áp trạm định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Hộ kinh doanh Hồ Văn Bình, áp Ông Hiếu, xã Thanh Phước	Cắt LBFCO phân đoạn T11 Hộ kinh doanh Hồ Văn Bình	2	0,0050	0,0001	0,0001	0,0000	0,067	50	
68	29-09-26	11h00	29-09-26	11h45	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Giáo xứ Sông Xoài	Tại trụ số 01 nhánh rẽ Giáo xứ Sông Xoài	Thay điện kế gián tiếp hạ áp trạm định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Giáo xứ Sông Xoài, áp Vàm Lớn, xã Thanh Phước	Cắt LBFCO phân đoạn T38 Giáo xứ Sông Xoài	1	0,0025	0,0001	0,0000	0,0000	0,033	25	
69	29-09-26	13h30	29-09-26	14h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Hộ kinh doanh Nguyễn Hoa Thám	Tại trụ số 01 nhánh rẽ Hộ kinh doanh Nguyễn Hoa Thám	Thay điện kế gián tiếp hạ áp trạm định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ kinh doanh Nguyễn Hoa Thám, áp Ông Quới, xã Thanh Phước	Cắt LBFCO phân đoạn T136 Hộ kinh doanh Nguyễn Hoa Thám	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,033	33	
70	29-09-26	15h00	29-09-26	16h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Trạm bơm áp 4 Tân Hiệp	Tại trụ số 10 nhánh rẽ Trạm bơm áp 4 Tân Hiệp	Thay điện kế gián tiếp hạ áp trạm định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm bơm áp 4 Tân Hiệp, áp Đồng Khởi, xã Bình Thành	Cắt FCO Trạm bơm áp 4 Tân Hiệp T10	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,033	33	
71	29-09-26	07h00	29-09-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trục Quốc Lộ 1A, tuyến 472/476TA, và Đdht TBA T103 Cầu Voi, T107 Cầu Voi, T121 cầu Ván, T127 Cầu Ván	Trục Quốc Lộ 1A, tuyến 472/476TA, và Đdht TBA T103 Cầu Voi, T107 Cầu Voi, T121 cầu Ván, T127 Cầu Ván	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
72	29-09-26	07h30	29-09-26	08h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trạm biến áp Ông Tròn, tuyến 479 Thủ Thừa	Trạm biến áp Ông Tròn, tuyến 479 Thủ Thừa	Kiểm tra, điều chỉnh nấc MBA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Vàm Kinh, xã Mỹ Thạnh	Cắt FCO trạm Ông Tròn	83	0,1927	0,0032	0,0046	0,0001	0,033	33	
73	29-09-26	09h00	29-09-26	10h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trạm biến áp Mương Đào 3, tuyến 479 Thủ Thừa	Trạm biến áp Mương Đào 3, tuyến 479 Thủ Thừa	Kiểm tra, điều chỉnh nấc MBA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp 1, xã Tân Long	Cắt FCO trạm Mương Đào 3	110	0,2554	0,0043	0,0061	0,0001	0,033	33	
74	29-09-26	10h30	29-09-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trạm biến áp T4 NR T210 Cầu Rạch Đào, tuyến 479 Thủ Thừa	Trạm biến áp T4 NR T210 Cầu Rạch Đào, tuyến 479 Thủ Thừa	Kiểm tra, điều chỉnh nấc MBA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp 1, xã Tân Long (KDC Long Thuận)	Cắt FCO trạm T4 NR T210 Cầu Rạch Đào	70	0,1625	0,0027	0,0039	0,0001	0,033	33	
75	29-09-26	13h30	29-09-26	14h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trạm biến áp T15 Ông Cá, tuyến 479 Thủ Thừa	Trạm biến áp T15 Ông Cá, tuyến 479 Thủ Thừa	Kiểm tra, điều chỉnh nấc MBA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp 4, xã Tân Long	Cắt FCO trạm T15 Ông Cá	55	0,1277	0,0021	0,0031	0,0001	0,033	33	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
76	29-09-26	15h00	29-09-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trạm biến áp T8 Trà Cú, tuyến 479 Thủ Thừa	Trạm biến áp T8 Trà Cú, tuyến 479 Thủ Thừa	Kiểm tra, điều chỉnh nấc MBA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp 5, xã Tân Long	Cắt FCO trạm T8 Trà Cú	18	0,0627	0,0007	0,0015	0,0000	0,033	50	
77	29-09-26	07h30	29-09-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Dục Kinh Hưng Điền - Lò Gạch	T64 đến T65 Nr Dục Kinh Hưng Điền - Lò Gạch	Cắt điện để đảm bảo khoảng cách an toàn cho đơn vị thi công cầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	9	Một phần áp Láng Lớn, Thái Trị - xã Khánh Hưng, Một phần áp Lò Gạch - xã Khánh Hưng	- Cắt DS T1A Dục Kinh Hưng Điền (nhà Rec T25 Gò Bà Sáu - Cắt DS T4 Nối Lưới Tân Thành-Kinh KT6 (tạo khoảng hở)	259	8,1742	0,0151	0,1297	0,0002	0,300	2.700	
78	29-09-26	08h30	29-09-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	CDC Vĩnh Trị	CDC Vĩnh Trị	Chuyển trụ, đào lỗ trụ hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
79	29-09-26	13h00	29-09-26	16h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Đê Bao 1	T1A đến T25A Nr Đê Bao 1	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
80	29-09-26	07h30	29-09-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Bình Hiệp - Lâm Trường	Từ trụ T7 đến trụ T8 NNhánh rẽ Bình Hiệp - Lâm Trường (xã Bình Hiệp)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T7-T8 Nhánh rẽ Bình Hiệp - Lâm Trường, Tuyến 471 Mộc Hóa (4 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
81	29-09-26	09h30	29-09-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Cửa Khẩu, Tuyến 471 Mộc Hóa	Từ trụ T2 đến trụ T3 Nhánh rẽ Cửa Khẩu, Tuyến 471 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T2-T3 Nhánh rẽ Cửa Khẩu, Tuyến 471 Mộc Hóa (4 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
82	29-09-26	13h00	29-09-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Cầu Bình Hiệp, Tuyến 471 Mộc Hóa	Từ trụ T2 đến trụ T3 Nhánh rẽ Cầu Bình Hiệp, Tuyến 471 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T2-T3 Nhánh rẽ Cầu Bình Hiệp, Tuyến 471 Mộc Hóa (4 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
83	29-09-26	08h00	29-09-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	TBA T45 Kinh Đồn Dong 2	Đường dây hạ áp TBA T45 Kinh Đồn Dong 2tuyến 472 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	Đào 1 bộ chằng mắt ty và thay chằng mới tại trụ H14B ĐĐHA, thay chằng sét H12A trạm T45 Kinh Đồn Dong 2, tuyến 472 Mộc Hóa, tuyến 472 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Bình Trung 1, xã Bình Hòa	Cắt CB TBA T45 Kinh Đồn Dong 2	28	0,1000	0,0011	0,0023	0,0000	0,037	55	
84	29-09-26	10h00	29-09-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	TBA T60 Kinh Đồn Dong 3	Đường dây hạ áp TBA T60 Kinh Đồn Dong 3, tuyến 4712 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	Đào và lắp 1 bộ chằng mới bị mất ty tại trụ H24A thuộc ĐĐHA trạm T60 Kinh Đồn Dong 3, tuyến 472 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Một phần áp Bình Trung 1, xã Bình Hòa	Cắt CB TBA T60 Kinh Đồn Dong 3	61	0,2180	0,0024	0,0051	0,0001	0,060	90	
85	29-09-26	07h30	29-09-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
86	30-09-26	07h30	30-09-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trụ 4-5(2), 15-16(2) Nr Việt Hoá Nông Nr Long Hưng Nr Chợ Long Hựu Nr Nhà Tu Nr Ấp Đông Nr Long Hựu Tây Nr Rạch Chanh Nr Ấp Mỹ Điền Nr Mỹ Điền 2 Nr Hựu Lộc Nhỏ 1	Trụ 4-5(2), 15-16(2) Nr Việt Hoá Nông Nr Long Hưng Nr Chợ Long Hựu Nr Nhà Tu Nr Ấp Đông Nr Long Hựu Tây Nr Rạch Chanh Nr Ấp Mỹ Điền Nr Mỹ Điền 2 Nr Hựu Lộc Nhỏ 1	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
87	30-09-26	07h00	30-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
88	30-09-26	07h00	23-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 479 Tân Tập	Nhánh rẽ Bà Kiêu, Long Bảo, Bà Kiêu Long Bảo, Tân Thanh Rạch Găng	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
89	30-09-26	08h00	30-09-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Kiến Lập	Trạm T2 KDC Tân Phú Thịnh	Đường dây hạ thế trạm T2 KDC Tân Phú Thịnh	Khắc phục sự cố xe tông bể tủ điện T2.1.2 trạm T2 KDC Tân Phú Thịnh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Ấp Phước Thuận xã Cần Giuộc	Cắt MCCB trạm T2 KDC Tân Phú Thịnh	19	0,0989	0,0002	0,0084	0,0000	0,333	2.667	
90	30-09-26	08h00	30-09-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr UB Đức Lập Hạ Nr Đức Ngãi Nr Bàu cạp ông phong	Tại trụ: T1-26A T1-160 T1-19	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr UB Đức Lập Hạ Nr Đức Ngãi Nr Bàu cạp ông phong Tổng: 28 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
91	30-09-26	13h00	30-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Đài Rada Nr Cây Sến Nr Phụ Nữ Nr Đường 3/2	Tại trụ: T1-17 T1-25 T1-11/52 T1-48	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr Đài Rada Nr Cây Sến Nr Phụ Nữ Nr Đường 3/2 Tổng: 30 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
92	30-09-26	08h00	30-09-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	Trạm T198 Ông Đạo	Đường dây hạ áp trạm 198 Ông Đạo	Kéo dây hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Lập Thành, xã Hòa Khánh	Cắt 3FCO trạm T198 Ông Đạo	80	0,1765	0,0008	0,0150	0,0001	0,100	350	
93	30-09-26	07h30	30-09-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty CP SX TBĐ Thành Long	Trạm T19A Bình Tả	Đường dây hạ áp Trạm T19A Bình Tả	Thay thùng, lắp ống tổ hợp, cáp duplex đường dây hạ áp NR KCN Tân Đức	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Một phần xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T19A Bình Tả	395	2,2413	0,0042	0,1909	0,0004	0,667	6.000	
94	30-09-26	14h00	30-09-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty TNHH SX TM Thiên Quỳnh	Tại trụ 01 NR Cty TNHH SX TM Thiên Quỳnh	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 630KVA Cty TNHH SX TM Thiên Quỳnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
95	30-09-26	07h30	30-09-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ An Ninh Đông 1, Nhánh rẽ An Thuận, Nhánh rẽ T7 An Thuận. Nhánh rẽ An Định, Nhánh rẽ Kênh Tây, Nhánh rẽ T42 An Ninh Tây, Nhánh rẽ An Hòa, Nhánh rẽ An Hòa 4, Nhánh rẽ An Hòa 5, Nhánh rẽ T52 An Ninh Tây, Nhánh rẽ T48 An Ninh Tây, Nhánh rẽ An Thạnh 6, Nhánh rẽ an Thạnh 7, tuyến 474 Đức Huệ	Từ T01 đến T11 nhánh rẽ An Ninh Đông 1, Từ T01 đến T35 nhánh rẽ An Thuận, Từ T01 đến T08 nhánh rẽ T7 An Thuận, Từ T01 đến T29 nhánh rẽ An Định, Từ T01 đến T13 nhánh rẽ Kênh Tây, Từ T01 đến T12 nhánh rẽ T42 An Ninh Tây, Từ T01 đến T20 nhánh rẽ An Hòa, Từ T01 đến T05 nhánh rẽ An Hòa 4, Từ T01 đến T07 nhánh rẽ T52 An Ninh Tây, Từ T01 đến T08 nhánh rẽ T48 An Ninh Tây.	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
96	30-09-26	08h00	30-09-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Kiểm tra lưới điện định kỳ	Kiểm tra lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
97	30-09-26	08h00	30-09-26	08h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, ghi điện, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
98	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA doĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Son số trụ hạ thế	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
99	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
100	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
101	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
102	30-09-26	08h00	30-09-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Kênh 2 Bưởi	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Kênh 2 Bưởi	Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế thuộc TBA Kênh 2 Bưởi (thu hồi trụ hạ thế và dây hạ thế mất an toàn)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Một phần KP Nhơn Thuận, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD NR. Kênh 2 Bưởi	26	0,0939	0,0004	0,0051	0,0000	0,133	467	
103	30-09-26	13h30	30-09-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T41 Huỳnh Thị Lung	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T41 Huỳnh Thị Lung	Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế thuộc TBA T41 Huỳnh Thị Lung (sang tải đường dây hạ thế)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	8	Một phần KP Nhơn Thuận, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD- Huỳnh Thị Lung	67	0,2420	0,0012	0,0130	0,0001	0,267	933	
104	30-09-26	08h15	30-09-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ: Hưng Thạnh, Hưng Điền B và đường dây hạ áp trạm: T62/1 Hưng Thạnh, T44 Hưng Điền B, tuyến 476 và 478 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ: Hưng Thạnh, Hưng Điền B và đường dây hạ áp trạm: T62/1 Hưng Thạnh, T44 Hưng Điền B	Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (136 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
105	30-09-26	08h00	30-09-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế, ghi chỉ số điện	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
106	30-09-26	07h30	30-09-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
107	30-09-26	08h00	30-09-26	10h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm Hậu Thạnh Đông 5 - T245/1 - 474 Trường Xuân.	Tại trụ số H1/03, H2/03, H2/15 đường dây hạ áp thuộc trạm Hậu Thạnh Đông 5 - T245/1 - 474 Trường Xuân (Xã Hậu Thạnh).	Tăng cường 03 bộ TĐLL trụ số H1/03, H2/03, H2/15 xử lý điện áp cuối nguồn thấp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
108	30-09-26	10h30	30-09-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm Hậu Thạnh Đông 3 -T254 - 474 Trường Xuân.	Tại trụ số H8A, H8B đường dây hạ áp thuộc trạm Hậu Thạnh Đông 3 -T254 - 474 Trường Xuân (Xã Hậu Thạnh).	Tăng cường 02 bộ TĐLL trụ số H8A, H8B xử lý điện áp cuối nguồn thấp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
109	30-09-26	13h00	30-09-26	14h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm Hậu Thạnh Tây 2 -T288 - 474 Trường Xuân.	Tại trụ số H8A, H6B, 290, H6A đường dây hạ áp thuộc trạm Hậu Thạnh Tây 2 - T288 - 474 Trường Xuân (Xã Hậu Thạnh).	Tăng cường 02 bộ TĐLL trụ số H8A, H6B, điều chuyển tụ bù 5 kVAtr trụ số 290 đến trụ số H6A hạ áp độc lập (hướng Trường Xuân) xử lý điện áp cuối nguồn thấp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
110	30-09-26	15h00	30-09-26	16h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm Hậu Thạnh Tây 5 -T292 - 474 Trường Xuân.	Tại trụ số H10A, H12B đường dây hạ áp thuộc trạm Hậu Thạnh Tây 5 -T292 - 474 Trường Xuân (Xã Hậu Thạnh).	Tăng cường 02 bộ TĐLL trụ số H10A, H12B xử lý điện áp cuối nguồn thấp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
111	30-09-26	16h30	30-09-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm Kinh 63 Hậu Thạnh Đông - T306 - 474 Trường Xuân.	Tại trụ số H3A đường dây hạ áp thuộc trạm Kinh 63 Hậu Thạnh Đông - T306 - 474 Trường Xuân (Xã Hậu Thạnh).	Tăng cường 01 bộ TĐLL trụ số H3A xử lý điện áp cuối nguồn thấp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
112	30-09-26	07h00	30-09-26	11h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T111A nhánh rẽ Ngã 3 An Nhứt Tân Chợ Tảo - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Tân Bình, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T111A nhánh rẽ Ngã 3 An Nhứt Tân Chợ Tảo - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Tân Bình, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Thay REC bằng LBS T111 Ngã 3 An Nhứt Tân -Chợ Tảo	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không mất điện	- Cắt Rec T111 + DS T110B + DS T111B Ngã 3 An Nhứt Tân Chợ Tảo (mạch dưới). - Cắt DS T110A + DS T112 Ngã 3 An Nhứt Tân Chợ Tảo (mạch trên).	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	40	
113	30-09-26	07h00	30-09-26	11h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T221 nhánh rẽ Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tâm Vu và 479 Tân Trụ - Ấp Đức Tân, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T221 nhánh rẽ Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tâm Vu và 479 Tân Trụ - Ấp Đức Tân, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Thay LBS bằng REC T221 Chợ Tân Trụ.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không mất điện	Cắt LBS T221 + DS T220B + DS T221B Chợ Tân Trụ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
114	30-09-26	11h30	30-09-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T221 nhánh rẽ Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu và 479 Tân Trụ - Áp Đức Tân, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T221 nhánh rẽ Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu và 479 Tân Trụ - Áp Đức Tân, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Đóng điện nghiệm thu REC T221 Chợ Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Bình Quê, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	- Cắt Rec T52 Cầu Đình. - Đóng DS T220B Chợ Tân Trụ. - Đóng Rec T52 Cầu Đình. (Kiểm tra DS T221B Chợ Tân Trụ đang mở)	239	0,3212	0,0107	0,0066	0,0002	0,033	17	
115	30-09-26	13h30	30-09-26	14h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T111A nhánh rẽ Ngã 3 An Nhứt Tân Chợ Tảo - Tuyến 477 Tân Trụ - Áp Tân Bình, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T111A nhánh rẽ Ngã 3 An Nhứt Tân Chợ Tảo - Tuyến 477 Tân Trụ - Áp Tân Bình, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Đóng điện nghiệm thu LBS T111A Ngã 3 ANT -CT	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Nhứt Tân, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	- Cắt MC 477 Tân Trụ. - Đóng DS T111B Ngã 3 An Nhứt Tân Chợ Tảo (mạch dưới). - Đóng MC 477 Tân Trụ.	484	0,6505	0,0217	0,0135	0,0004	0,033	17	
116	30-09-26	14h30	30-09-26	15h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T111, T110B Ngã Ba An Nhứt Tân Chợ Tảo. Tại trụ T01, T1A Quê Mỹ Thạnh - Tuyến 475 Tân Trụ với Tuyến 477 Tân Trụ - Áp Lạc Tấn, Ấp Tân Bình, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T111, T110B Ngã Ba An Nhứt Tân Chợ Tảo. Tại trụ T01, T1A Quê Mỹ Thạnh - Tuyến 475 Tân Trụ với Tuyến 477 Tân Trụ - Áp Lạc Tấn, Ấp Tân Bình, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 475 Tân Trụ - 477 Tân Trụ từ DS T110B Ngã Ba An Nhứt Tân Chợ Tảo đến DS T1A Quê Mỹ Thạnh đến	Chuyển giao lưới	0	Không mất điện.	- Đóng DS T110B Ngã Ba An Nhứt Tân Chợ Tảo. - Kiểm tra đủ điều kiện khép vòng tại Rec T111 Ngã 3 An Nhứt Tân Chợ Tảo. - Đóng Rec T111 Ngã 3 An Nhứt Tân Chợ Tảo. - Cắt LBS T1 + DS T1A Quê Mỹ Thạnh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
117	30-09-26	11h00	30-09-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T182, T181B Ngã 4 Tân Phước. Tại trụ T84, T84A Bình Hòa Nhứt Ninh - Tuyến 479 Tân Trụ với Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp 1, Ấp Bình Thạnh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T182, T181B Ngã 4 Tân Phước. Tại trụ T84, T84A Bình Hòa Nhứt Ninh - Tuyến 479 Tân Trụ với Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp 1, Ấp Bình Thạnh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 479 Tân Trụ - 472 Tầm Vu 2 từ DS T181B Ngã 4 Tân Phước đến DS T84A Bình Hòa Nhứt Ninh	Chuyển giao lưới	0	Không mất điện	- Đóng DS T181B Ngã 4 Tân Phước. - Kiểm tra điều kiện đủ khép vòng tại LBS T182 Ngã 4 Tân Phước. - Đóng LBS T182 Ngã 4 Tân Phước. - Cắt LBS T84 + DS T84A Bình Hòa Nhứt Ninh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
118	30-09-26	07h00	30-09-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công ty Hưng Phú	Từ trụ T06 đến trụ T13 nhánh rẽ Bình Điện 2 - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Bình Thạnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T06 đến trụ T13 nhánh rẽ Bình Điện 2 - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Bình Thạnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Hợp Tác Xã XLĐ Hưng Phú kết hợp Trồng trụ, kéo dây trung hạ áp và lắp TBA thuộc công trình đường dây trung hạ áp và TBA NR. Bình Điện 2.	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	1	Một phần áp Ấp Bình Thạnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Bình Điện 2	120	3,0645	0,0054	0,0634	0,0001	0,033	317	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
119	30-09-26	07h30	30-09-26	08h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T165 nhánh rẽ Chợ Tào Bình - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T165 nhánh rẽ Chợ Tào Bình - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Giảm nấc điện áp trạm Bình Đông 1.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần ấp Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm Bình Đông 1.	25	0,0336	0,0011	0,0007	0,0000	0,033	17	
120	30-09-26	08h30	30-09-26	09h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T28 nhánh rẽ Bình Trinh - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T28 nhánh rẽ Bình Trinh - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Giảm nấc điện áp trạm Cầu Trắng.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm Cầu Trắng.	90	0,1210	0,0040	0,0025	0,0001	0,033	17	
121	30-09-26	09h30	30-09-26	10h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T09 nhánh rẽ Đình Tân Phước - Tuyến 472 Tâm Vu 2 - Ấp 3, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T09 nhánh rẽ Đình Tân Phước - Tuyến 472 Tâm Vu 2 - Ấp 3, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Giảm nấc điện áp trạm T9 Đình Tân Phước Tây.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Một phần Ấp 3, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T9 Đình Tân Phước Tây.	14	0,0188	0,0006	0,0004	0,0000	0,100	50	
122	30-09-26	10h30	30-09-26	11h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T72A nhánh rẽ Ngã Ba An Nhứt Tân Chợ Tào - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp An Nhứt Tân, xã Nhứt Tào, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T72A nhánh rẽ Ngã Ba An Nhứt Tân Chợ Tào - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp An Nhứt Tân, xã Nhứt Tào, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Giảm nấc điện áp trạm T72A Ngã 3 An Nhứt Tân - Chợ Tào.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Một phần Ấp An Nhứt Tân, xã Nhứt Tào, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T72A Ngã 3 An Nhứt Tân - Chợ Tào.	153	0,2056	0,0069	0,0043	0,0001	0,100	50	
123	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
124	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Bờ Nam Sông Vàm Cỏ	Từ trụ số 01 đến trụ số 131 nhánh rẽ Bờ Nam Sông Vàm Cỏ	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
125	30-09-26	08h00	30-09-26	08h45	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Hộ kinh doanh Gia Thịnh Phát	Tại trụ số 01 nhánh rẽ Hộ kinh doanh Gia Thịnh Phát	Thay điện kế gián tiếp hạ áp trạm định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ kinh doanh Gia Thịnh Phát, ấp Thuỷ Đông, xã Thạnh Hoá	Cắt LBFCO phân đoạn T51 Hộ kinh doanh Gia Thịnh Phát	1	0,0025	0,0001	0,0000	0,0000	0,033	25	
126	30-09-26	09h00	30-09-26	09h45	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Lâm Trường Thạnh Hoá	Tại trụ số 01 nhánh rẽ Lâm Trường Thạnh Hoá	Thay điện kế gián tiếp hạ áp trạm định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Lâm Trường Thạnh Hoá, ấp Bún Bà Cúa, xã Thạnh Hoá	Cắt LBFCO phân đoạn T134 Lâm Trường Thạnh Hoá	1	0,0025	0,0001	0,0000	0,0000	0,033	25	
127	30-09-26	10h00	30-09-26	10h45	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Công ty Bạch Lê	Tại trụ số 02 nhánh rẽ Công ty Bạch Lê	Thay điện kế gián tiếp hạ áp trạm định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Công ty Bạch Lê, ấp Thanh An, xã Thạnh Hoá	Cắt LBFCO phân đoạn T01 Công ty Bạch Lê	1	0,0025	0,0001	0,0000	0,0000	0,067	50	
128	30-09-26	10h45	30-09-26	11h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	TBA Trang Trại Bạch Lê	Tại trụ số 114 nhánh rẽ Bắc Đông Cũ	Thay điện kế gián tiếp hạ áp trạm định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trang Trại Bạch Lê, ấp Thanh An, xã Thạnh Hoá	Cắt FCO trạm Trang Trại Bạch Lê	1	0,0025	0,0001	0,0000	0,0000	0,033	25	
129	30-09-26	13h30	30-09-26	14h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Trạm Bơm Kênh 1000	Tại trụ số 01 nhánh rẽ Trạm Bơm Kênh 1000	Thay điện kế gián tiếp hạ áp trạm định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm Bơm Kênh 1000, ấp Đông Hoà, xã Tân Tây	Cắt LBFCO phân đoạn T15 Trạm Bơm Kênh 1000	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,033	33	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
130	30-09-26	15h00	30-09-26	16h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Nghĩa Trang Từ Trần	Tại trụ số 14 nhánh rẽ Nghĩa Trang Từ Trần	Thay điện kế gián tiếp hạ áp trạm định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Nghĩa Trang Từ Trần, áp Tân Đông, xã Tân Tây	Cắt FCO Trạm Nghĩa Trang Từ Trần T14	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,033	33	
131	30-09-26	07h00	30-09-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm Khách Hàng trên địa bàn Điện lực Thủ Thừa quản lý	Tại hệ thống đo đếm Khách Hàng trên địa bàn Điện lực Thủ Thừa quản lý	Ghi chỉ số công tơ	Ghi chỉ số công tơ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
132	30-09-26	08h30	30-09-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T1A CDC Vĩnh Trị	Đường dây hạ áp trạm T1A CDC Vĩnh Trị	Dời trụ hạ áp, phát quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Một phần áp Lò Gạch - xã Vĩnh Trị	Cắt FCO trạm T1A CDC Vĩnh Trị	211	5,9193	0,0123	0,0939	0,0002	0,100	800	
133	30-09-26	07h30	30-09-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471 Mộc Hóa	Từ trụ T21 đến trụ T172, Tuyến 471 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T21-T22, T141-T142, T151-T153, T163-T164, T171- T172 Tuyến 471 Mộc Hóa (33 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
134	30-09-26	14h30	30-09-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Cty An Thành Phát, Tuyến 471 Mộc Hóa	Từ trụ T2 đến trụ T3, Nhánh rẽ Cty An Thành Phát, Tuyến 471 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T2-T3 Nhánh rẽ Cty An Thành Phát, Tuyến 471 Mộc Hóa (6 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
135	30-09-26	09h30	30-09-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tại trụ H1B và tại trạm T57 Kênh HU, trụ T57 Nr Kênh HU, tuyến 475MH	Tại trụ H1B và tại trạm T57 Kênh HU, trụ T57 Nr Kênh HU, tuyến 475MH	- Xử lý kẹp dờ dây hạ áp xoắn 2xAV50mm2 bị rớt miếng đệm cao su ra khỏi kẹp trụ hạ áp H1B và xử lý bit ống PVC và bit ống PVC thùng cầu dao trạm T57 Kênh HU (VT:l kẹp dờ dây xoắn 2x50mm2, xi măng, cát) - Thu hồi dây chằng trung áp tại trụ T57 Nr Kênh HU làm bằng dây nhôm, không có sứ chằng, kẹp chằng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Một phần áp Tân Thiết, xã Mộc Hóa, tỉnh Tây Ninh	Cắt Rec T1 Kênh Tân Thiết 2 + DS T2 Kênh Tân Thiết 2 tuyến 475MH	33	0,1572	0,0013	0,0037	0,0000	0,100	200	
136	30-09-26	13h00	30-09-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T9 kênh T6-1	Tại trạm T9 kênh T6-1, trụ T9 Nr kênh T6, tuyến 477MH	Xử lý bit ống PVC, thùng cầu dao và xử lý cáp suất hạ áp bị chuột cắn trạm T9 kênh T6-1(Vt: ximăng + cát, 3m ống xoắn, 2 cuộn băng keo) Tại trạm T9 kênh T6-1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Mường Khai, xã Mộc Hóa, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO Trạm T9 kênh T6-1	36	0,3001	0,0014	0,0070	0,0000	0,030	105	
137	30-09-26	07h30	30-09-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
138	01-10-26	08h00	01-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471 Bến Lức	TRụ T18-20(6 cây dầu), T21(xà cừ), T23-26(10 cây dầu), T26-29(6 cây dầu), T40-44(3 cay xanh, trà) Trục Bến Lức Hậu Nghĩa	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không Cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
139	01-10-26	07h00	01-10-26	07h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471- 480 Bến Lức	Tại LBS T10+ DS T9 Cây Xăng	Chuyển trạng thái vận hành DCL tại các vị trí giao lưới sang thường đóng theo VB Số: 3060 /PCTN-ĐĐ+AT+KT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T10 Cây Xăng đang cắt; - Đóng DS T9 Cây Xăng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
140	01-10-26	08h00	01-10-26	08h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 472 Bến Lức- 479 An Thạnh	Tại LBS T113B+ 3LS T116 Cầu Nước Mực	Chuyển trạng thái vận hành DCL tại các vị trí giao lưới sang thường đóng theo VB Số: 3060 /PCTN-ĐĐ+AT+KT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T113B Cầu Nước Mực đang cắt; - Đóng 3LS T116 Cầu Nước Mực	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
141	01-10-26	09h00	01-10-26	09h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471 Bến Lức- 474 An Thạnh	Tại LBS T31+ DS T32 Bình Đức	Chuyển trạng thái vận hành DCL tại các vị trí giao lưới sang thường đóng theo VB Số: 3060 /PCTN-ĐĐ+AT+KT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T31 Bình Đức đang cắt; - Đóng DS T32 Bình Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
142	01-10-26	10h00	01-10-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 475 Bến Lức- 474 Rạch Chanh	Tại LBS T9+ 3LTD T8 Thuận Đạo 2	Chuyển trạng thái vận hành DCL tại các vị trí giao lưới sang thường đóng theo VB Số: 3060 /PCTN-ĐĐ+AT+KT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T9 Thuận Đạo 2 đang cắt; - Đóng 3LTD T8 Thuận Đạo 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
143	01-10-26	11h00	01-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 477 Bến Lức- 471 Long Hiệp	Tại LBS T27+ 3LTD T28 Bến Lức	Chuyển trạng thái vận hành DCL tại các vị trí giao lưới sang thường đóng theo VB Số: 3060 /PCTN-ĐĐ+AT+KT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T28 Bến Lức đang cắt; - Đóng 3LTD T27 Bến Lức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
144	01-10-26	13h00	01-10-26	13h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 479 Bến Lức- 480 Long Hiệp	Tại LBS T42+ 3LTD T39 Hải Quan	Chuyển trạng thái vận hành DCL tại các vị trí giao lưới sang thường đóng theo VB Số: 3060 /PCTN-ĐĐ+AT+KT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T42 Hải Quan đang cắt; - Đóng 3LTD T39 Hải Quan	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
145	01-10-26	14h00	01-10-26	14h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 475- 477 Long Hiệp	Tại LBS T3B KCN Phúc Long+ DS T1B KCN Phúc Long 2	Chuyển trạng thái vận hành DCL tại các vị trí giao lưới sang thường đóng theo VB Số: 3060 /PCTN-ĐĐ+AT+KT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T3B KCN Phúc Long đang cắt; - Đóng DS T1B KCN Phúc Long 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
146	01-10-26	15h00	01-10-26	15h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 473 Bến Lức- 480 Long Hiệp	Tại LBS T80B+ DS T80 Tân Bửu	Chuyển trạng thái vận hành DCL tại các vị trí giao lưới sang thường đóng theo VB Số: 3060 /PCTN-ĐĐ+AT+KT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T80B Tân Bửu đang cắt; - Đóng DS T80 Tân Bửu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
147	01-10-26	16h00	01-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478 Bến Lức- 476 Long Hiệp	Tại LBS T38+ DS T39 Voi Lá	Chuyển trạng thái vận hành DCL tại các vị trí giao lưới sang thường đóng theo VB Số: 3060 /PCTN-ĐĐ+AT+KT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T38 Voi Lá đang cắt; - Đóng DS T39 Voi Lá	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
148	01-10-26	08h00	01-10-26	09h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T16/12 KDC 135-2	Tại thùng điện kế Trạm biến áp T16/12 KDC 135-2 tuyến 471 Long Hiệp	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần KDC 135 xã Bến Lức	Cắt LBFCO trạm T16/12 KDC 135-2	28	0,0260	0,0004	0,0016	0,0000	0,067	67	
149	01-10-26	09h00	01-10-26	09h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T2 KDC 135-1	Tại thùng điện kế Trạm biến áp T2 KDC 135-1 tuyến 471 Long Hiệp	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần KDC 135 xã Bến Lức	Cắt LBFCO trạm T2 KDC 135-1	257	0,1191	0,0040	0,0071	0,0002	0,067	33	
150	01-10-26	10h00	01-10-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T9 Ấp 4 Phước Lợi	Tại thùng điện kế Trạm biến áp T9 Ấp 4 Phước Lợi tuyến 471 KCN Phước Lý	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần ấp 4 Phước Lợi xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm T9 Ấp 4 Phước Lợi	36	0,0167	0,0006	0,0010	0,0000	0,067	33	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
151	01-10-26	11h00	01-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T3/1 Cầu Chợ Gò Đen	Tại thùng điện kế Trạm biến áp T3/1 Cầu Chợ Gò Đen tuyến 471 KCN Phước Lý	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp Chợ xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm T3/1 Cầu Chợ Gò Đen	84	0,0389	0,0013	0,0023	0,0001	0,067	33	
152	01-10-26	13h00	01-10-26	13h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp Ấp 3 Mỹ Yên	Tại thùng điện kế Trạm biến áp Ấp 3 Mỹ Yên tuyến 471 Long Hiệp	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 3 xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm Ấp 3 Mỹ Yên	161	0,0746	0,0025	0,0045	0,0001	0,067	33	
153	01-10-26	14h00	01-10-26	14h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp KDC Thuận Đạo 2	Tại thùng điện kế Trạm biến áp KDC Thuận Đạo 2 tuyến 476 KCN Thuận Đạo	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần KDC Thuận Đạo ấp Bến Lức 8 xã Bến Lức	Cắt FCO trạm KDC Thuận Đạo 2	172	0,0797	0,0027	0,0048	0,0002	0,067	33	
154	01-10-26	15h00	01-10-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T14 Thuận Đạo	Tại thùng điện kế Trạm biến áp T14 Thuận Đạo tuyến 478 Rạch Chanh	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp Bến Lức 6, 7 xã Bến Lức	Cắt FCO trạm T14 Thuận Đạo	298	0,5524	0,0046	0,0332	0,0003	0,067	133	
155	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Thiết bị, ĐD, TBA thuộc ĐL Cần Đước	Toàn bộ thiết bị, ĐD, TBA thuộc ĐL Cần Đước quản lý vận hành trên địa bàn các xã Long Hựu, Cần Đước, Tân Lâm, Mỹ Lệ, Rạch Kiển, Long Cang	Kiểm tra lưới điện định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
156	01-10-26	07h00	01-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
157	01-10-26	07h00	24-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 477 Tân Tập	Nhánh rẽ Long Phụng Thủ Bộ, Đê Tây Phú, Cầu Đường 12, Kiển Vàng, Đê Đồn	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
158	01-10-26	08h00	01-10-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Trạm T24 Ông Hiếu	Đường dây hạ thế trạm T24 Ông Hiếu	Kéo 240m dây ABC 2x50mm2, sang tải hạ áp xử lý điện áp thấp trạm T24 Ông Hiếu.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Áp Tân Quang 1 xã Tân Tập	Cắt MCCB trạm T24 Ông Hiếu	110	0,5726	0,0012	0,0489	0,0001	0,333	2.667	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
159	01-10-26	08h00	01-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr T13 Chùa tháp Nr Nhon Hòa 1 Nr Nhon Hòa 2	Tại trụ: T1-16A T1-12 T1-9A	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr T13 Chùa tháp Nr Nhon Hòa 1 Nr Nhon Hòa 2 Tổng: 14 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
160	01-10-26	13h00	01-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Gò Mối Mỹ Hạnh Nr Đức Hạnh Nr Rừng Dầu Nr T76 Mỹ Hạnh	Tại trụ: T1-16A T1-12 T1-9A	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Trục Gò Mối Mỹ Hạnh Nr Đức Hạnh Nr Rừng Dầu Nr T76 Mỹ Hạnh Tổng: 28 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
161	01-10-26	13h00	01-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	NR HKD Đào Nguyễn Anh Liêm	Tại trụ T5 NR HKD Đào Nguyễn Anh Liêm	Đầu nối đường dây và trạm 250KVA T22 TT huấn luyện huyện Đức Hòa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Bình, xã Hòa Khánh	Cắt 3LBFCO NR HKD Đào Nguyễn Anh Liêm Cắt FCO trạm T7 Ông Thên	80	0,1765	0,0008	0,0150	0,0001	0,100	350	
162	01-10-26	14h00	01-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty Labteck	Tại trụ 01 NR Cty Labteck	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 160kVA Cty Labteck	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
163	01-10-26	08h00	01-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T110/1 Hựu Thạnh	Đường dây hạ áp trạm T110/1 Hựu Thạnh	Bảo trì lèo hạ áp, nâng cao đường dây hạ áp trạm 110/1 Hựu Thạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp 4 xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T110/1 Hựu Thạnh	226	1,2824	0,0024	0,1092	0,0002	0,100	900	
164	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	A0 đến T48 tuyến 477, 479 Đức Huệ Tuyến 479 Đức Huệ Tuyến 477 Đức Huệ Nhánh rẽ Rạch Cồn Nhánh rẽ Công ty Đường Hiệp Hòa Nhánh rẽ Rạch Thiên, tuyến 478 Đức Huệ Tuyến 475,476 Đức Huệ Tuyến 472, 474 Đức Huệ Tuyến 476 Đức Huệ,	Từ trụ A0 đến T48 tuyến 477, 479 Đức Huệ Từ T48 đến T66 tuyến 479 Đức Huệ Từ T48 đến T69 tuyến 477 Đức Huệ Từ trụ A0 đến T36 Nhánh rẽ Rạch Cồn Từ T20 đến T23 nhánh rẽ Công ty Đường Hiệp Hòa Từ T01 đến T20 nhánh rẽ Rạch Thiên, tuyến 478 Đức Huệ Đức Huệ Tuyến 475,476 Đức Huệ Tuyến 472, 474 Đức Huệ Tuyến 476 Đức Huệ,	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
165	01-10-26	08h00	01-10-26	08h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 477 Đức Huệ	Tại T306 thuộc đường dây hạ áp trạm T306 Tuyến 477 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM MBA, thay điện kế tổng trạm, Bảo trì hạ áp, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường tỉnh 838 gần khu di tích Bình Thành,một phần ấp Mốp Xanh, Xã Bình Thành	Cắt 1 FCO trạm T306 Tuyến 477 Đức Huệ	21	0,0192	0,0005	0,0008	0,0000	0,033	22	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
166	01-10-26	08h50	01-10-26	09h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Áp 1,2 Bình Hòa Hưng, Tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T36 thuộc đường dây hạ áp trạm T36 Nhánh rẽ Áp 1,2 Bình Hòa Hưng, Tuyến 477 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM MBA, thay điện kế tổng trạm, Bảo trì hạ áp, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Áp 1,2 Bình Hòa Hưng, một phần áp Mốp Xanh, Xã Bình Thành	Cắt 1 FCO trạm T36 Áp 1,2 Bình Hòa Hưng	27	0,0246	0,0006	0,0010	0,0000	0,033	22	
167	01-10-26	09h50	01-10-26	10h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 477 Đức Huệ	Tại T323 thuộc đường dây hạ áp trạm T323 Tuyến 477 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM MBA, thay điện kế tổng trạm, Bảo trì hạ áp, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường tỉnh 838 gần khu vực Ủy ban xã Bình Thành, một phần áp Mốp Xanh, Xã Bình Thành	Cắt 1 FCO trạm T323 Tuyến 477 Đức Huệ	51	0,0465	0,0012	0,0019	0,0000	0,033	22	
168	01-10-26	10h40	01-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Áp 3,4 Bình Hòa Hưng, Tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T59/2 thuộc đường dây hạ áp trạm T59/2 Nhánh rẽ Áp 3,4 Bình Hòa Hưng, Tuyến 477 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM MBA, thay điện kế tổng trạm, Bảo trì hạ áp, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Dọc đường Kênh Áp 3,4 Bình Hòa Hưng, một phần áp Bàu Voi, Xã Bình Thành	Cắt 1 FCO trạm T59/2 Áp 3,4 Bình Hòa Hưng	15	0,0171	0,0003	0,0007	0,0000	0,033	28	
169	01-10-26	13h30	01-10-26	14h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Áp 3,4 Bình Hòa Hưng, Tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T52 thuộc đường dây hạ áp trạm T52 Nhánh rẽ Áp 3,4 Bình Hòa Hưng, Tuyến 477 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM MBA, thay điện kế tổng trạm, Bảo trì hạ áp, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Dọc đường Kênh Áp 3,4 Bình Hòa Hưng, một phần áp Bàu Voi, Xã Bình Thành	Cắt 1 FCO trạm T52 Áp 3,4 Bình Hòa Hưng	12	0,0082	0,0003	0,0003	0,0000	0,033	17	
170	01-10-26	14h20	01-10-26	15h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Áp 3,4 Bình Hòa Hưng, Tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T41/2 thuộc đường dây hạ áp trạm T41/2 Nhánh rẽ Áp 3,4 Bình Hòa Hưng, Tuyến 477 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM MBA, thay điện kế tổng trạm, Bảo trì hạ áp, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Dọc đường Kênh Áp 3,4 Bình Hòa Hưng, một phần áp Bàu Voi, Xã Bình Thành	Cắt 1 FCO trạm T41/2 Áp 3,4 Bình Hòa Hưng	42	0,0383	0,0010	0,0016	0,0000	0,033	22	
171	01-10-26	15h20	01-10-26	16h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ngã 5 Bình Thành, Tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T81 thuộc đường dây hạ áp trạm T81 Nhánh rẽ Ngã 5 Bình Thành, Tuyến 477 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM MBA, thay điện kế tổng trạm, Bảo trì hạ áp, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Dọc đường Kênh Ngã 5 Bình Thành, một phần áp Bộ Sô, Xã Bình Thành	Cắt 1 FCO trạm T81 Ngã 5 Bình Thành	32	0,0292	0,0007	0,0012	0,0000	0,033	22	
172	01-10-26	16h20	01-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ T2 Bình Hòa Nam, Tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T02 thuộc đường dây hạ áp trạm T02 Nhánh rẽ T2 Bình Hòa Nam, Tuyến 477 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM MBA, thay điện kế tổng trạm, Bảo trì hạ áp, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Cụm dân cư Ngã 5 Bình Thành, một phần áp Giồng Ông Bần, Xã Đức Huệ	Cắt 1 FCO trạm T02 Nhánh rẽ T2 Bình Hòa Nam,	61	0,0557	0,0014	0,0023	0,0001	0,033	22	
173	01-10-26	08h00	01-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Từ trụ T237 đến T237/H6 Tuyến 478 Đức Huệ	Từ trụ T237 đến T237/H6 thuộc đường dây hạ áp trạm T237 Tuyến 478 Đức Huệ	Kéo dây, sang tải hạ áp xử lý điện áp thấp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường tỉnh 838 đoạn qua cầu bà vòm, một phần áp Quéo Ba, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO trạm T237 Tuyến 478 Đức Huệ	137	0,6565	0,0031	0,0267	0,0001	0,033	117	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
174	01-10-26	13h30	01-10-26	14h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ T9A Mỹ Quý Tây , Tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T4 Nhánh rẽ T9A Mỹ Quý Tây , Tuyến 478 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM MBA, 'Đầu vận hành song song máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường đan sau trường cấp 2,3 Mỹ Quý, một phần áp Quéo Ba, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO trạm T4 Nhánh rẽ T9A Mỹ Quý Tây	143	0,1958	0,0033	0,0080	0,0001	0,033	33	
175	01-10-26	15h00	01-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Bà Mùì, Tuyến 478 Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T1B Nhánh rẽ Bà Mùì, Tuyến 478 Đức Huệ	Sang tải hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Cắt CB điện kế, tháo cáp muller điện kế	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
176	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
177	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
178	01-10-26	08h00	01-10-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc NR. Bình Nam 2	Tại đường dây hạ thế thuộc NR. Bình Nam 2	Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế TBA Bình Nam 2	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Một phần áp Bình Nam, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA Bình Nam 2	41	0,1481	0,0007	0,0080	0,0000	0,167	583	
179	01-10-26	13h30	01-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc NR. Bình Nam 1	Tại đường dây hạ thế thuộc NR. Bình Nam 1	Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế TBA Bình Nam 1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Một phần áp Bình Nam, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA Bình Nam 1	35	0,1264	0,0006	0,0068	0,0000	0,133	467	
180	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
181	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
182	01-10-26	08h00	01-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Kiểm tra lưới điện định kỳ tháng 10	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
183	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thanh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
184	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh; 474 Trường Xuân.	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh; 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa (Xã Tân Thạnh, Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thanh).	Kiểm tra lưới định kỳ tháng 10 năm 2026.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
185	01-10-26	07h00	01-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Từ trụ T02 đến trụ T20 nhánh rẽ Bình Tịnh - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Bình Tịnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T02 đến trụ T20 nhánh rẽ Bình Tịnh - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Bình Tịnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Hưng Phú kết hợp Trồng trụ, kéo dây trung hạ áp thuộc công trình đường dây hạ áp các TBA T5 Bình Tịnh, T9 Bình Tịnh, T12 Bình Tịnh, T19 Bình Tịnh.	Cài tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	2	Một phần Áp Bình Tịnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Bình Tịnh.	166	4,2392	0,0074	0,0877	0,0002	0,067	633	
186	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
187	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Kiểm tra lưới điện định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
188	01-10-26	07h30	01-10-26	16h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Kênh T3-2, tuyến 479 Thủ Thừa	Từ T1-T12 Nhánh rẽ Kênh T3-2	- Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, PCSC. - Thí nghiệm thiết bị định kỳ - Phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp 1 xã Tân Long	Cắt LBFCO phân đoạn Kênh T3-2	60	1,1840	0,0023	0,0283	0,0001	0,033	283	
189	01-10-26	07h30	01-10-26	08h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trạm biến áp T53 Bình Ảnh, tuyến 475 Thủ Thừa	Trạm biến áp T53 Bình Ảnh, tuyến 475 Thủ Thừa	Kiểm tra, điều chỉnh nấc MBA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Thủ Khoa Thừa 2, xã Thủ Thừa	Cắt FCO trạm T53 Bình Ảnh	84	0,1950	0,0033	0,0047	0,0001	0,033	33	
190	01-10-26	09h00	01-10-26	10h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trạm biến áp Huyện Uy, tuyến 475 Thủ Thừa	Trạm biến áp Huyện Uy, tuyến 475 Thủ Thừa	Kiểm tra, điều chỉnh nấc MBA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Thủ Khoa Thừa 2, xã Thủ Thừa (Khu vực Trung Tâm Y tế Thủ Thừa)	Cắt FCO trạm Huyện Uy	80	0,1857	0,0031	0,0044	0,0001	0,033	33	
191	01-10-26	10h30	01-10-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trạm biến áp Mười Chiêu, tuyến 475 Thủ Thừa	Trạm biến áp Mười Chiêu, tuyến 475 Thủ Thừa	Kiểm tra, điều chỉnh nấc MBA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Thủ Khoa Thừa 2, xã Thủ Thừa (Khu vực ấp 3 Nhà Thương cũ)	Cắt FCO trạm Mười Chiêu	139	0,3227	0,0054	0,0077	0,0001	0,033	33	
192	01-10-26	13h30	01-10-26	14h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trạm biến áp Ông Tỉnh 2, tuyến 475 Thủ Thừa	Trạm biến áp Ông Tỉnh 2, tuyến 475 Thủ Thừa	Kiểm tra, điều chỉnh nấc MBA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Nhị Thành 2, xã Thủ Thừa	Cắt FCO trạm Ông Tỉnh 2	47	0,1091	0,0018	0,0026	0,0000	0,033	33	
193	01-10-26	15h00	01-10-26	15h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trạm biến áp Tân Thành, tuyến 475 Thủ Thừa	Trạm biến áp Tân Thành, tuyến 475 Thủ Thừa	Kiểm tra, điều chỉnh nấc MBA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Tân Thành, xã Thủ Thừa	Cắt FCO trạm Tân Thành	106	0,1230	0,0041	0,0029	0,0001	0,033	17	
194	01-10-26	16h00	01-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trạm biến áp T19 Cầu Bông 1, tuyến 475 Thủ Thừa	Trạm biến áp T19 Cầu Bông 1, tuyến 475 Thủ Thừa	Kiểm tra, điều chỉnh nấc MBA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Bình Thạnh, xã Thủ Thừa	Cắt FCO trạm T19 Cầu Bông 1	32	0,0743	0,0012	0,0018	0,0000	0,033	33	
195	01-10-26	08h30	01-10-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và TBA T26A Khánh Hưng	Đường dây hạ áp và TBA T26A Khánh Hưng	Xử lý tổn thất, phát quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Một phần áp Gò Châu Mai - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T26A Khánh Hưng	219	2,3039	0,0128	0,0366	0,0002	0,100	300	
196	01-10-26	13h30	01-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và TBA T210 ấp 2 Vĩnh Bình	Đường dây hạ áp và TBA T210 ấp 2 Vĩnh Bình	Xử lý tổn thất, bit ống PVC, phát quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Vĩnh Bình - xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T210 ấp 2 Vĩnh Bình	10	0,1052	0,0006	0,0017	0,0000	0,017	50	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
197	01-10-26	07h30	01-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Kinh Cà Nổ, Tuyến 475 Mộc Hóa (xã Mộc Hóa)	Từ trụ T4 đến trụ T7 Nhánh rẽ Kinh Cà Nổ, Tuyến 475 Mộc Hóa	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T4-T5, T5-T6, T16-T7 Nhánh rẽ Kinh Cà Nổ, Tuyến 475 Mộc Hóa (30 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
198	01-10-26	07h30	01-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	Công ty TNHH Ngọc Dung I	ĐDHA trạm T49 Bình Hòa Trung, T53 Bình Hòa Trung, tuyến 476 Mộc Hóa	Từ trụ T49 đến T56 thuộc ĐDHA trạm T49 Bình Hòa Trung, T53 Bình Hòa Trung, tuyến 476 Mộc Hóa	Thay dây hạ áp từ 2x AV 50mm2 thành dây ABC 2x 50mm2 từ trụ T49 đến T56 thuộc ĐDHA trạm T49 Bình Hòa Trung, T53 Bình Hòa Trung, tuyến 476 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường 817, Ấp Bình Tây, xã Bình Hòa, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO T49 Bình Hòa Trung, T53 Bình Hòa Trung	33	0,7075	0,0013	0,0165	0,0000	0,100	900	
199	01-10-26	07h30	01-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	Công ty TNHH Ngọc Dung I	ĐDHA trạm T69 UB Bình Hòa Trung, T75 UB Bình Hòa Trung 1, T88 Bình Hòa Trung 2, tuyến 476 Mộc Hóa	Từ trụ T63 đến T91 thuộc ĐDHA trạm T69 UB Bình Hòa Trung, T75 UB Bình Hòa Trung 1, T88 Bình Hòa Trung 2, tuyến 476 Mộc Hóa	Thay dây hạ áp từ 2x AV 50mm2 thành dây ABC 2x 50mm2 từ trụ T63 đến T91 thuộc ĐDHA trạm T69 UB Bình Hòa Trung, T75 UB Bình Hòa Trung 1, T88 Bình Hòa Trung 2, tuyến 476 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Đường 817, Ấp Bình Đông 1, xã Bình Hòa, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm T69 UB Bình Hòa Trung, T75 UB Bình Hòa Trung 1, T88 Bình Hòa Trung 2	93	1,9938	0,0037	0,0466	0,0001	0,200	1.800	
200	01-10-26	07h30	01-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	Công ty TNHH Ngọc Dung I	ĐDHA trạm T144 Tuyến DCVL, tuyến 476 Mộc Hóa	Từ trụ T45 đến H145/1 và từ H145/3B đến H145/4A thuộc ĐDHA trạm T144 Tuyến DCVL, tuyến 476 Mộc Hóa	Thay dây hạ áp từ 2x AV 50mm2 thành dây ABC 2x 50mm2 từ trụ T45 đến H145/1 và từ H145/3B đến H145/4A thuộc ĐDHA trạm T144 Tuyến DCVL, tuyến 476 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường 817, Ấp Bình Đông, xã Bình Hòa, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm T144 Tuyến DCVL Bình Hòa Trung	17	0,3645	0,0007	0,0085	0,0000	0,037	330	
201	01-10-26	07h30	01-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
202	02-10-26	08h00	02-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 477 An Thạnh	TRụ T8(dây leo), T6-7(dừa), T1-3(cây xanh, hoàng hậu), T23-25(hàng trà), T29A-33(hàng trà), T38-39(hàng trà), T59(cây xanh), T61(cây sao gần lưới), T62-64(cây xanh, trà) NR Kinh Bà Kiểng	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không Cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
203	02-10-26	08h00	02-10-26	09h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T10 ấp 1B An Thạnh 2	Tại thùng điện kế Trạm biến áp T10 ấp 1B An Thạnh 2 tuyến 478 An Thạnh	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 1B An Thạnh xã Bến Lức	Cắt FCO trạm T10 ấp 1B An Thạnh 2	28	0,0260	0,0004	0,0016	0,0000	0,067	67	
204	02-10-26	09h00	02-10-26	09h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T37 Ấp 5,6 An Thạnh	Tại thùng điện kế Trạm biến áp T37 Ấp 5,6 An Thạnh tuyến 478 An Thạnh	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 5 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt FCO trạm T37 Ấp 5,6 An Thạnh	87	0,0403	0,0013	0,0024	0,0001	0,067	33	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
205	02-10-26	10h00	02-10-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp Đoàn 4	Tại thùng điện kế Trạm biến áp Đoàn 4 tuyến 478 An Thanh	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 10 xã Lương Hòa	Cắt FCO trạm Đoàn 4	46	0,0213	0,0007	0,0013	0,0000	0,067	33	
206	02-10-26	11h00	02-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T13 Ấp 10 Lương Hòa 3	Tại thùng điện kế Trạm biến áp T13 Ấp 10 Lương Hòa 3 tuyến 478 An Thanh	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 10 xã Lương Hòa	Cắt FCO trạm T13 Ấp 10 Lương Hòa 3	32	0,0148	0,0005	0,0009	0,0000	0,067	33	
207	02-10-26	13h00	02-10-26	13h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T25B/1 Trại Cải Tạo	Tại thùng điện kế Trạm biến áp T25B/1 Trại Cải Tạo tuyến 480 Bến Lức	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 9 xã Lương Hòa	Cắt FCO trạm T25B/1 Trại Cải Tạo	24	0,0111	0,0004	0,0007	0,0000	0,067	33	
208	02-10-26	14h00	02-10-26	14h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T18 Kênh Rạch Nỏ 2	Tại thùng điện kế Trạm biến áp T18 Kênh Rạch Nỏ 2 tuyến 471 An Thanh	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 7A xã Lương Hòa	Cắt FCO trạm T18 Kênh Rạch Nỏ 2	83	0,0385	0,0013	0,0023	0,0001	0,067	33	
209	02-10-26	15h00	02-10-26	15h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T3 Vạn Phú Xuân	Tại thùng điện kế Trạm biến áp T3 Vạn Phú Xuân tuyến 478 An Thanh	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 5 xã Thạnh Lợi	Cắt FCO trạm T3 Vạn Phú Xuân	79	0,0366	0,0012	0,0022	0,0001	0,067	33	
210	02-10-26	16h00	02-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T77A Bình Đức	Tại thùng điện kế Trạm biến áp T77A Bình Đức tuyến 474 An Thanh	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 6 xã Bình Đức	Cắt FCO trạm T77A Bình Đức	18	0,0083	0,0003	0,0005	0,0000	0,067	33	
211	02-10-26	16h30	02-10-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp Ấp 5 Thạnh Đức	Tại thùng điện kế Trạm biến áp Ấp 5 Thạnh Đức tuyến 471 Bến Lức	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 5 Thạnh Đức xã Bình Đức	Cắt FCO trạm Ấp 5 Thạnh Đức	59	0,0273	0,0009	0,0016	0,0001	0,067	33	
212	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nr Ấp 2 Long Khê Nr Ấp 3 Long Khê Nr Đỗ Văn Năm Nr Liên xã Long Khê-Long Trạch Nr Kênh 5 Kiểu Nr Kênh 5 Kiểu 4	Trụ 1A-5(5), 6A(1), 7-8(1), 20-21(4), 22A(10) Nr Ấp 2 Long Khê 1-2(20), 5-6A(1) Nr Ấp 3 Long Khê 3-6(6) Nr Đỗ Văn Năm 5-6(1) Nr Liên xã Long Khê-Long Trạch 23-4(1), 14(1) Nr Kênh 5 Kiểu 6(1) Nr Kênh 5 Kiểu 4	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
213	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Thiết bị, ĐD, TBA thuộc ĐL Cần Đước quản lý vận hành	Toàn bộ thiết bị, ĐD, TBA thuộc ĐL Cần Đước quản lý vận hành trên địa bàn các xã Long Hựu, Cần Đước, Tân Lâm, Mỹ Lệ, Rạch Kiến, Long Cang	Kiểm tra lưới điện định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
214	02-10-26	07h00	02-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
215	02-10-26	07h00	25-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474 Cần Đước 2	Nhánh rẽ Lộ Liên Thôn, Kinh Sáu Nhà, KDC Trần Thanh Liêm, Phước Hậu Phước Lâm (TT44-T64)	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
216	02-10-26	08h00	02-10-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Trạm KDC Hải Sơn 2	Đường dây hạ thế trạm KDC Hải Sơn 2	Kéo 150m dây ABC 2x50mm2, sang tải hạ áp xử lý điện áp thấp trạm KDC Hải Sơn 2.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Áp Long Thới xã Phước Lý	Cắt MCCB trạm KDC Hải Sơn 2	354	1,8429	0,0038	0,1573	0,0003	0,333	2.667	
217	02-10-26	16h30	02-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 481 Long Hậu và tuyến 479 Tân Tập	Tại Rec + DS T18 Long Hậu	Chuyển giao lưới tuyến 481 Long Hậu - 479 Tân Tập từ DS T18 Long Hậu đến MC 479 Tân Tập	Chuyển lưới	0	Không mất điện	- Đóng DS T18 Long Hậu. - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại Rec T18 Long Hậu. - Đóng Rec T18 Long Hậu - Cắt MC 479 Tân Tập	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
218	02-10-26	16h30	02-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 477 Tân Tập và tuyến 472 Cần Đước	Tại Rec T123 Chợ Tràm, DS T122 Chợ Tràm, LBS T1 Thủ Bộ.	Chuyển giao lưới tuyến 477 Tân Tập - 472 Cần Đước từ DS T122 Chợ Tràm đến DS T1 Thủ Bộ	Chuyển lưới	0	Không mất điện	- Đóng DS T122 Chợ Tràm - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại Rec T123 Chợ Tràm. - Đóng Rec T123 Chợ Tràm - Cắt LBS T1 Thủ Bộ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
219	02-10-26	17h00	02-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 472 Cần Đước và tuyến 471, 473, 475, 477 Tân Tập	Tại LTD T10A Tân Tập tuyến 477 Tân Tập, DS T10B TC 471, 473 Tân Tập, DS T40A Tân Tập, DS T31 Tân Tập 2; DS T1 Tân Tập 2 LBS T1 Thủ Bộ	Chuyển giao lưới tuyến 472 Cần Đước và tuyến 471, 473, 475, 477 Tân Tập từ 3 LTD T10A Tân Tập (mạch trên) đến DS T10B TC 471, 473 Tân Tập đến DS T1 Tân Tập 2 đến DS T10 TC 477.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	280	Áp Tây Phú, Chánh Nhứt, Phú Thanh, Long An 1, 2, 3, 4 xã Phước Vĩnh Tây; ấp Thuận Nam, Thuận Đông xã Mỹ Lộc; ấp Tây, Nam, Trung, Bắc, Tân Quang 1, 2, Tân Đại, Tân Thành, Tân Chánh, Tân Hòa, Vĩnh Hòa, Thanh Trung, Đông An, Đông Bình xã Tân Tập; Ấp Long An 1, 2, 3, 4 xã Phước Vĩnh Tây; ấp Thuận Nam, Thuận Đông xã Mỹ Lộc.	- Cắt MC 4/1, 4/3, 475, 477 Tân Tập; - Cắt DS T10B TC 471 Tân Tập; - Cắt DS T10B TC 473 Tân Tập; - Cắt DS T1 TC 475 Tân Tập; - Cắt DS T10 TC 477 Tân Tập; - Đóng 3 LTD Bypass T10A 471-477 Tân Tập (mạch trên); - Đóng DS T40A Tân Tập Bypass 471-473 Tân Tập; - Đóng DS T31 Tân Tập 2 Bypass 471-475 Tân Tập; - Đóng LBS T1 Thủ Bộ	11465	7,2005	0,1200	0,6370	0,0106	9,333	9.333	
220	02-10-26	18h00	02-10-26	18h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Cần Giuộc và tuyến 477 Phước Lý	Tại DS T2, Rec T2C Phước Hậu; DS T39 + LBS T37 Long Thượng	Chuyển giao lưới tuyến 475 Cần Giuộc - tuyến 477 Phước Lý từ DS T39 Long Thượng đến DS T2 Phước Hậu	Chuyển lưới	0	Không mất điện	- Đóng DS T39 Long Thượng - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại LBS T37 Long Thượng - Đóng LBS T37 Long Thượng. - Cắt Rec T2C + DS T2 Phước Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
221	02-10-26	08h00	02-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Xóm Gò Nr Bàu Sen Nr Giồng Ngang Nr Tole Phú Gia	Tại trụ: T1-19 T1-40 T1-42 T1-18	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr Xóm Gò Nr Bàu Sen Nr Giồng Ngang Nr Tole Phú Gia Tổng: 30 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
222	02-10-26	13h00	02-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Gò Tháp Nr Cát Tường Nr Giồng Lớn Nr TB Giồng Lớn	Tại trụ: T1-15 T1-36 T1-37 T1-45	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr Gò Tháp Nr Cát Tường Nr Giồng Lớn Nr TB Giồng Lớn Tổng: 8 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
223	02-10-26	08h00	02-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	Trạm T7 Segao	Đường dây hạ áp trạm T7 Segaro	Kéo dây hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Mới 1, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T2, T7 Segaro	80	0,1765	0,0008	0,0150	0,0001	0,100	350	
224	02-10-26	08h00	02-10-26	13h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH ĐTXD HPPE	NR Cty CP hóa chất nông nghiệp Hà Long	Tại trụ 01 NR Cty CP hóa chất nông nghiệp Hà Long	TCS TBA từ 400KVA lên 1000KVA Cty CP hóa chất nông nghiệp Hà Long	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Cty CP hóa chất nông nghiệp Hà Long, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3LBFCO NR Cty CP hóa chất nông nghiệp Hà Long	368	2,0881	0,0039	0,1778	0,0003	0,667	6.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
225	02-10-26	08h00	02-10-26	13h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty CP hóa chất nông nghiệp Hà Long	Tại trụ 01 NR Cty CP hóa chất nông nghiệp Hà Long	Lắp đo ghi công trình TCS TBA từ 400KVA lên 1000KVA Cty CP hóa chất nông nghiệp Hà Long	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Cty CP hóa chất nông nghiệp Hà Long, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3LBFCO NR Cty CP hóa chất nông nghiệp Hà Long	368	2,0881	0,0039	0,1778	0,0003	0,667	6.000	
226	02-10-26	08h00	02-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T26 Ông Phước	Đường dây hạ áp trạm T26 Ông Phước	Bảo trì lèo hạ áp, nâng cao đường dây hạ áp trạm 26 Ông Phước	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp 1 xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T26A/7 KV4 Đức Hòa, T26 Ông Phước	226	1,2824	0,0024	0,1092	0,0002	0,100	900	
227	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Sơn Lợi Nhánh rẽ T5A Sơn Lợi, Nhánh rẽ T18 Sơn Lợi 1, Nhánh rẽ T25 Sơn Lợi (trái), Nhánh rẽ T25 Sơn Lợi (Phải), Nhánh rẽ T29 Sơn Lợi, Nhánh rẽ T32 Sơn Lợi 3, Nhánh rẽ Sơn Lợi 4, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T36 nhánh rẽ Sơn Lợi, Từ trụ T01 đến T05 nhánh rẽ T5A Sơn Lợi, Từ trụ T01 đến T09 nhánh rẽ T18 Sơn Lợi 1, Từ trụ T01 đến T12 nhánh rẽ T25 Sơn Lợi (trái), Từ trụ T01 đến T07 nhánh rẽ T25 Sơn Lợi (Phải), Từ trụ T01 đến T06 nhánh rẽ T29 Sơn Lợi, Từ trụ T01 đến T21 nhánh rẽ T32 Sơn Lợi 3, Từ trụ T01 đến T12 nhánh rẽ Sơn Lợi 4, tuyến 474 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
228	02-10-26	08h00	02-10-26	09h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ 5 Đảnh, Tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T06 thuộc đường dây hạ áp trạm T06 'Nhánh rẽ 5 Đảnh, Tuyến 477 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM MBA, Lắp mới điện kế tổng trạm, Bảo trì hạ áp, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Dọc đường Kênh Ngã 5 Bình Thành, một phần ấp Bàu Sến, Xã Đức Huệ	Cắt 1 FCO trạm T06 'Nhánh rẽ 5 Đảnh	25	0,0342	0,0006	0,0014	0,0000	0,033	33	
229	02-10-26	09h20	02-10-26	10h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ngã 5 Bình Thành 2, Tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T44 thuộc đường dây hạ áp trạm T44 Nhánh rẽ Ngã 5 Bình Thành 2, Tuyến 477 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM MBA, thay điện kế tổng trạm, Bảo trì hạ áp, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Dọc đường Kênh Ngã 5 Bình Thành, một phần ấp Bàu Sến, Xã Đức Huệ	Cắt 1 FCO trạm T44 Ngã 5 Bình Thành 2	37	0,0338	0,0008	0,0014	0,0000	0,033	22	
230	02-10-26	10h10	02-10-26	10h50	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ngã 5 Bình Thành 2, Tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T32 thuộc đường dây hạ áp trạm T32 Nhánh rẽ Ngã 5 Bình Thành 2, Tuyến 477 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM MBA, thay điện kế tổng trạm, Bảo trì hạ áp, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Dọc đường Kênh Ngã 5 Bình Thành, một phần ấp Bàu Sến, Xã Đức Huệ	Cắt 1 FCO trạm T32 Ngã 5 Bình Thành 2	20	0,0183	0,0005	0,0007	0,0000	0,033	22	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
231	02-10-26	11h00	02-10-26	11h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ngã 5 Bình Thành 2, Tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T24 thuộc đường dây hạ áp trạm T24 Nhánh rẽ Ngã 5 Bình Thành 2, Tuyến 477 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM MBA, thay điện kế tổng trạm, Bảo trì hạ áp, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Dọc đường Kênh Ngã 5 Bình Thành, một phần áp Giồng Lớn, Xã Đức Huệ	Cắt 1 FCO trạm T24 Ngã 5 Bình Thành 2	36	0,0329	0,0008	0,0013	0,0000	0,033	22	
232	02-10-26	13h30	02-10-26	14h10	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ngã 5 Bình Thành , Tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T58 thuộc đường dây hạ áp trạm T58 Nhánh rẽ Ngã 5 Bình Thành, Tuyến 477 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM MBA, thay điện kế tổng trạm, Bảo trì hạ áp, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Dọc đường Kênh Ngã 5 Bình Thành, một phần áp Bộ Số, Xã Bình Thành	Cắt 1 FCO trạm T58 Ngã 5 Bình Thành	40	0,0365	0,0009	0,0015	0,0000	0,033	22	
233	02-10-26	14h30	02-10-26	15h10	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ngã 5 Bình Thành , Tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T35 thuộc đường dây hạ áp trạm T35 Nhánh rẽ Ngã 5 Bình Thành, Tuyến 477 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM MBA, thay điện kế tổng trạm, Bảo trì hạ áp, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Dọc đường Kênh Ngã 5 Bình Thành, một phần áp Giồng Lớn, Xã Đức Huệ,	Cắt 1 FCO trạm T35 Ngã 5 Bình Thành	35	0,0319	0,0008	0,0013	0,0000	0,033	22	
234	02-10-26	15h30	02-10-26	16h10	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ngã 5 Bình Thành , Tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T17 thuộc đường dây hạ áp trạm T17 Nhánh rẽ Ngã 5 Bình Thành, Tuyến 477 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM MBA, thay điện kế tổng trạm, Bảo trì hạ áp, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Dọc đường Kênh Ngã 5 Bình Thành, một phần áp Giồng Ông Ban, Xã Đức Huệ	Cắt 1 FCO trạm T17 Ngã 5 Bình Thành	15	0,0137	0,0003	0,0006	0,0000	0,033	22	
235	02-10-26	16h20	02-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Trường Học Mỹ Bình , Tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T01 thuộc đường dây hạ áp trạm T01 Nhánh rẽ Trường Học Mỹ Bình , Tuyến 477 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM MBA, thay điện kế tổng trạm, Bảo trì hạ áp, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực trường Học Mỹ Bình, một phần Áp Giồng Ông Út, Xã Đồng Thành	Cắt 3 FCO T295A tuyến 477 Đức Huệ	24	0,0219	0,0005	0,0009	0,0000	0,033	22	
236	02-10-26	08h00	02-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Giồng Ông Ban , Tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T02 đến T35 Nhánh rẽ Giồng Ông Ban, Tuyến 477 Đức Huệ	Bảo trì lưới điện, Khắc phục khiếm khuyết , thay điện kế tổng, Thí nghiệm CBM MBA Bảo trì hạ áp, bịt ống PVC trạm, phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu vực trường Học Mỹ Bình đến Áp Đình, một phần áp Giồng Ông Út, Xã Đồng Thành	Cắt 1 LB FCO T01 Giồng Ông Ban	34	0,1629	0,0008	0,0066	0,0000	0,067	233	
237	02-10-26	13h30	02-10-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ấp 1,2 Bình Hòa Hưng, nhánh rẽ Đồn Biên Phòng Bình Hòa Hưng, nhánh rẽ Chốt Dân Quân BHH, Tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T01 đến T36 Nhánh rẽ Ấp 1,2 Bình Hòa Hưng, đến T15 nhánh rẽ Đồn Biên Phòng Bình Hòa Hưng, đến T15 Chốt Dân Quân BHH, Tuyến 477 Đức Huệ	Bảo trì lưới điện, Khắc phục khiếm khuyết , thay điện kế tổng, Thí nghiệm CBM MBA Bảo trì hạ áp, bịt ống PVC trạm, phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực trường Học Mỹ Bình đến Áp Đình, một phần áp Mốp Xanh, Xã Bình Thành, áp Giồng Ông Út, Xã Đồng Thành	Cắt 1 LB FCO T301 Tuyến 477 Đức Huệ	209	0,8584	0,0048	0,0349	0,0002	0,033	100	
238	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
239	02-10-26	08h00	02-10-26	14h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Ái Ngãi - đang nhận điện tuyến 471 Tầm Vu.	Từ trụ số 01 đến trụ số 18 Nhánh rẽ Áp Ái Ngãi (473TV-PNT/120)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, tháp đà nâng cao độ tỉnh không lưới điện, bọc hóa lều, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Một phần áp Phú Xuân xã Tầm Vu	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Áp Ái Ngãi	231	2,3854	0,0061	0,0815	0,0002	0,200	1.300	
240	02-10-26	15h00	02-10-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Trạm Châu Ngọc Thanh (XC) (477TV/154B/15/25/12/1)	Từ trụ số 01 Nhánh rẽ TBA Châu Ngọc Thanh (XC) (477TV/154B/15/25/12) đến trụ hạ áp H.14 thuộc ĐDHA trạm Châu Ngọc Thanh (XC) (477TV/154B/15/25/12/1)	Bảo trì ĐDHA và trạm, xử lý lều, tăng cường hệ thống nối đất, phát quang lưới điện hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Một phần áp Tân Nho xã Tầm Vu	Cắt FCO trạm Châu Ngọc Thanh (XC)	75	0,2383	0,0020	0,0081	0,0001	0,100	200	
241	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
242	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Lê Thị Trâm	Tại NR. Lê Thị Trâm	Khắc phục khiếm khuyết đường dây trung hạ thế thuộc NR. Lê Thị Trâm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	8	Đường Lê Thị Trâm, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD NR. Lê Thị Trâm	115	1,0681	0,0020	0,0576	0,0001	0,267	2.400	
243	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
244	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế doĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
245	02-10-26	08h00	02-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế, lắp số trụ và biển cấm treo	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
246	02-10-26	08h00	02-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Kiểm tra lưới điện định kỳ tháng 10	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
247	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
248	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh; 474 Trường Xuân.	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh; 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa (Xã Tân Thạnh, Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thanh).	Kiểm tra lưới định kỳ tháng 10 năm 2026.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
249	02-10-26	07h00	02-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Từ trụ T08 đến trụ T23 nhánh rẽ Bình Lợi - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T08 đến trụ T23 nhánh rẽ Bình Lợi - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Hưng Phú kết hợp Trồng trụ, kéo dây trung hạ áp thuộc công trình đường dây hạ áp các TBA T12 Bình Lợi, T23 Bình Lợi.	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	2	Một phần Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Bình Lợi.	185	4,7245	0,0083	0,0978	0,0002	0,067	633	
250	02-10-26	08h30	02-10-26	09h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T01 nhánh rẽ Chợ Bình Hòa - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T01 nhánh rẽ Chợ Bình Hòa - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Đo tải, cân pha đường dây hạ áp Trạm Chợ Bình Hòa.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
251	02-10-26	07h30	02-10-26	08h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T125A nhánh rẽ Ngã Ba An Nhứt Tân - Chợ Tào - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Tân Bình, xã Nhứt Tào, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T125A nhánh rẽ Ngã Ba An Nhứt Tân - Chợ Tào - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Tân Bình, xã Nhứt Tào, tỉnh Tây Ninh.	Đo tải, cân pha đường dây hạ áp Trạm T125A Ngã Ba An Nhứt Tân - Chợ Tào.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
252	02-10-26	09h30	02-10-26	10h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T86 nhánh rẽ Ngã Ba An Nhứt Tân - Chợ Tào - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp An Nhứt Tân, xã Nhứt Tào, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T86 nhánh rẽ Ngã Ba An Nhứt Tân - Chợ Tào - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp An Nhứt Tân, xã Nhứt Tào, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Đo tải, cân pha đường dây hạ áp Trạm Y Tế An Nhứt Tân, giảm nấc điện áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần ấp Ấp An Nhứt Tân, xã Nhứt Tào, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm Y Tế An Nhứt Tân	167	0,2245	0,0075	0,0046	0,0002	0,033	17	
253	02-10-26	10h30	02-10-26	11h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T68 nhánh rẽ Ngã Ba An Nhứt Tân - Chợ Tào - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp An Nhứt Tân, xã Nhứt Tào, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T68 nhánh rẽ Ngã Ba An Nhứt Tân - Chợ Tào - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp An Nhứt Tân, xã Nhứt Tào, tỉnh Tây Ninh.	Đo tải, cân pha đường dây hạ áp Trạm Xay Xát An Nhứt Tân.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
254	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
255	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Kiểm tra lưới điện định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
256	02-10-26	08h00	02-10-26	15h00	ĐL Thanh Hóa	Công ty TNHH TVTK XDĐ Kiến Tường	Nhánh rẽ Trung Tâm Giáo Dục Thường Xuyên	Tại trụ số 01 nhánh rẽ Trung tâm Giáo Dục Thường Xuyên	Lắp xà, sứ và đầu nối hoàn chỉnh nhánh rẽ 22kV cấp điện khu vực Đường Nguyễn Bình	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực Tiểu Đoàn 1, ấp Bún Bà Cua, xã Thanh Hoá	Cắt 3LBFCO phân đoạn T77 Trung Tâm Giáo Dục Thường Xuyên	12	0,2795	0,0007	0,0047	0,0000	0,033	233	
257	02-10-26	07h30	02-10-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Mỹ Thạnh 2, tuyến 479 Thủ Thừa	Từ T1-T8 Nhánh rẽ Mỹ Thạnh 2	- Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, PCSC. - Thí nghiệm thiết bị định kỳ - Phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Cầu Lớn, xã Mỹ Thạnh	Cắt LBFCO phân đoạn Mỹ Thạnh 2	22	0,2043	0,0009	0,0049	0,0000	0,033	133	
258	02-10-26	13h30	02-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Mỹ Thạnh và Đdht trạm Mỹ Thạnh 3, trạm Mỹ Thạnh 4, Mỹ Thạnh 5, Mỹ Thạnh 6	Từ T1-T48 Nhánh rẽ Mỹ Thạnh và Đdht trạm Mỹ Thạnh 3, trạm Mỹ Thạnh 4, Mỹ Thạnh 5, Mỹ Thạnh 6	Cắt tia cây xanh và cắt dây leo	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
259	02-10-26	07h30	02-10-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đdht trạm Bà Mía 2, tuyến 479 Thủ Thừa	Từ T20-14a và T20-7b Đdht trạm Bà Mía 2	- Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, PCSC. - Thí nghiệm thiết bị định kỳ - Phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Bà Mía, xã Mỹ Thạnh	Cắt FCO trạm Bà Mía 2	16	0,3343	0,0006	0,0080	0,0000	0,033	300	
260	02-10-26	07h30	02-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tuyến 474 Vĩnh Hưng	T157A đến T264 tuyến 474 Vĩnh Hưng	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
261	02-10-26	07h30	02-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Kinh 3 Xã 4, tuyến 471 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	Từ trụ T4 đến trụ T10 Nhánh rẽ Kinh 3 Xã 4, tuyến 471 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T4-T5, T5-T6, T16-T7, T9-T10 Nhánh rẽ Kinh 3 Xã 4, tuyến 471 Mộc Hóa (12 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,6522	0,0000	0,000	0	
262	02-10-26	13h00	02-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Đường Tuần tra Biên Giới, tuyến 471 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	Từ trụ T6 đến trụ T17 Nhánh rẽ Đường Tuần tra Biên Giới, tuyến 471 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T6-T8, T12-T14, T16 -T17 Nhánh rẽ Đường Tuần tra Biên Giới, tuyến 471 Mộc Hóa (6 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,7879	0,0000	0,000	0	
263	02-10-26	07h30	02-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	Công ty TNHH Ngọc Dung I	ĐDHA trạm T163 Bình Hòa Đông, T172 Ấp Bình Đông 8, tuyến 476 Mộc Hóa	Từ trụ T159 đến T178 thuộc ĐDHA trạm T163 Bình Hòa Đông, T172 Ấp Bình Đông 8, tuyến 476 Mộc Hóa	Thay dây hạ áp từ 2x AV 50mm2 thành dây ABC 2x 50mm2 từ trụ T159 đến T178 thuộc ĐDHA trạm T163 Bình Hòa Đông, T172 Ấp Bình Đông 8, tuyến 476 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Đường 817, Ấp Bình Đông, xã Bình Hòa, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T163 Bình Hòa Đông, T172 Ấp Bình Đông 8	26	0,5574	0,0010	0,0130	0,0000	0,200	1.800	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
264	02-10-26	07h30	02-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	Công ty TNHH Ngọc Dung I	ĐDHA trạm T211 UB Bình Hòa Đông, T216A Bình Hòa Đông,tuyến 476 Mộc Hóa	Từ trụ T205 đến T220 thuộc ĐDHA trạm T211 UB Bình Hòa Đông, T216A Bình Hòa Đông,tuyến 476 Mộc Hóa	Thay dây hạ áp từ 2x AV 50mm2 thành dây ABC 2x 50mm2 từ trụ T205 đến T220 thuộc ĐDHA trạm T211 UB Bình Hòa Đông, T216A Bình Hòa Đông, tuyến 476 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Đường 817, Ấp Bình Hòa Đông 1, xã Bình Hòa, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T211 UB Bình Hòa Đông, T216A Bình Hòa Đông	102	2,1868	0,0040	0,0511	0,0001	0,267	2.400	
265	02-10-26	07h30	02-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
266	03-10-26	09h00	03-10-26	09h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Long Hiệp- 471 KCN Phước Lý	Tại LBS T1A+ DS T65A Gò Đen; Tại Rec+ DS T65 Gò Đen Long Khê; Tại 3LS T66 Gò Đen Long Khê.	Đo đồng vị pha tuyến 480 Long Hiệp - 471 KCN Phước Lý tại 3 LS T66 Gò Đen Long Khê	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Cắt Rec + DS T65 Gò Đen Long Khê; - Đóng DS T65A + LBS T1A Gò Đen.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
267	03-10-26	09h30	03-10-26	10h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Long Hiệp- 471 KCN Phước Lý	Tại LBS T1A Gò Đen+ 3LS T66 Gò Đen Long Khê.	Đóng thử khép vòng tuyến 480 Long Hiệp - 471 KCN Phước Lý tại 3 LS T66 Gò Đen Long Khê (trong trường hợp đo đúng đồng vị pha)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Cắt LBS T1A Gò Đen; - Đóng 3 LS T66 Gò Đen Long Khê. - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (độ chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T1A Gò Đen; - Đóng LBS T1A Gò Đen.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
268	03-10-26	10h00	03-10-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Long Hiệp- 471 KCN Phước Lý	Tại LBS T1A+ DS T65A Gò Đen	Cắt khép vòng tuyến 480 Long Hiệp - 471 KCN Phước Lý tại DS T65A Gò Đen	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt LBS T1A + DS T65A Gò Đen	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
269	03-10-26	10h30	03-10-26	11h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478 Long Hiệp- 471 KCN Phước Lý	Tại LBS+ 3LS T107B Gò Đen Long Khê; Tại Rec+ DS T65 Gò Đen Long Khê.	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Long Hiệp - 471 KCN Phước Lý từ DS T65 Gò Đen Long Khê đến 3 LS T107B Gò Đen Long Khê	Chuyển giao lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T65 Gò Đen Long Khê. - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại Rec T65 Gò Đen Long Khê; - Đóng Rec T65 Gò Đen Long Khê; - Cắt LBS + 3 LS T107B Gò Đen Long Khê.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
270	03-10-26	11h00	03-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480- 478 Long Hiệp	Tại LBS T1A Gò Đen+ DS T65A Gò Đen	Chuyển trạng thái vận hành DCL tại các vị trí giao lưới sang thường đóng theo VB Số: 3060 /PCTN-ĐD+AT+KT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T1A Gò Đen đang cắt; - Đóng DS T65A Gò Đen.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
271	03-10-26	06h30	03-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Bờ Lát tuyến 473 Bến Lức	Từ trụ số 01 đến trụ số 26 Nhánh rẽ Bờ Lát tuyến 473 Bến Lức	Dựng 08 trụ BTLL 16m, 06 trụ ghép BTTL 16m: Từ trụ T1 đến trụ T26 thuộc công trình Xây dựng mới ĐDTT dây 6xACXH.240mm2 + AC.240mm2 Xây dựng mới đường dây trung thế NR NL Mỹ Yên - Thanh Phú (471 - 473 Tân Bửu).	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	15	Một phần Áp 1A Thanh Phú xã Bến Lức	- Cắt 3LBFCO Công ty Cổ Phần Dược Phẩm AMTEX PHARMA; - Cắt LBFCO Bờ Lát.	780	7,3286	0,0122	0,4340	0,0007	0,500	5.000	
272	03-10-26	08h00	03-10-26	09h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp Bờ Lát 2	Tại thùng điện kế Trạm biến áp Bờ Lát 2 tuyến 473 Bến Lức	Thay TI, điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm Bờ Lát 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
273	03-10-26	09h00	03-10-26	09h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T12/24 Kênh Rạch Rít	Tại thùng điện kế Trạm biến áp T12/24 Kênh Rạch Rít tuyến 473 Bến Lức	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	2	Một phần áp 3 xã Lương Hòa	Cắt FCO trạm T12/24 Kênh Rạch Rít	64	0,0297	0,0010	0,0018	0,0001	0,067	33	
274	03-10-26	10h00	03-10-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp UBND Mỹ Yên	Tại thùng điện kế Trạm biến áp UBND Mỹ Yên tuyến 478 Bến Lức	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	2	Một phần áp 2 xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm UBND Mỹ Yên	50	0,0232	0,0008	0,0014	0,0000	0,067	33	
275	03-10-26	11h00	03-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp Mỹ Yên 1A	Tại thùng điện kế Trạm biến áp Mỹ Yên 1A tuyến 478 Bến Lức	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	2	Một phần áp 2 xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm Mỹ Yên 1A	207	0,0959	0,0032	0,0058	0,0002	0,067	33	
276	03-10-26	13h00	03-10-26	13h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T26 HTX Mỹ Trung	Tại thùng điện kế Trạm biến áp T26 HTX Mỹ Trung tuyến 478 Bến Lức	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	2	Một phần áp 2 xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm T26 HTX Mỹ Trung	80	0,0371	0,0012	0,0022	0,0001	0,067	33	
277	03-10-26	14h00	03-10-26	14h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp Quốc Lộ 1 Gò Đen	Tại thùng điện kế Trạm biến áp Quốc Lộ 1 Gò Đen tuyến 478 Bến Lức	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	2	Một phần áp 1 xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm Quốc Lộ 1 Gò Đen	194	0,0899	0,0030	0,0054	0,0002	0,067	33	
278	03-10-26	15h00	03-10-26	15h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp KDC Vĩnh Lộc 2-1	Tại thùng điện kế Trạm biến áp KDC Vĩnh Lộc 2-1 tuyến 478 Bến Lức	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	2	Một phần KDC Vĩnh Lộc xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm KDC Vĩnh Lộc 2-1	41	0,0190	0,0006	0,0011	0,0000	0,067	33	
279	03-10-26	16h00	03-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp UBND Huyện Bến Lức	Tại thùng điện kế Trạm biến áp UBND Huyện Bến Lức tuyến 474 Bến Lức	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	2	UBND xã Bến Lức	Cắt FCO trạm UBND Huyện Bến Lức	14	0,0065	0,0002	0,0004	0,0000	0,067	33	
280	03-10-26	16h30	03-10-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 476 Bến Lức-478 Bến Lức	Tại 3LBFCO T7 Long Kim; 3LBFCO T16 Long Kim	Chuyển giao lưới tuyến 476 Bến Lức - 476 Long Hiệp từ 3LBFCO T7 Long Kim đến 3LBFCO T16 Long Kim (chuyển đến 06h00 ngày 05/10)	Bảo trì và sửa chữa chữa lưới điện	10	Một phần Áp Bến Lức 3 xã Bến Lức	- Cắt 3 LBFCO T16 Long Kim; - Đóng 3 LBFCO T7 Long Kim.	214	0,0980	0,0033	0,0060	0,0002	0,333	167	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
281	03-10-26	17h00	03-10-26	17h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Bến Lức- 475 An Thạnh	Tại MC 475 An Thạnh; MC 480 Bến Lức; Tại LBS T78+ DS T79 An Thạnh.	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Bến Lức - 475 An Thạnh từ MC 475 An Thạnh đến DS T79 An Thạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (độ chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại MC 475 An Thạnh; - Đóng MC 475 An Thạnh; - Cắt LBS T78 + DS T79 An Thạnh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
282	03-10-26	07h00	03-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Công ty Thủy Phương	Nhánh rẽ Tân Ân - Bà Nhở	Từ trụ 02 đến trụ 19 nhánh rẽ Tân Ân - Bà Nhở, tuyến 474 Cần Đước	Tháp sắt, thay dây nhánh rẽ Tân Ân - Bà Nhở	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	70	Một phần áp 6,7,8, 11 xã Cần Đước và toàn bộ áp 13, 14, 15, 16, 17, Áp Lăng, áp Đình, Áp Hòa Quới, Áp Đông Nhất, Áp Đông Nhì, Áp Đông Trung, Áp Bà Nghĩa xã Cần Đước	- Cắt DS T1 Tân Ân - Bà Nhở (nhà Rec T10 Chợ Mới) - Cắt FCO trạm T16/1 Chợ Mới	5526	50,2356	0,0881	2,5773	0,0045	2,333	22.167	
283	03-10-26	07h00	03-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Công ty Thủy Phương	Trạm T36 Tân Ân - Bà Nhở	Tại đường dây hạ áp trạm T16 Tân Ân - Bà Nhở	Thay dây hạ áp	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm: T36 Tân Ân - Bà Nhở, T2A Hoài Sang	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
284	03-10-26	07h00	03-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Công ty Thủy Phương	Nhánh rẽ Tân Chánh	Tại trụ 15 nhánh rẽ Tân Chánh, tuyến 474 Cần Đước	- Tăng CS từ 3x50kVA thành 250kVA trạm Tân Chánh 3	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt DS T1 Tân Ân - Bà Nhở (nhà Rec T10 Chợ Mới) - Cắt FCO trạm T16/1 Chợ Mới	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
285	03-10-26	07h00	03-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Công ty Thủy Phương	Nhánh rẽ LM Đông Nhất	Tại trụ 6/2 nhánh rẽ LM Đông Nhất, tuyến 474 Cần Đước	- Đấu nối công trình ĐTXD 2026 (Khu vực áp Đông Nhất)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt DS T1 Tân Ân - Bà Nhở (nhà Rec T10 Chợ Mới) - Cắt FCO trạm T16/1 Chợ Mới	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
286	03-10-26	07h00	03-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ Đông Nhì	Từ trụ 02 đến trụ 19 nhánh rẽ Đông Nhì, tuyến 474 Cần Đước	Sang dây từ trụ cũ sang trụ mới, thu hồi trụ cũ, sang tải trung thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Đông Nhì	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
287	03-10-26	07h00	03-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T11A/1A Thầy An	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T11A/1A Thầy An, tuyến 474 Cần Đước	- Chính trụ, làm chằng H13 bị nghiêng - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T11A/1A Thầy An	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
288	03-10-26	07h00	03-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
289	03-10-26	07h00	26-09-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 479 Tân Tập	Nhánh rẽ Ấp 3B, KaTy, Rạch Đập, Bảo Hòa, Đê Bao Ấp 2, Long Phụng-PVT	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
290	03-10-26	08h00	03-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Kênh Kênh Nư Bình Lợi Nư KV4 Đức Hòa	Tại trụ: T1-16A T1-12 T1-9A	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR Kênh Kênh Nư Bình Lợi Nư KV4 Đức Hòa Tổng: 21 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
291	03-10-26	13h00	03-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Sa Bà NR Kênh 4 NR Tư Triển NR Xóm Chùa	Tại trụ: T1-60 T1-36 T1-58 T1-12	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR Sa Bà NR Kênh 4 NR Tư Triển NR Xóm Chùa Tổng: 24 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
292	03-10-26	07h30	03-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH DV KT Năng Lượng Sạch	NR Gò Hưu Trên	Từ trụ 01 đến trụ 31 NR Gò Hưu Trên	Trồng trụ BTLT 16m, BTLT 14m, kéo dây 6AC240mm2 + AC240mm2 NR Gò Hưu Trên	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3LBFCO NR Gò Hưu Trên	895	5,0784	0,0094	0,4325	0,0008	1,667	15.000	
293	03-10-26	07h30	03-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH XD& TM Rạng Đông	NR Đường 24A Tân Đức	Từ trụ T82 mạch 2 Tân Đức đến trụ 41A Đường 24A Tân Đức	Trồng trụ BTLT 14m, trụ BTLT 16m, BTLT 18m, tháp đa U160, kéo dây 6AC250mm2+ AC185mm2 lộ ra trạm 110KV Hưu Thanh 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO NR Đường 24A KDC Tân Đức	322	2,0301	0,0034	0,1729	0,0003	0,667	6.667	
294	03-10-26	07h30	03-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty CP SX TB&D Thành Long	Trạm: - T158 UB Hòa Khánh Đông - T160A/1 Hòa Khánh - T244 Nghĩa Trang - T248A Nghĩa Trang	Đường dây hạ áp Trạm: - T158 UB Hòa Khánh Đông - T160A/1 Hòa Khánh - T244 Nghĩa Trang - T248A Nghĩa Trang	Thay thùng, lắp ống tổ hợp, cáp duplex đường dây hạ áp trực Đức Hòa- Hậu Nghĩa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Một phần xã Hòa Khánh	Cắt 3FCO trạm: - T158 UB Hòa Khánh Đông - T160A/1 Hòa Khánh - T244 Nghĩa Trang - T248A Nghĩa Trang	625	3,5877	0,0063	0,3295	0,0006	1,000	9.500	
295	03-10-26	07h30	03-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	Trạm T158 UB Hòa Khánh Đông	Đường dây hạ áp trạm T158 UB Hòa Khánh Đông	Sang dây hạ áp trạm T3/12 Thuận Hòa 1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt 3FCO trạm T158 UB Hòa Khánh Đông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
296	03-10-26	08h00	03-10-26	13h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH ĐTXD HPPE	NR Cty CP hóa chất nông nghiệp Hà Long	Tại trạm 3000KVA NR Cty CP inox Diệu Thịnh	XDM đường dây và TCS TBA từ 2000KVA lên (2000+3000)KVA Cty CP inox Diệu Thịnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Cty CP inox Diệu Thịnh, ấp Tràm Lạc, xã Đức Lập	Cắt Rec + DS NR Cty CP inox Diệu Thịnh	368	2,0881	0,0039	0,1778	0,0003	1,667	15.000	
297	03-10-26	08h00	03-10-26	13h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty CP hóa chất nông nghiệp Hà Long	Tại trụ 02 NR Cty CP inox Diệu Thịnh	Lắp đo ghi công trình XDM đường dây và TCS TBA từ 2000KVA lên (2000+3000)KVA Cty CP inox Diệu Thịnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Cty CP inox Diệu Thịnh, ấp Tràm Lạc, xã Đức Lập	Cắt Rec + DS NR Cty CP inox Diệu Thịnh	368	2,0881	0,0039	0,1778	0,0003	1,667	15.000	
298	03-10-26	09h00	03-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH ĐTXD HPPE	NR Nhơn Hòa 2	Tại trụ T6 NR Nhơn Hòa 2	Di dời trụ T6 NR Nhơn Hòa 2	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Ấp Nhơn Hòa 2, xã Mỹ Hạnh	- Cắt LBFCO NR Nhơn Hòa 2 - Cắt 3LBFCO NR Cơ sở CK khuôn mẫu Minh Châu	206	1,2988	0,0022	0,1106	0,0002	0,667	6.667	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
299	03-10-26	07h30	03-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Trục Tân Mỹ Lộc Giang, Nhánh rẽ Hòa Hiệp 2, Nhánh rẽ Hòa Hiệp 2,2, Nhánh rẽ T40 Lộc Giang(Ông Tấn), Nhánh rẽ T40 Lộc Giang (Ông Tấn), Nhánh rẽ Hòa Hiệp 1, Nhánh rẽ T9A/1 Hòa Hiệp 1(trái), Nhánh rẽ T9A Hòa Hiệp 1 (Phải), Nhánh rẽ An Ninh Đông 1, Nhánh rẽ An Thuận, Nhánh rẽ T7 An Thuận, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T28 đến T53 Trục Tân Mỹ Lộc Giang, Từ trụ T01 đến T15 nhánh rẽ Hòa Hiệp 2, Từ T01 đến T25 Hòa Hiệp 2,2, Từ trụ T01 đến T09 nhánh rẽ T40 Lộc Giang(Ông Tấn), Từ trụ T01 đến T10 nhánh rẽ Hòa Hiệp 1, Từ trụ T01 đến T12 Nhánh rẽ T9A/1 Hòa Hiệp 1(trái), Từ trụ T01 đến T07 Nhánh rẽ T9A Hòa Hiệp 1 (Phải), Từ trụ T01 đến T14 Nhánh rẽ An Ninh Đông 1, Từ trụ T01 đến T35 Nhánh rẽ An Thuận, Từ trụ T01 đến T08 Nhánh rẽ T7 An Thuận, tuyến 474 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
300	03-10-26	08h00	03-10-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Chốt Dân Quân Mỹ Thạnh Tây, tuyến 479 Đức Huệ	Từ trụ T10 đến T40 Nhánh rẽ Chốt Dân Quân Mỹ Thạnh Tây, tuyến 479 Đức Huệ	Bảo trì lưới điện, Thí nghiệm CBM MBA, thay điện kế tổng, Di dời trụ trung áp theo đề nghị khách hàng, phát quang lưới điện	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Đường chốt Dân Quân Mỹ Thạnh Tây, một phần ấp Vinh, Xã Đông Thành	Cắt 1 LBFCO T01 Chốt Dân Quân	105	1,2219	0,0024	0,0497	0,0001	0,067	567	
301	03-10-26	07h30	03-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Kiểm tra lưới điện định kỳ	Kiểm tra lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
302	03-10-26	07h30	03-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
303	03-10-26	07h00	03-10-26	11h30	ĐL Tân An	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	NR. Hai Li	Tại NR. Hai Li	XDM ĐDTA 3P từ trụ T1 (hh) tuyến 471 LBN đến trụ T17 (hh) NR Láng Cò - Kéo căng dây lấy độ võng từ trụ T1 xdm đến trụ T40xdm	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	8	Một phần Áp 1, Xã Mỹ An, Tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD NR. Hai Li	87	0,4040	0,0015	0,0218	0,0001	0,267	1.200	
304	03-10-26	08h00	03-10-26	15h30	ĐL Tân An	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	NR. Láng Cò	Tại NR. Láng Cò	XDM ĐDTA 3P từ trụ T1 (hh) tuyến 471 LBN đến trụ T17 (hh) NR Láng Cò - Kéo căng dây lấy độ võng từ trụ T40xdm đến trụ T17hh NR Láng Cò	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	15	Một phần Áp 1, Xã Mỹ An, Tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD NR. Láng Cò	124	0,9598	0,0021	0,0517	0,0001	0,500	3.750	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
305	03-10-26	08h00	03-10-26	15h30	ĐL Tân An	Công ty TNHH Năng Lương Sạch	NR. Láng Cò	Tại NR. Láng Cò	Thu hồi trụ điện BLTT 12m cũ của công trình ĐTXD thay trụ trụ NR. Láng Cò	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	8	Kết hợp	Cắt LBFCO PD NR. Láng Cò	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,267	2.000	
306	03-10-26	07h00	03-10-26	11h30	ĐL Tân An	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	NR. Đê Lợi Bình Nhon	Tại NR. Đê Lợi Bình Nhon	XDM ĐDTA 3P từ trụ T1 (hh) tuyến 471SLBN đến trụ T33 (hh) NR Đê Lợi Bình Nhon - Kéo căng dây lấy độ võng từ trụ T1 (hh) đến trụ T35 Nhánh rẽ Đê Lợi Bình Nhon	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	40	Một phần Áp 1, Xã Mỹ An, Tỉnh Tây Ninh	- Cắt LBS T5 md Đê LBN - Cắt DS T3 md Đê LBS	254	1,1796	0,0044	0,0636	0,0002	1,333	6.000	
307	03-10-26	08h00	03-10-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Chợ Phường 4-2, TBA Bình Yên Đông 2, T.16 Nguyễn Minh Đường 2	Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA Chợ Phường 4-2, TBA Bình Yên Đông 2, T.16 Nguyễn Minh Đường 2	Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế, hèm 40, 48 Nguyễn Minh Đường thuộc TBA Chợ Phường 4-2, TBA Bình Yên Đông 2, T.16 Nguyễn Minh Đường 2	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Một phần đường Nguyễn Minh Đường, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB TBA Chợ Phường 4-2, TBA Bình Yên Đông 2, T.16 Nguyễn Minh Đường 2	185	1,6228	0,0032	0,0875	0,0002	0,500	4.250	
308	03-10-26	06h00	03-10-26	06h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Lộ Tránh	Tại LS T1 Tinh Đội, LBS T55B Lộ Tránh, DS T.55 Lộ Tránh, Rec T1B md Nguyễn Đại Thời, DS T2 md Nguyễn Đại Thời	Chuyển lưới tuyến 472Long An và tuyến 475 Tân An từ LS T1 Tinh Đội đến DS T2 md Nguyễn Đại Thời	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Một phần phường Long An, tỉnh Tây Ninh	- Cắt LBS T55B Lộ Tránh - DS T.55 Lộ Tránh - Cắt Rec T1B md Nguyễn Đại Thời - DS T2 md Nguyễn Đại Thời - Đóng LS T1 Tinh Đội - Đóng LBS T55B Lộ Tránh	333	0,1750	0,0058	0,0093	0,0003	0,333	167	
309	03-10-26	06h00	03-10-26	11h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH DV KT Năng Lương Sạch	NR. Lộ Tránh, NR. KDC Đồng Tâm	Tại T53A NR. Lộ Tránh và NR. KDC Đồng Tâm	Xây lắp 05 công trình trên địa bàn các phường Khánh Hậu, Long An, Tân An và các xã Mỹ An, Bến Lức, Mỹ Yên, Thạnh Lợi, Rach Kiến, Long Cang, Mỹ Lệ - Hạng mục: Thay đường dây trung thế trần thành dây bọc NR. KDC Đồng Tâm	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	187	Một phần đường Lộ Tránh, đường Võ Văn Kiệt, KDC Đồng Tâm, KDC IDICO, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	- Cắt LBS T42 Lộ Tránh - DS T41B Lộ Tránh - Cắt Rec T36 Lộ Tránh - Cắt DS T35B Lộ Tránh	2255	11,8524	0,0395	0,6273	0,0021	6,233	31.167	
310	03-10-26	06h00	03-10-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH DV KT Năng Lương Sạch	NR. KDC Đồng Tâm	Tại NR. KDC Đồng Tâm	Xây lắp 05 công trình trên địa bàn các phường Khánh Hậu, Long An, Tân An và các xã Mỹ An, Bến Lức, Mỹ Yên, Thạnh Lợi, Rach Kiến, Long Cang, Mỹ Lệ - Hạng mục: Thay đường dây trung thế trần thành dây bọc NR. KDC Đồng Tâm	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	30	Một phần đường Lộ Tránh, đường Võ Văn Kiệt, KDC Đồng Tâm, KDC IDICO, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO T3 KDC Đồng Tâm	1470	16,9981	0,0258	0,8996	0,0014	1,000	11.000	
311	03-10-26	06h00	03-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. KDC Đồng Tâm	Tại NR. KDC Đồng Tâm	Sang trạm TBA Bình Cư 4 qua trụ xây dựng mới sau khi đầu tư xây dựng	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt LBFCO T3 KDC Đồng Tâm	0	16,9981	0,0258	0,8996	0,0014	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
312	03-10-26	07h30	03-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ: Vĩnh Châu A, Vĩnh Nguyên, Vĩnh Nguyên nối dài, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ: Vĩnh Châu A, Vĩnh Nguyên, Vĩnh Nguyên nối dài	Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (86 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
313	03-10-26	07h00	03-10-26	16h00	ĐL Tân Hưng	Công ty TNHH Ngọc Dung 1	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế, lắp số trụ và biển cấm treo	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
314	03-10-26	08h00	03-10-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh 6000 Tân Ninh và nhánh rẽ Kinh 6000 Tân Ninh nối dài - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 02 đến trụ số 35 nhánh rẽ Kinh 6000 Tân Ninh và từ trụ số 36 đến trụ số 41 nhánh rẽ Kinh 6000 Tân Ninh nối dài - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).	- Thí nghiệm định kỳ MBA trạm trụ số 05, 17, 23, 26, 30, 35. - Thay FCO vận hành lâu năm trạm trụ số 05, 17, 23, 26, 30, 35. - Lắp ống xoắn silicon tăng cường cách điện từ trụ số 36 đến trụ số 40. - Giám công suất MBVA từ 50kVA→ 25kVA trạm T38/1 Kinh 6000 nối dài.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	12	Đường Kinh 6000 Tân Ninh - Ấp Năm Ngàn, xã Nhơn Ninh.	Cắt LBFCO T01 Kinh 6000 Tân Ninh - 471TT.	97	0,7628	0,0036	0,0189	0,0001	0,400	1.400	
315	03-10-26	13h00	03-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh 6000 Nhơn Ninh - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 02 đến trụ số 44 nhánh rẽ Kinh 6000 Nhơn Ninh - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).	- Thí nghiệm định kỳ MBA trạm trụ số T24 Kinh 6000 Nhơn Ninh 1, T44 Kinh 6000 Nhơn Ninh 2. - Thay FCO vận hành lâu năm trạm trụ số 24, 44. - Lắp ống xoắn silicon tăng cường cách điện từ trụ số 02 đến trụ số 44.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Đường Kinh 6000 Nhơn Ninh - Ấp Năm Ngàn, xã Nhơn Ninh.	Cắt LBFCO T01 Kinh 6000 Nhơn Ninh - 471TT.	77	0,6055	0,0029	0,0150	0,0001	0,267	933	
316	03-10-26	07h00	03-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công ty Hưng Phú	Từ trụ T01 đến trụ T09 nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tâm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T01 đến trụ T09 nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tâm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Trồng trụ, kéo dây trung hạ áp thuộc công trình đường dây hạ áp các TBA T4 Nhựt Ninh, T8A Nhựt Ninh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	30	Một phần Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T4 Nhựt Ninh, T8A Nhựt Ninh.	3	0,0766	0,0001	0,0016	0,0000	1,000	9.500	
317	03-10-26	07h30	03-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công ty Đồng Phát Tiến	Từ trụ H1A đến trụ H5A đường dây hạ áp trạm T10 Bình Tây 1 - Tuyến 477 Tân An - Ấp Bình Nghi, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ H1A đến trụ H5A đường dây hạ áp trạm T10 Bình Tây 1 - Tuyến 477 Tân An - Ấp Bình Nghi, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Khắc phục khiếm khuyết di dời đường đường dây hạ áp trạm T10 Bình Tây 1. Theo đề nghị của Ban Quản Lý Dự Án xã Nhựt Tảo.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần Ấp Bình Nghi, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T10 Bình Tây 1.	21	0,5081	0,0009	0,0105	0,0000	0,033	300	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
318	03-10-26	07h30	03-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công ty Đồng Phát Tiến	Từ trụ H1A đến trụ H9A đường dây hạ áp trạm Ủy Ban Mỹ Bình - Tuyến 476 Tân An - Ấp Bình Nghi, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ H1A đến trụ H9A đường dây hạ áp trạm Ủy Ban Mỹ Bình - Tuyến 476 Tân An - Ấp Bình Nghi, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Khắc phục khiếm khuyết di dời đường đường dây hạ áp trạm Ủy Ban Mỹ Bình. Theo đề nghị của Ban Quản Lý Dự Án xã Nhựt Tảo.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần Ấp Bình Nghi, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm Ủy Ban Mỹ Bình.	55	1,3306	0,0025	0,0275	0,0001	0,033	300	
319	03-10-26	07h00	03-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công ty Việt Sáng	Từ trụ T01 đến trụ T07 nhánh rẽ Quê Mỹ Thanh 1 - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Quê Mỹ Thanh, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T01 đến trụ T07 nhánh rẽ Quê Mỹ Thanh 1 - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Quê Mỹ Thanh, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Việt Sáng kết hợp Dựng trụ , kéo dây hạ áp, đấu nối hoàn thiện Đường dây hạ áp trạm T5 Quê Mỹ Thanh 1 (Tư Đậu)	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	1	Một phần Ấp Quê Mỹ Thanh, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Chợ Ông Huyện	963	24,5927	0,0431	0,5090	0,0009	0,033	317	
320	03-10-26	07h30	03-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ	Từ trụ T17A nhánh rẽ Chợ Ông Huyện đến trụ T08 nhánh rẽ Hà Văn Sáu - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Quê Mỹ Thanh, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T17A nhánh rẽ Chợ Ông Huyện đến trụ T08 nhánh rẽ Hà Văn Sáu - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Quê Mỹ Thanh, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Thu hồi TBA 25KVA T17A Chợ Ông Huyện, 50KVA T6 Hà Văn Sáu, tăng công suất trạm Chín Cao từ 1x50KVA lên 250KVA sang tất cả tải qua trạm Chín Cao	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO nhánh rẽ Chợ Ông Huyện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
321	03-10-26	07h30	03-10-26	16h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Bờ Bắc Sông Vàm Cỏ	Từ trụ số 86 đến trụ số 205 nhánh rẽ Bờ Nam Sông Vàm Cỏ	Bảo trì, kpkk, thí nghiệm LBFCO, FCO, máy biến áp định kỳ và phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	30	Ấp An Đông - xã Thanh Hoá; ấp Ông Hiếu, ấp Ông Quới, ấp Đá Biên - xã Thanh Phước	Cắt DS T41 Thuận Nghĩa Hoà (nhá Rec T12 Cầu Tuyên Nhơn)	1969	58,9619	0,1092	0,9859	0,0018	1,000	9.000	
322	03-10-26	07h30	03-10-26	16h30	ĐL Thanh Hóa	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch	Nhánh rẽ Bờ Bắc Sông Vàm Cỏ	Từ trụ số 05 đến trụ số 06 nhánh rẽ Bờ Bắc Sông Vàm Cỏ	Thay trụ BTLT 12, lắp xà, sứ và căng dây trạm bù (Công trình ĐTXD 2026)	Đầu tư xây dựng Trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
323	03-10-26	07h30	03-10-26	16h30	ĐL Thanh Hóa	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch	Đường dây hạ áp thuộc TBA T149 Vàm Hai Luông	Toàn đường dây hạ áp thuộc TBA T149 Vàm Hai Luông	Thay dây 2xAV.50 bằng cáp ABC 2x50 và sang điện kế (Công trình ĐTXD 2026)	Đầu tư xây dựng Trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
324	03-10-26	07h30	03-10-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Xóm Chùa, tuyến 480 Thủ Thừa	Từ trụ T127-T188 Nhánh rẽ Xóm Chùa	- Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, PCSC. - Thí nghiệm thiết bị định kỳ - Phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Một phần ấp 2 xã Tân Long	Cắt LBFCO T189 Xóm Chùa	61	1,2745	0,0024	0,0305	0,0001	0,167	1.500	
325	03-10-26	07h30	03-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Kinh Hữu Nghi, Nr Láng Đạo 3, Nr Láng Đạo 4	T54 Nr Kinh Hữu Nghi đến T49 Nr Láng Đạo 4	Điều hoà TBA, xử lý tổn thất, bảo trì, KPKK lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	8	Một phần ấp Thái Bình Trung, Vĩnh Bình - xã Tuyên Bình	Cắt LBFCO T53 Nr Kinh Hữu Nghi	226	7,1327	0,0132	0,1132	0,0002	0,267	2.400	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
326	03-10-26	07h30	03-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Cà Gừa 5, Cà Gừa 5 Nối Dài Tuyến 472 Mộc Hóa	Từ trụ T9A-T12 Nhánh rẽ Cà Gừa 5 và T1-T2 Nhánh rẽ Cà Gừa 5 Nối Dài, Tuyến 472 Mộc Hóa, Tuyến 472 Mộc Hóa (xã Tuyến Thanh)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T9A-T10, T10-T10A, T11-T12 Nhánh rẽ Cà Gừa 5 và T1-T2 Nhánh rẽ Cà Gừa 5 Nối Dài, Tuyến 472 Mộc Hóa (8 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
327	03-10-26	13h00	03-10-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Góc Khai, Tuyến 472 Mộc Hóa	Từ trụ T12 đến trụ T13 Nhánh rẽ Góc Khai, Tuyến 472 Mộc Hóa (xã Mộc Hóa)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T12-T13 Nhánh rẽ Góc Khai, Tuyến 472 Mộc Hóa (2 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
328	03-10-26	14h30	03-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Kinh Thanh Niên, Tuyến 477 Mộc Hóa	Từ trụ T8 đến trụ T8/1 Nhánh rẽ Kinh Thanh Niên, Tuyến 477 Mộc Hóa (xã Mộc Hóa)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T8-T8/1 Nhánh rẽ Kinh Thanh Niên, Tuyến 477 Mộc Hóa (6 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
329	03-10-26	07h30	03-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Đường dây hạ áp trạm T83 Sậy Giăng, tuyến 476 Mộc Hóa	Tại trụ T86 đường dây hạ áp trạm T83 Sậy Giăng, tuyến 476 Mộc Hóa (Xã Mộc Hóa)	- Sang dây hạ áp và di dời điện kế tại trụ T86 đường day hạ áp trạm T83 Sậy Giăng, tuyến 476 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường Trần Văn Trà, ấp Bình Phong Thanh 1 , xã Mộc Hóa	Cắt CB Trạm T80 Sậy Giăng	27	0,2573	0,0011	0,0060	0,0000	0,100	400	
330	03-10-26	13h00	03-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Đường dây hạ áp trạm CDCVL Bình Phong Thanh T4, tuyến 476 Mộc Hóa	Tại trụ T2 đường dây hạ áp trạm TCDCVL Bình Phong Thanh T4, tuyến 476 Mộc Hóa (Xã Mộc Hóa)	- Sang dây hạ áp và di dời điện kế tại trụ T2 đường day hạ áp trạm CDCVL Bình Phong Thanh T4 , tuyến 476 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Đường 817, ấp Bình Phong Thanh 1 , xã Mộc Hóa	Cắt CB Trạm trạm CDCVL Bình Phong Thanh T4	177	1,4757	0,0070	0,0345	0,0002	0,200	700	
331	03-10-26	07h30	03-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
332	04-10-26	06h00	04-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Trục Bến Lức Đức Hòa tuyến 480, 472 Bến Lức; trục Bến Lức Hậu Nghĩa tuyến 476 Bến Lức	Từ trụ số 32 Trục Bến Lức Đức Hòa tuyến 480, 472 Bến Lức đến trụ số 30 trục Bến Lức Hậu Nghĩa tuyến 476 Bến Lức đến trụ số 14 nhánh rẽ Phước Tú tuyến 476 Bến Lức	- Tháp ngon trụ BTLT 16m, BTLT 18m, lắp đặt xà, sứ và phụ kiện: Từ trụ 476BL/30/32 đến T30/21, từ trụ T30/21 đến T21/8 - Lắp đặt xà, sứ, phụ kiện, kéo dây 3xACXH240+AC240mm2: Từ trụ 480BL/30/32 đến T30/21. - Lắp đặt xà, sứ, phụ kiện, kéo dây 6xACXH240+AC240mm2 và nâng cấp TBA: Từ trụ T30/21 đến T21/8.	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	50	Một phần áp Bến Lức 2, ấp 1A, 1B An Thạnh xã Bến Lức	- Cắt MC 472, 476 Bến Lức; đóng DTĐ 472-76, 476-76 Bến Lức; - Cắt LBS T16 Bến Lức Đức Hòa; - Cắt CB + FCO trạm Cơ Sở Hoài Nam; - Cắt DS T15 Bến Lức Đức Hòa.	1639	15,9517	0,0253	0,9574	0,0015	1,667	17.500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
333	04-10-26	06h00	04-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Công ty TNHH Lê Long 1 tuyến 476 Bến Lức	Từ trụ số 03 đến trụ số 05 Nhánh rẽ Công ty TNHH Lê Long 1 tuyến 476 Bến Lức	Trồng 2 trụ BTLT 14m, lắp đà, sứ, dùng dây; lắp Rec trụ 4A XDM; tháp đà U160- 2,7m trụ 04, căng lại dây pha trụ 04- 05 công tác Cải tạo đường dây 22kV 3 pha theo đề nghị của Công ty TNHH Le Long	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 476 Bến Lức; đóng DTĐ 476-76 Bến Lức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
334	04-10-26	08h00	04-10-26	09h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T19 Phước Tú 3	Tại thùng điện kế Trạm biến áp T19 Phước Tú 3 tuyến 476 Bến Lức	Thay TI, điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T19 Phước Tú 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
335	04-10-26	09h00	04-10-26	09h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp áp 1 An Thạnh	Tại thùng điện kế Trạm biến áp áp 1 An Thạnh tuyến 480 Bến Lức	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm áp 1 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
336	04-10-26	10h00	04-10-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T6/1 Ấp 2 An Thạnh	Tại thùng điện kế Trạm biến áp T6/1 Ấp 2 An Thạnh tuyến 480 Bến Lức	Thay điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T6/1 Ấp 2 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
337	04-10-26	10h30	04-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T55 An Thạnh	Tại thùng điện kế Trạm biến áp T55 An Thạnh tuyến 480 Bến Lức	Thay TI, điện kế tổng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T55 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
338	04-10-26	13h00	04-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tại MBA: Chợ Cù Bến Lức, T15 Thấp Sáng Cao Tốc	Tại MBA: Chợ Cù Bến Lức, T15 Thấp Sáng Cao Tốc	Thí nghiệm trạm: Chợ Cù Bến Lức, T15 Thấp Sáng Cao Tốc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm Chợ Cù Bến Lức, T15 Thấp Sáng Cao Tốc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
339	04-10-26	08h00	04-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH Lê Long 1 tuyến 476 Bến Lức	Từ trụ số 04 đến trụ số 4B XDM Nhánh rẽ Công ty TNHH Lê Long 1 tuyến 476 Bến Lức	Di dời đo ghi từ trụ 04 đến trụ 4X XDM công tác Cải tạo đường dây 22kV 3 pha theo đề nghị của Công ty TNHH Le Long	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 476 Bến Lức; đóng DTĐ 476-76 Bến Lức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
340	04-10-26	06h00	04-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trục Bến Lức Đức Hòa tuyến 480, 472 Bến Lức	Từ trụ số 62 đến trụ số 69 Trục Bến Lức Đức Hòa tuyến 480, 472 Bến Lức	- Bảo trì mối nối lèo ép ngầm trên pha bìa trong (70,2 độ C), ngầm trên pha giữa (54,9 độ C), ngầm trên pha bìa lộ (48,2 độ C), đầu cosse ngầm trên pha giữa (51,9 độ C) DS T62 An Thạnh phát nhiệt; - Bảo trì mối nối Lèo ép pha bìa trong cáp ngầm T68 mạch dưới tuyến 480 Bến Lức (phát nhiệt 70 độ C)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt MC 472 Bến Lức; đóng DTĐ 472-76 Bến Lức; - Cắt LBS T16 Bến Lức Đức Hòa; - Cắt CB+ FCO trạm Cơ Sở Hoài Nam; - Cắt DS T15 Bến Lức Đức Hòa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
341	04-10-26	13h00	04-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trục Bến Lức Đức Hòa tuyến 480, 472 Bến Lức	Từ trụ số 47 đến trụ số 49 Trục Bến Lức Đức Hòa tuyến 480, 472 Bến Lức	- Bảo trì mối nối tại đầu cosse pha bìa lộ cáp ngầm (85,3 độ C) mạch dưới T47 tuyến 480 Bến Lức; - Bảo trì mối nối tại đầu cosse pha bìa lộ cáp ngầm (75,1 độ C) mạch dưới T48 tuyến 480 Bến Lức; - Thay điện kế+ Thí nghiệm trạm T49 An Thạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt MC 472 Bến Lức; đóng DTĐ 472-76 Bến Lức; - Cắt LBS T16 Bến Lức Đức Hòa; - Cắt CB+ FCO trạm Cơ Sở Hoài Nam; - Cắt DS T15 Bến Lức Đức Hòa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
342	04-10-26	08h00	04-10-26	09h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tại LBS T78+ DS T79 An Thạnh	Tại LBS T78+ DS T79 An Thạnh	Kiểm tra kết nối Scada, điều khiển xa LBS T78 An Thạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra DS T79 An Thạnh đang cắt; - Đóng LBS T78 An Thạnh; - Cắt LBS T78 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
343	04-10-26	16h30	04-10-26	18h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Bến Lức- 475 An Thạnh	Tại MC 475 An Thạnh; MC 480 Bến Lức; Tại LBS T78+ DS T79 An Thạnh.	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Bến Lức- 475 An Thạnh từ DS T79 An Thạnh đến MC 475 An Thạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T79 An Thạnh. - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (độ chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T78 An Thạnh; - Đóng LBS T78 An Thạnh. - Cắt MC 475 An Thạnh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
344	04-10-26	08h00	04-10-26	13h00	ĐL Bến Lức	Công ty Cán Cường Thịnh	Nhánh rẽ Đường Dọc 2 KCN Phú An Thạnh Tuyến 473, 478 An Thạnh	Từ trụ số 45 Nhánh rẽ Đường Dọc 2 KCN Phú An Thạnh Tuyến 473, 478 An Thạnh đến trụ số 46 XDM	Lắp đà, sứ; Kéo 6xACXH.240.mm2-24kV+ AC.240mm2+ dây chống sét TK50mm2 dài 20m, đầu nối hoàn chỉnh công trình XDM đường dây 22kV 3 pha KCN Phú An Thạnh mở rộng	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	150	Một phần KCN Phú An Thạnh xã Bến Lức	- Cắt Rec T2 Đường Dọc 2 KCN Phú An Thạnh+ LS T1A Đường dọc 2 KCN PAT (mạch dưới); - Cắt Rec T2A Đường Dọc 2 KCN Phú An Thạnh+ 3LS T1B Đường dọc 2 KCN PAT (mạch trên).	49	0,2244	0,0007	0,0136	0,0000	5,000	25.000	
345	04-10-26	08h00	04-10-26	13h00	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Công ty TNHH Celestial Textile Industry VietNam Tuyến 478 An Thạnh	Từ trụ số 01- 04 Nhánh rẽ Công ty TNHH Celestial Textile Industry VietNam Tuyến 478 An Thạnh	Thay 3LBFCO thành DS 3 pha tại trụ số 01, khắc phục khiếm khuyết trạm 750kVA công trình tăng công suất trạm từ 1500kVA thành 1500+750kVA	Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt Rec T2 Đường Dọc 2 KCN Phú An Thạnh+ LS T1A Đường dọc 2 KCN PAT (mạch dưới); - Cắt Rec T2A Đường Dọc 2 KCN Phú An Thạnh+ 3LS T1B Đường dọc 2 KCN PAT (mạch trên).	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
346	04-10-26	07h30	04-10-26	16h00	ĐL Bến Lức	Công ty Kiến Lập	Nhánh rẽ Đường Dọc 2A KCN Phú An Thạnh Tuyến 475 An Thạnh	Từ trụ số 1A đến trụ số 44 Nhánh rẽ Đường Dọc 2A KCN Phú An Thạnh Tuyến 475 An Thạnh	Thay dây 3xAC.185mm2 thành dây 3xACXH.240.mm2-24kV+ AC.185mm2 công trình Cải tạo và nâng cấp NR Đường dọc 2A KCN Phú An Thạnh	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	80	Một phần KCN Phú An Thạnh xã Bến Lức	Cắt Rec + DS Đường Dọc 2A KCN Phú An Thạnh	17	0,1324	0,0003	0,0080	0,0000	2,667	22.667	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
347	04-10-26	07h30	04-10-26	16h00	ĐL Bến Lức	Công ty Cán Cường Thịnh	Nhánh rẽ Đường Dọc 2A KCN Phú An Thạnh Tuyến 475 An Thạnh	Từ trụ số 44 Nhánh rẽ Đường Dọc 2A KCN Phú An Thạnh Tuyến 475 An Thạnh đến trụ số 45 XDM	Lắp dũa, sứ; Kéo 6xACXH.240.mm2-24kV+ AC.240mm2+ dây chống sét TK50mm2 dài 20m, đấu nối hoàn chỉnh công trình XDM đường dây 22kV 3 pha KCN Phú An Thạnh mở rộng	Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt Rec + DS Đường Dọc 2A KCN Phú An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
348	04-10-26	08h30	04-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ áp 3 Mỹ Yên Tuyến 480 Long Hiệp	Từ trụ số 1B đến trụ số 08 nhánh rẽ áp 3 Mỹ Yên tuyến 480 Long Hiệp đến trụ T4-4A đường dây hạ áp trạm Sáu Giai tuyến 478 Bến Lức	Cây trạm 37,5kVA T1B áp 3 Mỹ Yên, đấu nối hoàn chỉnh, kéo dây hạ áp LV ABC 2x70mm2 từ trụ T1B đến trụ T4- 4A, đấu nối hoàn chỉnh, tách lều hạ áp trụ 4A công tác xử lý điện áp thấp trạm Sáu Giai	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Một phần Áp 3 xã Mỹ Yên	- Cắt 3LBFCO Áp 3 Mỹ Yên; - Cắt CB trạm Sáu Giai.	246	1,8026	0,0038	0,1095	0,0002	0,667	5.333	
349	04-10-26	07h00	04-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Công ty Thủy Phương	Nhánh rẽ Ngã 3 Kinh	Từ trụ T07 đến trụ T17 nhánh rẽ Ngã 3 Kinh, tuyến 471, 478 Cần Đước	- Thi công công trình ĐTXD 2026	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	250	- Một phần áp 1,5 và toàn bộ áp 2, 6, 7 xã Tân Lân - Toàn bộ xã Long Hựu - Toàn bộ KCN cầu Cảng Phước Đông (Các khách hàng dọc đường tỉnh 826A đoạn từ Ngã 3 Kinh đến Đồn Rạch Cát)	- Cắt LBS T2A + DS T3 Ngã 3 Kinh (tuyến 471 Cần Đước) - Cắt Rec T6A + DS T6 Ngã 3 Kinh (Tuyến 478 Cần Đước)	9384	85,3077	0,1497	4,3767	0,0077	8,333	79.167	
350	04-10-26	07h00	04-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Công ty Thủy Phương	Nhánh rẽ Ngã 3 Kinh	Từ trụ T27 đến trụ T39A nhánh rẽ Ngã 3 Kinh, tuyến 471 Cần Đước	- Thi công công trình ĐTXD 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T2A + DS T3 Ngã 3 Kinh (tuyến 471 Cần Đước)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
351	04-10-26	07h00	04-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Công ty Thủy Phương	Nhánh rẽ Xóm Đào	Tại trụ 09 nhánh rẽ Xóm Đào, tuyến 471 Cần Đước	- Đấu nối công trình ĐTXD 2026 (Khu vực Xóm Đào)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T2A + DS T3 Ngã 3 Kinh (tuyến 471 Cần Đước)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
352	04-10-26	07h00	04-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Công ty Thủy Phương	Nhánh rẽ Rạch Chanh	Tại trụ 05 nhánh rẽ Rạch Chanh, tuyến 471 Cần Đước	- Đấu nối công trình ĐTXD 2026 (Khu vực Cầu Ông Mít)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T2A + DS T3 Ngã 3 Kinh (tuyến 471 Cần Đước)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
353	04-10-26	07h00	04-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Công ty Thủy Phương	Nhánh rẽ Ngã 3 Kinh	Tại trụ 85A nhánh rẽ Ngã 3 Kinh, tuyến 471 Cần Đước	- Đấu nối công trình ĐTXD 2026 (Khu vực Cầu Ngang)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T2A + DS T3 Ngã 3 Kinh (tuyến 471 Cần Đước)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
354	04-10-26	07h00	04-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Công ty Thủy Phương	Nhánh rẽ Việt Hóa Nông	Tại trụ 01 đến trụ 02 nhánh rẽ Việt Hóa Nông, tuyến 471 Cần Đước	- Xây dựng mới đường dây cáp ngầm trung thế	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T2A + DS T3 Ngã 3 Kinh (tuyến 471 Cần Đước)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
355	04-10-26	07h00	04-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ Long Hựu Tây	Tại trụ T51 nhánh rẽ Long Hựu Tây, tuyến 471 Cần Đước	Tháp sắt nâng cao khoảng cách pha-đất	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Long Hựu Tây	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
356	04-10-26	07h00	04-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ Long Ninh 4, Đê Bao	Từ trụ T5 nhánh rẽ Long Ninh 4 đến trụ T1 nhánh rẽ Đê Bao, tuyến 471 Cần Đước	- Thu hồi LBFCO p/d tại trụ T5 nhánh rẽ Long Ninh 4 - Lắp lại LBFCO p/d Đê Bao	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d T131 Long Ninh 4	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
357	04-10-26	07h00	04-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T13 Việt Hoá Nông	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T13 Việt Hoá Nông, tuyến 471 Cần Đước	- Thay trụ hạ áp giữa T12-T13 bị mục gốc - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T13 Việt Hoá Nông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
358	04-10-26	07h00	04-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T56A/1 Ngã 3 Kinh	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T56A/1 Ngã 3 Kinh, tuyến 471 Cần Đước	- Thay trụ hạ áp bị mục gốc, căng dây hạ áp H57A/2-H57A/3 bị võng thấp - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T56A/1 Ngã 3 Kinh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
359	04-10-26	07h00	04-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T4 Ấp Tây 2	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T4 Ấp Tây 2, tuyến 471 Cần Đước	- Sang dây hạ áp, điện kế từ trụ cũ qua trụ mới, thu hồi trụ cũ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T4 Ấp Tây 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
360	04-10-26	07h00	04-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T8 ấp Tây 2	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T8 ấp Tây 2, tuyến 471 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA - Thay LA định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Long Hựu Tây	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
361	04-10-26	07h00	04-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Mỹ Điền 1	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Mỹ Điền 1, tuyến 471 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA - Thay LA định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Long Hựu Tây	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
362	04-10-26	07h00	04-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T13 Mỹ Điền	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T13 Mỹ Điền, tuyến 471 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA - Thay LA định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Long Hựu Tây	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
363	04-10-26	07h00	04-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T47/1 Long Hựu Tây	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T47/1 Long Hựu Tây, tuyến 471 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA - Thay LA định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Long Hựu Tây	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
364	04-10-26	07h00	04-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T6 Hựu Lộc Lớn	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T6 Hựu Lộc Lớn, tuyến 471 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA - Thay LA định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Long Hựu Tây	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
365	04-10-26	07h00	04-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T10 Hựu Lộc Nhỏ 2	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T10 Hựu Lộc Nhỏ 2, tuyến 471 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA - Thay LA định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Long Hựu Tây	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
366	04-10-26	07h00	04-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Công ty Hoa Thám Thanh	Nhánh rẽ Đê Bao	Từ trụ T5A (dk) nhánh rẽ Đê Bao đến trụ 01 nhánh rẽ 1 pha và TBA 75kVA HKD Võ Thành Đa, tuyến 471 CĐ	Trồng trụ; kéo dây, đấu nối hoàn chỉnh nhánh rẽ 1 pha và TBA 75kVA HKD Võ Thành Đa	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d T131 Long Ninh 4	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
367	04-10-26	05h00	04-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Kiến Phát	Trạm 110KV Cần Giuộc	Trạm 110KV Cần Giuộc	- XDM đường dây cáp ngầm từ MC472CG đến trụ T1A (dk) TC Chợ Trạm Mũi Tàu và XDM đường dây trên không vượt QL.50 từ trụ T1A dự kiến đến trụ T189A hiện hữu. - XDM đường dây cáp ngầm từ MC474CG đến trụ T1B (dk) NR Tuyến Tránh QL.50. - XDM đường dây cáp ngầm từ MC476CG đến trụ T1B (dk) NR Tuyến Tránh QL.50. - XDM đường dây cáp ngầm từ MC478CG đến trụ T1A (dk) NR Tuyến Tránh QL.50. - XDM đường dây cáp ngầm từ MC480CG đến trụ T1A (dk) NR Tuyến Tránh QL.50.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1200	Một phần áp 1, 2, 3, 4, Hòa Thuận 1, Hòa Thuận 2, Phước Thuận, Thanh Hà, Long Phú, Trị Yên, Kim Định, Kim Điền, Tân Phước, Tân Xuân xã Cần Giuộc; ấp Kê Mỹ, Thuận Bắc, Thuận Đông xã Mỹ Lộc; ấp Long An 3, Long An 4 xã Phước Vĩnh Tây.	- Cắt MC 131, 132, 431, 432, 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480, T401, T402, TD41, TD42 Cần Giuộc; - Đóng DTĐ 131-15, 132-25, 431-38, 432-38, 471-76, 472-76, 473-76, 474-76, 475-76, 476-76, 477-76, 478-76, 479-76, T401-06, T402-06, TD41-18, TD42-28 Cần Giuộc; - Cắt DS T145A Chợ Trạm Mũi Tàu (Kiểm tra LBS T145 Chợ Trạm đang cắt).	32263	263,4128	0,3377	23,3028	0,0299	40,000	520.000	
368	04-10-26	05h00	04-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	XNLD Cao Thế Tây Ninh	Trạm 110KV Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 474, 475, 476 Cần Giuộc	Thay dây chống sét TK 50 bằng dây chống sét kết hợp cáp quang OPGW-24	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1200	Kết hợp	- Cắt MC 471, 473, 474, 475, 476 Cần Giuộc; đóng DTĐ 471-76, 473-76, 474-76, 475-76, 476-76 Cần Giuộc; - Cắt DS T145A Chợ Trạm Mũi Tàu (Kiểm tra LBS T145 Chợ Trạm đang cắt).	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
369	04-10-26	05h00	04-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 471, 473, 474, 475, 476 Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 474, 475, 476 Cần Giuộc	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1200	Kết hợp	- Cắt MC 471, 473, 474, 475, 476 Cần Giuộc; đóng DTD 471-76, 473-76, 474-76, 475-76, 476-76 Cần Giuộc; - Cắt DS T145A Chợ Trạm Mũi Tàu (Kiểm tra LBS T145 Chợ Trạm đang cắt).	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
370	04-10-26	05h00	04-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Kiến Phát	Tuyến 474, 476 Cần Giuộc	NR Tuyến Tránh QL.50	Xây dựng mới đường dây trung áp 3 pha mạch 3, mạch 4 NR Tuyến Tránh QL.50	Công trình ĐTXD	400	Kết hợp	- Cắt MC 474, 476 Cần Giuộc; đóng DTD 474-76, 476-76 Cần Giuộc.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
371	04-10-26	05h00	04-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Tuyến 475 Cần Giuộc, 474 Cần Đước 2, 477 Phước Lý	Trục chính Mũi Tàu Xoài Đôi	- Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 3 pha và TBA 250kVA đầu nối T117 TC Mũi Tàu Xoài Đôi; - Cải tạo, nâng cấp đường dây trung áp 3 pha 1 mạch lên 2 mạch đầu nối từ T134 (hh) đến T145B (hh) TC Mũi Tàu Xoài Đôi	Công trình ĐTXD	300	Kết hợp	- Cắt MC 475 Cần Giuộc; đóng DTD 475-76 Cần Giuộc; - Cắt LBS T145B + DS T146 Mũi Tàu Xoài Đôi; - Cắt LBS T37 + DS T39 Long Thượng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
372	04-10-26	05h00	04-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Thủy Phương	Tuyến 475 Cần Giuộc, 474 Cần Đước 2	Trục chính Mũi Tàu Xoài Đôi, Nr Phước Lâm	- Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 3 pha và TBA 250kVA đầu nối T108 TC Mũi Tàu Xoài Đôi; - Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 3 pha và TBA 250kVA đầu nối T1A (dk) NR Phước Lâm.	Công trình ĐTXD	300	Kết hợp	- Cắt MC 475 Cần Giuộc; đóng DTD 475-76 Cần Giuộc; - Cắt LBS T145B + DS T146 Mũi Tàu Xoài Đôi.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
373	04-10-26	05h00	04-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474 Cần Đước 2	Nhánh rẽ Phước Lâm	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (MBA: 3, FCO: 9, LA: 9, LBFCO: 6)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	100	Kết hợp	- Cắt LBS T145B + DS T146 Mũi Tàu Xoài Đôi.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
374	04-10-26	05h00	04-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Tuyến 475 Cần Giuộc	Nhánh rẽ Kho Vạn Hạnh	- Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 1 pha và TBA 100kVA đầu nối T8 NR Kho Vạn Hạnh.	Công trình ĐTXD	30	Kết hợp	- Cắt LBS T37 + DS T39 Long Thượng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
375	04-10-26	05h00	04-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Thủy Phương	Tuyến 477 Phước Lý	Nhánh rẽ Phước Hậu, Ba Trang	- Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 3 pha và TBA 250kVA đầu nối T4, T7, T22 nhánh rẽ Phước Hậu; - Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 3 pha và TBA 250kVA đầu nối T3 NR Ba Trang.	Công trình ĐTXD	30	Kết hợp	- Cắt LBS T37 + DS T39 Long Thượng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
376	04-10-26	05h00	04-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Thủy Phương	Tuyến 475 Cần Giuộc	Nhánh rẽ Lộc Hậu mới	- Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 3 pha và TBA 250kVA đầu nối T24A (dk) NR Lộc Hậu Mới.	Công trình ĐTXD	200	Kết hợp	- Cắt MC 475 Cần Giuộc; đóng DTĐ 475-76 Cần Giuộc.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
377	04-10-26	05h00	04-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Tuyến 473 Cần Giuộc	Nhánh rẽ KCN Tân Kim mở rộng	Thí công đầu nối hoàn chỉnh đoạn cáp ngầm T24/9 - T24/10 NR KCN Tân Kim MR	Công trình ĐTXD	200	Kết hợp	- Cắt MC 473 Cần Giuộc; đóng DTĐ 473-76 Cần Giuộc.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
378	04-10-26	05h00	04-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Tuyến 473, 475, 474 Cần Giuộc	Nhánh rẽ Tuyến Trảnh QL50, Nr Long Phú	- Thi công hoàn chỉnh và khắc phục khiếm khuyết công trình cải tạo, nâng cấp đường dây trung hạ áp và TBA từ 1 pha lên 3 pha NR Long Phú	Công trình ĐTXD	200	Kết hợp	- Cắt MC 473, 475, 474 Cần Giuộc; đóng DTĐ 473-76, 475-76, 474-76 Cần Giuộc.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
379	04-10-26	05h00	04-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 474 Cần Giuộc	Nhánh rẽ KDC Thị Trấn, Cầu Tàu	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (MBA: 2, FCO: 6, LA: 6)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	200	Kết hợp	- Cắt MC 474 Cần Giuộc; đóng DTĐ 474-76 Cần Giuộc.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
380	04-10-26	05h00	04-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471 Cần Giuộc	Nhánh rẽ Ấp 3 Long An	- Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2. - Di dời trụ trung thế T12A theo đề nghị của ông Ngô Châu Trinh.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	80	Kết hợp	- Cắt MC 471 Cần Giuộc; đóng DTĐ 471-76 Cần Giuộc.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
381	04-10-26	06h30	04-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	NR Nhật Minh	Từ trụ 02 đến trụ 30 NR Nhật Minh	Tháp dâ U160, nâng cao đường dây trung thế nhánh rẽ Nhật Minh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	150	Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa	Cắt Rec + DS T1 CCN Nhựt	120	0,2648	0,0013	0,0226	0,0001	5,000	17.500	
382	04-10-26	06h30	04-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	NR Tân Tiến Thành	Từ trụ 02 đến trụ 30 NR Tân Tiến Thành	Tháp dâ U160, nâng cao đường dây trung thế nhánh rẽ Tân Tiến Thành	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt Rec + DS T1 CCN Nhựt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
383	04-10-26	07h30	04-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH DV KT Năng Lượng Sach	NR Cty Hồ Ngọc Khanh	Từ trụ 02 đến trụ 4/2/1 nhánh rẽ Cty Hồ Ngọc Khanh	Trồng trụ BTLT 16m lộ ra trạm 110KV Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Ấp 4, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3LBFCO NR Cty Hồ Ngọc Khanh	895	5,0784	0,0094	0,4325	0,0008	1,667	15.000	
384	04-10-26	08h00	04-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH KTĐ An Bình	NR CN Công ty TNHH Thiên Phú	Tại trạm (2500+3200)KV A CN Công ty TNHH Thiên Phú	Bảo trì, thí nghiệm trạm (2500+3200)KVA CN Công ty TNHH Thiên Phú	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	CN Công ty TNHH Thiên Phú, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt Rec + 3LS NR CN Công ty TNHH Thiên Phú	1	0,0063	0,0000	0,0005	0,0000	0,333	3.333	
385	04-10-26	08h00	04-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH TM XLĐ Phương Nam Phát	NR Cty Usplas Long An	Tại trụ 03 NR Cty Usplas Long An	Thay lại MBA 2000KVA sau khi sửa chữa Cty Usplas Long An	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Cty Usplas Long An, Ấp 5 xã Mỹ Hạnh	Cắt Rec + 3LS NR Cty Usplas Long An	1	0,0063	0,0000	0,0005	0,0000	0,100	1.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
386	04-10-26	08h00	04-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH TM XLĐ Phương Nam Phát	NR Cty cơ điện Phú Hòa Phát	Tại trụ 02 NR Cty cơ điện Phú Hòa Phát	Thay lại MBA 1000KVA sau khi sửa chữa Cty cơ điện Phú Hòa Phát	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Cty cơ điện Phú Hòa Phát, ấp 5 xã Mỹ Hạnh	Cắt 3LBFCO NR Cty cơ điện Phú Hòa Phát	1	0,0063	0,0000	0,0005	0,0000	0,100	1.000	
387	04-10-26	06h30	04-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH XLĐ Thành Tín	NR Công ty TNHH TM DV Phú Thắng Grand	Tại trụ 01 NR Công ty TNHH TM DV Phú Thắng Grand	Bảo trì, thí nghiệm đường dây và trạm biến áp 400kVA của Công ty TNHH TM DV Phú Thắng Grand	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH TM DV Phú Thắng Grand, ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO NR Công ty TNHH TM DV Phú Thắng Grand	1	0,0063	0,0000	0,0005	0,0000	0,100	1.000	
388	04-10-26	06h30	04-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH XLĐ Hòa Phát	NR Cty Đông Á Vina	Tại trụ 01 NR Cty Đông Á Vina	Thay lại MBA 1250kVA sau khi sửa chữa Cty Đông Á Vina	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Cty Đông Á Vina, ấp tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3LBFCO NR Cty Đông Á Vina	1	0,0063	0,0000	0,0005	0,0000	0,100	1.000	
389	04-10-26	07h00	04-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công ty Hưng Phú	Từ trụ H1C đến trụ H5C; Từ trụ H1C đến trụ H1C2; Từ trụ T142 đến trụ T144 đường dây hạ áp trạm T143A Cống Liều Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Thạnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ H1C đến trụ H5C; Từ trụ H1C đến trụ H1C2; Từ trụ T142 đến trụ T144 đường dây hạ áp trạm T143A Cống Liều Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Thạnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Hưng Phú kết hợp Trồng trụ, kéo dây trung hạ áp thuộc công trình đường dây hạ áp TBA T143A Cống Liều -Chợ Tân Trụ.	Cải tạo, nâng cấp và đấu nối lưới điện trung, hạ áp	3	Một phần ấp Bình Thạnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T143A Cống Liều -Chợ Tân Trụ.	246	6,2823	0,0110	0,1300	0,0002	0,100	950	
390	04-10-26	07h00	04-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công ty Hưng Phú	Từ trụ T02 đến trụ T05 nhánh rẽ Bình Đức - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Bình Lăng, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T02 đến trụ T05 nhánh rẽ Bình Đức - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Bình Lăng, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Trồng trụ, kéo dây hạ áp, lắp TBA thuộc công trình đường dây hạ áp và TBA T3A Bình Đức	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần ấp Quê Mỹ Thạnh, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Bình Đức	155	3,9583	0,0069	0,0819	0,0001	0,033	317	
391	04-10-26	07h00	04-10-26	12h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tuyến 476/478 Thủ Thừa	- Từ T27-T1 NR Tân Thành Hoà 1, tuyến 476/478 Thủ Thừa - Từ T25A-T1 NR Yujin Kreves 2, tuyến 476 Thủ Thừa - Từ T15-T1 NR JS ViNa, tuyến 476/478 Thủ Thừa	- Thay thiết bị đo đếm định kỳ - Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, PCSC. - Phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Một phần ấp Nhị Thành 1, xã Thủ Thừa (KCN Hoà Bình)	Cắt MC 476, 478 Thủ Thừa, Đóng DTĐ 476-76, 478-76 Thủ Thừa	21	0,2438	0,0008	0,0058	0,0000	0,167	833	
392	04-10-26	08h00	04-10-26	12h00	ĐL Thủ Thừa	Công ty CP Kiểm Định và Thí Nghiệm Điện Miền Nam	Tuyến 476/478 Thủ Thừa	Từ T15-T1 NR JS ViNa, tuyến 476/478 Thủ Thừa	Bảo trì, thí nghiệm thiết bị bảo vệ TBA và MBA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Một phần ấp Nhị Thành 1, xã Thủ Thừa (KCN Hoà Bình)	Cắt MC 476, 478 Thủ Thừa, Đóng Thủ Thừa	21	0,1950	0,0008	0,0047	0,0000	0,167	667	
393	04-10-26	13h30	04-10-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	NR Xóm Giữa, tuyến 474 Thủ Thừa	Từ T1-T7 và T7-T7/4 NR Xóm Giữa	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, PCSC, thay thiết bị MBA, phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần ấp Nhị Thành 1, xã Thủ Thừa (Khu Xóm Giữa)	Cắt LBFCO phân đoạn Xóm Giữa	147	1,0238	0,0057	0,0245	0,0001	0,033	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
CƠ SỞ 2																					
1	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/100/17 đến trụ 53/100/42 Cầu Ông Sai tuyến 480BC	Từ trụ 53/100/17 đến trụ 53/100/42 nhánh rẽ 12,7kV Cầu Ông Sai tuyến 480BC	Vệ sinh bảo trì lưới điện, chỉnh trị trung áp bị nghiêng từ trụ 53/100/17 đến trụ 53/100/42 Cầu Ông Sai tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Ấp Bình Phú xã Phước Chi	Cắt LBFCO trụ 53/100/16 Cầu Ông Sai tuyến 480BC	189	2,4276	0,0045	0,0947	0,0002	0,046	411	
2	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 104/29 đến trụ 104/29/57 Bầu Tép tuyến 479BC	Từ trụ 104/29 đến trụ 104/29/57 nhánh rẽ 12,7kV Bầu Tép tuyến 479BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 104/29 đến trụ 104/29/57 Bầu Tép tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 104/1/1B đến trụ 104/1/83 Nối tuyến 479BC - 474TĐ tuyến 479BC	Từ trụ 104/1/1B đến trụ 104/1/83 đường dây 22kV Nối tuyến 479BC - 474TĐ tuyến 479BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 104/1/1B đến trụ 104/1/83 Nối tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234/44/2 Kênh Tây tuyến 471HT	Từ trụ 234/44 đến trụ 234/44/41, từ trụ 234/44/30A đến trụ 234/44/30A/32 Kênh Tây tuyến 471HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 234/44 đến trụ 234/44/41, từ trụ 234/44/30A đến trụ 234/44/30A/32 Kênh Tây tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234/44/2 Kênh Tây tuyến 471HT	Từ trụ 234/44/3 đến trụ 234/44/5 Kênh Tây tuyến 471HT	Dựng trụ đỡ bê tông, sang lưới trung hạ áp, thu hồi vật tư trụ, từ trụ 234/44/3 đến trụ 234/44/5 Kênh Tây tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	70	Ấp Phước Tân xã Dương Minh Châu; ấp Phước Hội, Phước Hiệp, ấp Láng xã Cầu Khởi	Cắt LBS và DS Tân Định trụ 234/44/2 Kênh Tây tuyến 471HT	193	1,8510	0,0034	0,0967	0,0002	2,401	21.609	
6	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234/44/2 Kênh Tây tuyến 471HT	Từ trụ 234/44/1 đến trụ 234/44/2 Kênh Tây tuyến 471HT	Bàn giao khách hàng của cây từ trụ 234/44/1 đến trụ 234/44/2 Kênh Tây tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Ấp Phước Tân xã Dương Minh Châu; ấp Phước Hội, Phước Hiệp, ấp Láng xã Cầu Khởi	Cắt LBS và DS Tân Định trụ 234/44/2 Kênh Tây tuyến 471HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	28-09-26	08h00	28-09-26	09h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 560kVA trụ 234/44/30A/9P Trại chăn nuôi gà Lê Xuân Vũ tuyến 471HT	Trạm 560kVA trụ 234/44/30A/9P Trại chăn nuôi gà Lê Xuân Vũ tuyến 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Nguyễn Kim Thuận trạm 560kVA trụ 234/44/30A/9P Trại chăn nuôi gà Lê Xuân Vũ tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	14	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trại chăn nuôi gà Lê Xuân Vũ	Cắt 3FCO trạm 560kVA trụ 234/44/30A/9P Trại chăn nuôi gà Lê Xuân Vũ tuyến 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,480	480	
8	28-09-26	08h00	28-09-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 234/102/9/13 Phước Ninh 9 tuyến 476HT	Trạm 50kVA trụ 234/102/9/13 Phước Ninh 9 tuyến 476HT	Thay công tơ hóng: Trạm 50kVA trụ 234/102/9/13 Phước Ninh 9 tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Phước Hiệp xã Cầu Khởi	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 234/102/9/13 Phước Ninh 9 tuyến 476HT	53	0,0847	0,0009	0,0044	0,0000	0,034	51	
9	28-09-26	09h00	28-09-26	10h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 262/25/3 Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Diệu Hiền tuyến 477HT	Trạm 75kVA trụ 262/25/3 Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Diệu Hiền tuyến 477HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Nguyễn Thị Diệu Hiền trạm 75kVA trụ 262/25/3 Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Diệu Hiền tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Diệu Hiền	Cắt FCO trạm 75kVA trụ 262/25/3 Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Diệu Hiền tuyến 477HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,057	57	
10	28-09-26	10h00	28-09-26	11h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 160kVA trụ 193/1 Sản xuất Nước đá Trần Thị Giữ tuyến 471HT	Trạm 160kVA trụ 193/1 Sản xuất Nước đá Trần Thị Giữ tuyến 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Trần Thị Giữ trạm 160kVA trụ 193/1 Sản xuất Nước đá Trần Thị Giữ tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Trạm chuyên dùng khách hàng: Sản xuất Nước đá Trần Thị Giữ	Cắt 3FCO trạm 160kVA trụ 193/1 Sản xuất Nước đá Trần Thị Giữ tuyến 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,137	137	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
11	28-09-26	11h00	28-09-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 182/46/1 Hộ kinh doanh Huỳnh Thị Kim Chi tuyến 471HT	Trạm 50kVA trụ 182/46/1 Hộ kinh doanh Huỳnh Thị Kim Chi tuyến 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Huỳnh Thị Kim Chi trạm 50kVA trụ 182/46/1 Hộ kinh doanh Huỳnh Thị Kim Chi tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hộ kinh doanh Huỳnh Thị Kim Chi	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 182/46/1 Hộ kinh doanh Huỳnh Thị Kim Chi tuyến 471HT	1	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	0,034	17	
12	28-09-26	13h30	28-09-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x15kVA trụ 59/6/1 Hàn Tiễn Võ Thành Công tuyến 471HT	Trạm 3x15kVA trụ 59/6/1 Hàn Tiễn Võ Thành Công tuyến 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH TM Sản xuất Cơ khí Công Thuận trạm 3x15kVA trụ 59/6/1 Hàn Tiễn Võ Thành Công tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hàn Tiễn Võ Thành Công	Cắt 3FCO trạm 3x15kVA trụ 59/6/1 Hàn Tiễn Võ Thành Công tuyến 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
13	28-09-26	14h30	28-09-26	15h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 59/7B/1 Công ty TNHH MTV Dịch vụ vận tải Nam An Toàn tuyến 471HT	Trạm 50kVA trụ 59/7B/1 Công ty TNHH MTV Dịch vụ vận tải Nam An Toàn tuyến 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH MTV Dịch vụ vận tải Nam An Toàn trạm 50kVA trụ 59/7B/1 Công ty TNHH MTV Dịch vụ vận tải Nam An Toàn tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH MTV Dịch vụ vận tải Nam An Toàn	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 59/7B/1 Công ty TNHH MTV Dịch vụ vận tải Nam An Toàn tuyến 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
14	28-09-26	15h30	28-09-26	16h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 560kVA trụ 104/1 Sản xuất nước đá Lại Thị Ngọc Dung tuyến 474TN	Trạm 560kVA trụ 104/1 Sản xuất nước đá Lại Thị Ngọc Dung tuyến 474TN	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH MTV Nước đá Bầu Nắng trạm 560kVA trụ 104/1 Sản xuất nước đá Lại Thị Ngọc Dung tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Trạm chuyên dùng khách hàng: Sản xuất nước đá Lại Thị Ngọc Dung	Cắt 3FCO trạm 560kVA trụ 104/1 Sản xuất nước đá Lại Thị Ngọc Dung tuyến 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,137	137	
15	28-09-26	07h30	28-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	28-09-26	07h30	28-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cô gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
17	28-09-26	07h30	28-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 47 tuyến 474TĐ	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 47 tuyến 474TĐ	Lắp FCO bảo vệ MBA cấp nguồn Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 47 tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Áp Trà Võ xã Thạnh Đức	Cắt 3VS, 4FCO, tháo 3hotline Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 174 tuyến 476TĐ Cắt CB trạm 160kVA Thạnh Đức T.45 trụ 45 tuyến 474TĐ	113	0,9493	0,0019	0,0001	0,0000	0,079	670	
18	28-09-26	07h30	28-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 128/15 tuyến 472TĐ	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 128/15 tuyến 472TĐ	Lắp FCO bảo vệ MBA cấp nguồn Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 128/15 tuyến 472TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Áp Cây Da xã Phước Thạnh	Cắt 3VS, 3FCO, tháo 3hotline Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 128/15 tuyến 472TĐ Cắt CB trạm 250kVA Cây Da 26 trụ 128/7A tuyến 472TĐ	121	1,0165	0,0020	0,0001	0,0000	0,079	1.170	
19	28-09-26	07h30	28-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 42/65/2 đến trụ 42/65/77 tuyến 471PDC	Đường dây 22kV từ trụ 42/65/2 đến trụ 42/65/77 tuyến 471PDC	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/65/2 đến trụ 42/65/77 và các nhánh rẽ đầu nối trụ 42/65/33, 42/65/51, 42/65/71B tuyến 471PDC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	28-09-26	07h30	28-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 25kVA Trạm dừng chân Minh Anh trụ 110/3/1 tuyến 474TĐ	TBA 25kVA Trạm dừng chân Minh Anh trụ 110/3/1 tuyến 474TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng TBA 25kVA Trạm dừng chân Minh Anh trụ 110/3/1 tuyến 474TĐ	Thay công tơ định kỳ	3	CN CTY TNHH PHÚC HƯNG-TRẠM DỪNG CHÂN MINH ANH	Cắt FCO TBA 25kVA Trạm dừng chân Minh Anh trụ 110/3/1 tuyến 474TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	870	
21	28-09-26	07h30	28-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trụ 67B/6/1 (XDM) An Dương Vương tuyến 474TN	Trụ 67B/6/1 (XDM) An Dương Vương tuyến 474TN	Đào lỗ, dựng trụ, đổ bê tông lắp vật tư phụ kiện trụ 67B/6/1 (XDM) An Dương Vương tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	28-09-26	07h30	28-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 113/1P Châu Văn Liêm tuyến 476TN đến trụ 102/26 Châu văn Liêm tuyến 471LH	Từ trụ 102/21B đến trụ 102/26 Châu văn Liêm tuyến 471LH	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 102/21B đến trụ 102/26 Châu văn Liêm tuyến 471LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	28-09-26	07h30	28-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 28/4/1T đến trụ 28/4/19T Hùng Vương tuyến 476TN	Từ trụ 28/4/14 đến trụ 28/4/19T Hùng Vương tuyến 476TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 28/4/14 đến trụ 28/4/19T Hùng Vương tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 125/19/21/1 Áp Mới tuyến 478TBI	Từ trụ 125/19/21/2 đến trụ 125/19/21/22 tuyến 478TBI	Xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 125/19/21/2 đến trụ 125/19/21/22 tuyến 478TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Áp Thạnh Phước xã Thạnh Bình	Cắt LBFCO trụ 125/19/21/1 Áp Mới tuyến 478TBI	214	2,7727	0,0051	0,1072	0,0002	0,056	505	
25	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Trạm 75kVA trụ 156/1 Áp Mới 6 - Tân Phong tuyến 474TBI	Từ trụ 104/1/111 đến trụ 104/1/129 xây dựng mới tuyến 477TBI	Làm biện pháp an toàn kéo dây đầu nối công trình lộ ra từ trụ 104/1/111 đến trụ 104/1/129 xây dựng mới tuyến 477TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	2	Áp Sân Bay xã Thạnh Bình	Cắt FCO trạm 75kVA trụ 156/1 và tháo hotline trụ 156 Áp Mới 6 - Tân Phong tuyến 474TBI	28	0,3628	0,0007	0,0140	0,0000	0,016	146	
26	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 159B/1 và trụ 159B Áp Sân Bay tuyến 474TBI	Từ trụ 159B/2 đến trụ 159B/34 tuyến 474TBI	Làm biện pháp an toàn kéo dây đầu nối công trình lộ ra, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 159B/2 đến trụ 159B/34 tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Áp Sân Bay xã Thạnh Bình	Cắt LBFCO trụ 159B/1 và tháo hotline trụ 159B Áp Sân Bay tuyến 474TBI	377	4,8846	0,0090	0,1889	0,0003	0,049	437	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
27	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Trạm 25kVA trụ 163/1 Cơ sở Nguyễn Văn Ten tuyến 474TBI	Từ trụ 104/1/111 đến trụ 104/1/129 xây dựng mới tuyến 477TBI	Làm biện pháp an toàn kéo dây đầu nối công trình lộ ra từ trụ 104/1/111 đến trụ 104/1/129 xây dựng mới tuyến 477TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	1	Nguyễn Văn Ten	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 163/1 và tháo hotline trụ 163 Cơ sở Nguyễn Văn Ten tuyến 474TBI	1	0,0130	0,0000	0,0005	0,0000	0,008	73	
28	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Trạm 250kVA trụ 166/1A tuyến 474TBI Nhánh rẽ 12,7kV trụ 166/1 Ấp Mới 3 - Tân Phong tuyến 474TBI	Từ trụ 104/1/111 đến trụ 104/1/129 xây dựng mới tuyến 477TBI	Làm biện pháp an toàn kéo dây đầu nối công trình lộ ra từ trụ 104/1/111 đến trụ 104/1/129 xây dựng mới tuyến 477TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Ấp Sân Bay xã Thạnh Bình	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 166/1A, cắt LBFCO trụ 166/1 và tháo 3 hotline trụ 166 Ấp Mới 3 - Tân Phong tuyến 474TBI	177	2,2933	0,0042	0,0887	0,0002	0,084	758	
29	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 22kV trụ 168B Nước đá Ngõ Thị Hậu tuyến 474TBI	Từ trụ 104/1/111 đến trụ 104/1/129 xây dựng mới tuyến 477TBI	Làm biện pháp an toàn kéo dây đầu nối công trình lộ ra từ trụ 104/1/111 đến trụ 104/1/129 xây dựng mới tuyến 477TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Ngô Thị Hậu	Cắt 3LBFCO trụ 168B Nước đá Ngõ Thị Hậu tuyến 474TBI	1	0,0130	0,0000	0,0005	0,0000	0,084	758	
30	28-09-26	08h00	28-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 800 kVA trụ 85/158/31B/1 Công ty TNHH Chăn nuôi Nam An Khánh tuyến 479TH	Trạm 800 kVA trụ 85/158/31B/1 Công ty TNHH Chăn nuôi Nam An Khánh tuyến 479TH	Thay TU TI trung thế định kỳ trụ 85/158/31B/1 tuyến 479TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	21	Công ty TNHH Chăn nuôi Nam An Khánh	Cắt 3LBFCO trạm 800 kVA trụ 85/158/31B/1 Công ty TNHH Chăn nuôi Nam An Khánh tuyến 479TH	1	0,0085	0,0000	0,0004	0,0000	0,240	1.920	
31	28-09-26	08h00	28-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 630 kVA trụ 85/283/50B/1 Công ty TNHH MTV Thuận Thắng tuyến 474TH	Trạm 630 kVA trụ 85/283/50B/1 Công ty TNHH MTV Thuận Thắng tuyến 474TH	Thay công tơ TI và TU TRUNG THẾ định kỳ trụ 85/283/50B/1 tuyến 474TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	17	Công ty TNHH MTV Thuận Thắng	Cắt 3LBFCO trạm 630 kVA trụ 85/283/50B/1 Công ty TNHH MTV Thuận Thắng tuyến 474TH	1	0,0085	0,0000	0,0004	0,0000	0,189	1.512	
32	28-09-26	08h00	28-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 109/1 Hội Thạnh tuyến 473TH	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 109/1 Hội Thạnh tuyến 473TH	Thí công thay máy biến áp chày đầu trụ 109/20 tuyến 473TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	10	Ấp Hội Thạnh xã Tân Hội	Cắt LBFCO trụ 109/1 Nhánh rẽ 12,7kV Hội Thạnh tuyến 473TH	198	1,6851	0,0035	0,0882	0,0002	0,114	914	
33	28-09-26	08h00	28-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 114/3/7P Hội An 6 tuyến 473TH	Trạm 50kVA trụ 114/3/7P Hội An 6 tuyến 473TH	Thí công dựng trụ hạ áp 114/3/7P/1 kéo dây đầu nối, sang lưới hạ áp trụ 114/3/7P tuyến 473TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Ấp Hội Thạnh xã Tân Hội	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 114/3/7P Hội An 6 tuyến 473TH	90	0,7660	0,0016	0,0401	0,0001	0,034	274	
34	28-09-26	08h00	28-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 160kVA trụ 112/8A tuyến 480TH	Trạm 160kVA trụ 112/8A tuyến 480TH	Thu hồi trụ hạ áp trụ 112/8b tuyến 480TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Ấp Hội Thạnh xã Tân Hội	Cắt CB tổng trạm 160kVA trụ 112/8A tuyến 480TH	79	0,6723	0,0014	0,0352	0,0001	0,034	274	
35	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 475CM	Từ trụ 15/40 đến trụ 15/69 và các nhánh rẽ đường Bời Lòi tuyến 475CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 15/40 đến trụ 15/69 và các nhánh rẽ đường Bời Lòi tuyến 475CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
37	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 400kVA trụ 80/13/1 Bưu điện tuyến 481TN	Tại trụ 80/13 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Thay điện kế 3 pha định kỳ phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Tân Ninh trụ 80/13 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện khách hàng	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 80/26/34/2T/1 Khách hàng Lê Thị Thu Vân tuyến 481TN	Trạm 250kVA trụ 80/26/34/2T/1 Khách hàng Lê Thị Thu Vân tuyến 481TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 250kVA trụ 80/26/34/2T/1 Khách hàng Lê Thị Thu Vân tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 250kVA trụ 80/26/34/2T/1 Khách hàng Lê Thị Thu Vân tuyến 481TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,240	2.161	
39	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x15kVA trụ 80/26/24C Trung tâm QLDA ĐT & XD công trình TXTN tuyến 481TN	Trạm 3x15kVA trụ 80/26/24C Trung tâm QLDA ĐT & XD công trình TXTN tuyến 481TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 3x15kVA trụ 80/26/24C Trung tâm QLDA ĐT & XD công trình TXTN tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x15kVA trụ 80/26/24C Trung tâm QLDA ĐT & XD công trình TXTN tuyến 481TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	
40	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x37,5kVA trụ 80/41B/1/1T DNTN Luân Chí Khường tuyến 481TN	Trạm 3x37,5kVA trụ 80/41B/1/1T DNTN Luân Chí Khường tuyến 481TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 3x37,5kVA trụ 80/41B/1/1T DNTN Luân Chí Khường tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x37,5kVA trụ 80/41B/1/1T DNTN Luân Chí Khường tuyến 481TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,069	617	
41	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 320kVA trụ 24/7T KH Huỳnh Thị Mộng Hà tuyến 474TN	Trạm 320kVA trụ 24/7T KH Huỳnh Thị Mộng Hà tuyến 474TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 320kVA trụ 24/7T KH Huỳnh Thị Mộng Hà tuyến 474TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 320kVA trụ 24/7T KH Huỳnh Thị Mộng Hà tuyến 474TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,343	3.087	
42	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 400kVA trụ 42B/4 Công ty TNHH Điện mặt trời Tuấn Phát tuyến 472TN	Trạm 400kVA trụ 42B/4 Công ty TNHH Điện mặt trời Tuấn Phát tuyến 472TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 400kVA trụ 42B/4 Công ty TNHH Điện mặt trời Tuấn Phát tuyến 472TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	11	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 400kVA trụ 42B/4 Công ty TNHH Điện mặt trời Tuấn Phát tuyến 472TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,377	3.395	
43	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 800kVA trụ 41/3B/2 Bệnh viện ĐKTN TN Lê Ngọc Tùng tuyến 472TN	Trạm 800kVA trụ 41/3B/2 Bệnh viện ĐKTN TN Lê Ngọc Tùng tuyến 472TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 800kVA trụ 41/3B/2 Bệnh viện ĐKTN TN Lê Ngọc Tùng tuyến 472TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	21	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 800kVA trụ 41/3B/2 Bệnh viện ĐKTN TN Lê Ngọc Tùng tuyến 472TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,720	6.482	
44	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x25kVA trụ 73/5B/1 CNII - DNTN Tiến Đức Huy tuyến 472TN	Trạm 3x25kVA trụ 73/5B/1 CNII - DNTN Tiến Đức Huy tuyến 472TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 3x25kVA trụ 73/5B/1 CNII - DNTN Tiến Đức Huy tuyến 472TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x25kVA trụ 73/5B/1 CNII - DNTN Tiến Đức Huy tuyến 472TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,069	617	
45	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 160kVA trụ 73/10/7 Công ty TNHH MTV Sala tuyến 472TN	Trạm 160kVA trụ 73/10/7 Công ty TNHH MTV Sala tuyến 472TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 160kVA trụ 73/10/7 Công ty TNHH MTV Sala tuyến 472TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 160kVA trụ 73/10/7 Công ty TNHH MTV Sala tuyến 472TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,103	926	
46	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 560kVA trụ 41/15/49/1B/1/3 Trung tâm Y tế Dự Phòng tuyến 472TN	Trạm 560kVA trụ 41/15/49/1B/1/3 Trung tâm Y tế Dự Phòng tuyến 472TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 560kVA trụ 41/15/49/1B/1/3 Trung tâm Y tế Dự Phòng tuyến 472TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	12	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 560kVA trụ 41/15/49/1B/1/3 Trung tâm Y tế Dự Phòng tuyến 472TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,412	3.704	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
47	28-09-26	08h00	28-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 160kVA trụ 62/11/1P Cty TNHH MTV TMDV Mỹ Quỳnh tuyến 472TN	Trạm 160kVA trụ 62/11/1P Cty TNHH MTV TMDV Mỹ Quỳnh tuyến 472TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 160kVA trụ 62/11/1P Cty TNHH MTV TMDV Mỹ Quỳnh tuyến 472TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 160kVA trụ 62/11/1P Cty TNHH MTV TMDV Mỹ Quỳnh tuyến 472TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,103	926	
48	28-09-26	07h00	28-09-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty TNHH Kỹ thuật Thịnh Tài	Trụ 89/21/20/9T tuyến 478SD	Trụ 89/21/20/9T tuyến 478SD	Kéo dây đầu nối nhánh rẽ trung áp 3 pha tại trụ 89/21/20/9T tuyến 478SD	Đầu nối lưới điện trung, hạ áp	15	Áp Tầm Long, áp Trường xã Hào Đức	- Cắt 3 LBFCO trụ 53/28/6B/1 tuyến 474SD. - Cắt 1 LBFCO trụ 89/21/20/1T tuyến 478SD.	1034	4,6420	0,0172	0,2590	0,0010	0,514	2.315	
49	28-09-26	07h00	28-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty TNHH Kỹ thuật Thịnh Tài	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 89/21/20 đến trụ 89/21/44/12 tuyến 478SD	Từ trụ 89/21/20 đến trụ 89/21/44/12 tuyến 478SD	Thu hồi trụ trung áp và phụ kiện từ trụ 89/21/20 đến trụ 89/21/44/12 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Áp Trường xã Hào Đức	Cắt 1 LBFCO trụ 89/21 tuyến 478SD	742	7,4025	0,0123	0,4130	0,0007	0,114	1.143	
50	28-09-26	08h00	28-09-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Thái Bình trụ 32/1 tuyến 471SD	Trạm biến áp 50kVA Thái Bình trụ 32/1 tuyến 471SD	Ép lại nguội làm việc máy biến áp có hiện tượng nóng đỏ, nối lại nguội hạ áp bị tưa trụ 32/1 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Suối Dộp xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 50kVA Thái Bình trụ 32/1 tuyến 471SD	30	0,1048	0,0005	0,0058	0,0000	0,011	40	
51	28-09-26	08h00	28-09-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới hạ áp trạm biến áp 50kVA Cầu Trường 16 trụ 79/33/23 tuyến 478SD	Từ trụ 79/33/23/1 đến trụ 79/33/23/13 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ áp, căng dây hạ áp bị chùng, xử lý mối nối hạ áp tiếp không tốt từ trụ 79/33/23/1 đến trụ 79/33/23/13 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Cầu Trường xã Hào Đức	Cắt CB trạm biến áp 50kVA Cầu Trường 16 trụ 79/33/23 tuyến 478SD	46	0,1606	0,0008	0,0090	0,0000	0,011	40	
52	28-09-26	08h00	28-09-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA Áp Trường 5 trụ 89/21/27 tuyến 478SD	Trạm biến áp 25kVA Áp Trường 5 trụ 89/21/27 tuyến 478SD	Thay máy biến áp bị ri đầu tại trụ 89/21/27 tuyến 478SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt 1 LBFCO trụ 89/21 tuyến 478SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
53	28-09-26	13h30	28-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới hạ áp trạm biến áp 75kVA Áp Trường-1 trụ 89/21/20 tuyến 478SD	Từ trụ 89/21/20 đến trụ 89/21/23, từ trụ 89/21/20 đến trụ 89/21/20/7P, từ trụ 89/21/20 đến trụ 89/21/20/4BT tuyến 478SD	Lắp lưới chống chuột cho trạm biến áp trạm trụ 89/21/20, kiểm dây hạ áp bị tuột kiềng, căng dây hạ áp bị chùng từ trụ 89/21/20 đến trụ 89/21/23, từ trụ 89/21/20 đến trụ 89/21/20/7P, từ trụ 89/21/20 đến trụ 89/21/20/4BT tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt CB trạm biến áp 75kVA Áp Trường-1 trụ 89/21/20 tuyến 478SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
54	28-09-26	07h30	28-09-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 23/90/2 đến trụ 106/3 tuyến 473TB	- Đường dây 22kV từ trụ 23/90/2 đến trụ 106/3 tuyến 473TB	Thí nghiệm cáp ngầm từ trụ 23/90/8 đến trụ 23/90/9, phát quang hành lang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	35	Khu phố Gia Tân, Lộc Khê phường Gia Lộc; khu phố Lộc Thanh phường An Tĩnh	Cắt REC và DS trụ 23/90/1 Bà Biên tuyến 473TB Cắt DS trụ 106/2 tuyến 473TB	3344	30,1407	0,0558	1,6577	0,0031	1,267	11.403	
55	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/117/10/1 đến trụ 53/117/10/52/53 Phước Lập tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/1 đến trụ 53/117/10/52/53 nhánh rẽ 22kV Phước Lập tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 53/117/10/1 đến trụ 53/117/10/52/53 Phước Lập tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
56	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117/10/52/38 đến trụ 53/117/10/52/38/5/20 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4-2 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/38 đến trụ 53/117/10/52/38/5/20 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4-2 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 53/117/10/52/38 đến trụ 53/117/10/52/38/5/20 Áp A4-2 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
57	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117/10/52/33 đến trụ 53/117/10/52/33/4 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4-1 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/33 đến trụ 53/117/10/52/33/4 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4-1 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 53/117/10/52/33 đến trụ 53/117/10/52/33/4 Áp A4-1 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
58	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117/10/52/48 đến trụ 53/117/10/52/48/13 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4 - 4 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/48 đến trụ 53/117/10/52/48/13 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4 - 4 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 53/117/10/52/48 đến trụ 53/117/10/52/48/13 Áp A4 - 4 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
59	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 76 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Từ trụ 84 đến trụ 101 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 84 đến trụ 101 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
60	29-09-26	07h30	29-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hồng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rộng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
61	29-09-26	07h30	29-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc có gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
62	29-09-26	07h30	29-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250kVA Xóm Bó 21 trụ 92/89 tuyến 472TĐ	TBA 250kVA Xóm Bó 21 trụ 92/89 tuyến 472TĐ	Đào lỗ trụ hạ áp trụ 92/90/6p tuyến 472TĐ theo chiết tính khách hàng Huỳnh Tuấn An	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
63	29-09-26	07h30	29-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 92/1 đến trụ 92/138 tuyến 472TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 92/1 đến trụ 92/138 tuyến 472TĐ	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 92/1 đến trụ 92/138 và các nhánh rẽ đầu nối trụ 92/90, 92/95, 92/118 tuyến 472TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
64	29-09-26	07h30	29-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 64B/2BP/1T đến trụ 64B/2B/4T Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Từ trụ 64B/2BP/1T đến trụ 64B/2B/4T Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Nhỏ, dựng trụ hạ áp, căng dây hạ áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 64B/2BP/1T đến trụ 64B/2B/4T Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	8	Khu phố Hiệp Hòa phường Thanh Điền	Cắt CB, 3FCO trạm 250kVA Hiệp Long J trụ 64B/5 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN	142	1,2156	0,0025	0,0632	0,0001	0,157	1.257	
65	29-09-26	07h30	29-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 76/1 đến trụ 76/25 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Từ trụ 76/12 đến trụ 76/25, từ trụ 76/25/4/1 đến trụ 76/25/4/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Vệ sinh, xịt cò gốc trụ, phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 76/12 đến trụ 76/25, từ trụ 76/25/4/1 đến trụ 76/25/4/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
66	29-09-26	07h30	29-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty 19/5	Lưới điện hạ áp từ trụ 17B đến trụ 17B/1 (XDM) Ngô Quyền tuyến 474TN	Từ trụ 17B đến trụ 17B/1 (XDM) Ngô Quyền tuyến 474TN	Kéo dây hạ áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 17B đến trụ 17B/1 (XDM) Ngô Quyền tuyến 474TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	8	Khu phố Trường An phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250kVA Long Hải T trụ 17B Ngô Quyền tuyến 474TN	179	1,5323	0,0032	0,0797	0,0002	0,157	1.257	
67	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Trạm 250kVA trụ 172 Áp Mới 3F tuyến 474TBI	Từ trụ 104/1/141 đến trụ 104/1/150 xây dựng mới tuyến 477TBI	Làm biện pháp an toàn kéo dây đầu nối công trình lộ ra, xử lý khiêm khuyết lưới điện từ trụ 104/1/141 đến trụ 104/1/150 xây dựng mới tuyến 477TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	2	Áp Gò Đá xã Trà vong	Cắt CB trạm 250kVA trụ 172 Áp Mới 3F tuyến 474TBI	97	1,2568	0,0023	0,0486	0,0001	0,028	253	
68	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Trạm 25kVA trụ 175/1 tuyến 474TBI	Từ trụ 104/1/141 đến trụ 104/1/150 xây dựng mới tuyến 477TBI	Làm biện pháp an toàn kéo dây đầu nối công trình lộ ra từ trụ 104/1/141 đến trụ 104/1/150 xây dựng mới tuyến 477TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	1	Áp Dinh xã Trà Vong	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 175/1 và tháo hotline trụ 175 tuyến 474TBI	22	0,2850	0,0005	0,0110	0,0000	0,008	73	
69	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Trạm 3x50kVA trụ 176 Mô Công 6A tuyến 474TBI	Từ trụ 104/1/141 đến trụ 104/1/150 xây dựng mới tuyến 477TBI	Làm biện pháp an toàn kéo dây đầu nối công trình lộ ra, xử lý khiêm khuyết lưới điện từ trụ 104/1/141 đến trụ 104/1/150 xây dựng mới tuyến 477TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	2	Áp Gò Đá xã Trà vong	Cắt CB trạm 3x50kVA trụ 176 Mô Công 6A tuyến 474TBI	54	0,6996	0,0013	0,0271	0,0001	0,028	253	
70	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 178B/1 Thủy Lợi Mô Công tuyến 474TBI	Từ trụ 104/1/141 đến trụ 104/1/150 xây dựng mới tuyến 477TBI	Làm biện pháp an toàn kéo dây đầu nối công trình lộ ra từ trụ 104/1/141 đến trụ 104/1/150 xây dựng mới tuyến 477TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	4	Áp Dinh xã Trà Vong	Cắt LBFCO trụ 178B/1 và tháo hotline trụ 178 Thủy Lợi Mô Công tuyến 474TBI	144	1,8657	0,0035	0,0721	0,0001	0,032	292	
71	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Trạm 250kVA trụ 179 Áp 1 xã Mô Công tuyến 474TBI	Từ trụ 104/1/141 đến trụ 104/1/150 xây dựng mới tuyến 477TBI	Làm biện pháp an toàn kéo dây đầu nối công trình lộ ra, xử lý khiêm khuyết lưới điện từ trụ 104/1/141 đến trụ 104/1/150 xây dựng mới tuyến 477TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Áp Gò Đá xã Trà vong	Cắt CB trạm 250kVA trụ 179 Áp 1 xã Mô Công tuyến 474TBI	160	2,0730	0,0038	0,0802	0,0001	0,042	379	
72	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Trạm 250kVA trụ 182B Xã Mô Công 1A tuyến 474TBI	Từ trụ 104/1/141 đến trụ 104/1/150 xây dựng mới tuyến 477TBI	Làm biện pháp an toàn kéo dây đầu nối công trình lộ ra, xử lý khiêm khuyết lưới điện từ trụ 104/1/141 đến trụ 104/1/150 xây dựng mới tuyến 477TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	4	Áp Mô Công xã Trà vong	Cắt CB trạm 250kVA 182B Xã Mô Công 1A tuyến 474TBI	230	2,9800	0,0055	0,1152	0,0002	0,056	505	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
73	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Trạm 15kVA trụ 183/1 Cấp nước Mô Công tuyến 474TBI	Từ trụ 104/1/141 đến trụ 104/1/150 xây dựng mới tuyến 477TBI	Làm biện pháp an toàn kéo dây đầu nối công trình lộ ra từ trụ 104/1/141 đến trụ 104/1/150 xây dựng mới tuyến 477TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	1	Cấp nước Mô Công	Cắt FCO trạm 15kVA trụ 183/1 và tháo hotline trụ 183 Cấp nước Mô Công tuyến 474TBI	2	0,0259	0,0000	0,0010	0,0000	0,008	73	
74	29-09-26	08h00	29-09-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 50kVA DNTN Phi Hùng trụ 46B tuyến 471TBI	Trụ 46B tuyến 471TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 50kVA DNTN Phi Hùng trụ 46B tuyến 471TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Lâm Phi Hùng	Cắt FCO TBA 50kVA DNTN Phi Hùng trụ 46B tuyến 471TBI	1	0,0022	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	2	
75	29-09-26	09h30	29-09-26	10h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x25kVA CS Nguyễn Thị Liễu trụ 114/12 tuyến 471TBI	Trụ 114/12 tuyến 471TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x25kVA CS Nguyễn Thị Liễu trụ 114/12 tuyến 471TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Công ty TNHH MTV Gốm Sứ Sơn Long	Cắt 3FCO TBA 3x25kVA CS Nguyễn Thị Liễu trụ 114/12 tuyến 471TBI	2	0,0029	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2	
76	29-09-26	10h30	29-09-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 50kVA Lò Than 7 trụ 180/33/111 tuyến 479TBI	Trụ 180/33/111 tuyến 479TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 50kVA Lò Than 7 trụ 180/33/111 tuyến 479TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Tân Đông 1 xã Tân Lập	Cắt FCO TBA 50kVA Lò Than 7 trụ 180/33/111 tuyến 479TBI	4	0,0058	0,0001	0,0002	0,0000	0,001	1	
77	29-09-26	14h00	29-09-26	15h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 320kVA Công ty TNHH trang trại Bảo Trân trụ 85/94B/43B/6 tuyến 474TH	Trụ 85/94B/43B/6 tuyến 474TH	Thay công tơ định kỳ TBA 320kVA Công ty TNHH trang trại Bảo Trân trụ 85/94B/43B/6 tuyến 474TH	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Công ty TNHH Trang trại Bảo Trân	Cắt 3FCO TBA 320kVA Công ty TNHH trang trại Bảo Trân trụ 85/94B/43B/6 tuyến 474TH	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2	
78	29-09-26	15h00	29-09-26	16h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA Hộ tưới tiêu Lê Huy Minh trụ 92/55A/17/1 tuyến 476TH	Trụ 92/55A/17/1 tuyến 476TH	Thay công tơ định kỳ TBA 25kVA Hộ tưới tiêu Lê Huy Minh trụ 92/55A/17/1 tuyến 476TH	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Lê Cảnh Thông	Cắt FCO TBA 25kVA Hộ tưới tiêu Lê Huy Minh trụ 92/55A/17/1 tuyến 476TH	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
79	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 94B/18 Thanh Hiệp tuyến 474TH	Từ trụ 94B/20 đến trụ 94B/50, trụ 94B/33 tuyến 474TH	Xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 94B/20 đến trụ 94B/50, đầu nối nhánh rẽ trụ 94B/33 tuyến 474TH	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	20	Áp Suối Mây xã Tân Lập	Cắt 3LBFCO trụ 94B/18 Thanh Hiệp tuyến 474TH	124	1,6066	0,0030	0,0621	0,0001	0,281	2.525	
80	29-09-26	08h00	29-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 1000 kVA trụ 173/105A/12 Công ty TNHH Phát Phú Trọng tuyến 474SN	Trạm 1000 kVA trụ 173/105A/12 Công ty TNHH Phát Phú Trọng tuyến 474SN	Thay công tơ và TI trung thế định kỳ trụ 173/105A/12 tuyến 474SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	26	Công ty TNHH Phát Phú Trọng	Cắt 3LBFCO trạm 1000 kVA trụ 173/105A/12 Công ty TNHH Phát Phú Trọng tuyến 474SN	1	0,0085	0,0000	0,0004	0,0000	0,300	2.400	
81	29-09-26	08h00	29-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250 kVA trụ 173/212/54/19 Công ty Cổ Phần Xi Măng Fico Tây Ninh tuyến 474SN	Trạm 250 kVA trụ 173/212/54/19 Công ty Cổ Phần Xi Măng Fico Tây Ninh tuyến 474SN	Thay TI và TU trung thế định kỳ trụ 173/212/54/19 tuyến 474SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	16	Công ty Cổ Phần Xi Măng Fico Tây Ninh, Công ty Cổ phần Bê tông Hồng Hà, Cấp nước Cầu Sài Gòn 2 và Áp Cây Cầy xã Tân Hòa	Cắt 3LBFCO trạm 250 kVA trụ 173/212/54/19 Công ty Cổ Phần Xi Măng Fico Tây Ninh tuyến 474SN	74	0,6298	0,0013	0,0330	0,0001	0,183	1.463	
82	29-09-26	08h00	29-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ trụ 167/5/7/18/8B/1 Đông Thành tuyến 471SN	Từ trụ 167/5/7/18/8B/3 đến tụ 167/5/7/8B/20 tuyến 471SN	Kiểm lại dây trung áp bị gãy giáp buộc từ trụ 167/5/7/18/8B/3 đến trụ 167/5/7/8B/20 tuyến 471SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp Đông Thành xã Tân Đông	Cắt LBFCO nhánh rẽ trụ 167/5/7/18/8B/1 Đông Thành tuyến 471SN	12	0,1021	0,0002	0,0053	0,0000	0,034	274	
83	29-09-26	08h00	29-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 471 trạm 110kV Tân Hưng	Từ trụ 167/5/7 đến trụ 167/5/7/18/27 tuyến 471SN	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 167/5/7 đến trụ 167/5/7/18/27 tuyến 471SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
84	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
85	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 474TN	Từ trụ 03 đến trụ 76 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 03 đến trụ 76 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
86	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV cáp ngầm đường 30/4 tuyến 471TN	Từ LBS 02 từ RMU 24 Giếng Mạch đến từ RMU 25 Nguyễn Trãi tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM định kỳ cáp ngầm và từ RMU năm 2026 từ LBS 02 từ RMU 24 Giếng Mạch đến từ RMU 25 Nguyễn Trãi tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	30	Khu phố 7, 12 phường Tân Ninh; khu phố Hiệp Tân phường Thanh Điền	- Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 02 từ RMU-24 Giếng Mạch tuyến 471TN - Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 01, 02, 03, 04, 05 từ RMU 25 Nguyễn Trãi tuyến 471TN - Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 01 từ RMU 26 Lạc Long Quân tuyến 471TN	150	1,3356	0,0025	0,0751	0,0001	1,029	9.260	
87	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trụ 15/75/RMU Ga2-1 Cty CP Mặt Trời TN (đỉnh núi) 1 tuyến 475CM	Trạm 1250kVA trụ 15/75/RMU Ga2-1 Cty CP Mặt Trời TN (đỉnh núi) 1 tuyến 475CM	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm Cty CP Mặt Trời TN trụ 15/75 đường Bời Lời tuyến 475CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Trạm chuyên dùng khách hàng	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
88	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x37,5kVA trụ 19B/54/1 Cty TNHH MTV Vũ Ngọc Nam tuyến 475TN	Trạm 3x37,5kVA trụ 19B/54/1 Cty TNHH MTV Vũ Ngọc Nam tuyến 475TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 3x37,5kVA trụ 19B/54/1 Cty TNHH MTV Vũ Ngọc Nam tuyến 475TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x37,5kVA trụ 19B/54/1 Cty TNHH MTV Vũ Ngọc Nam tuyến 475TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	
89	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x15kVA trụ 19B/95B Khách hàng Lê Thành Thông tuyến 473TN	Trạm 3x15kVA trụ 19B/95B Khách hàng Lê Thành Thông tuyến 473TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 3x15kVA trụ 19B/95B Khách hàng Lê Thành Thông tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x15kVA trụ 19B/95B Khách hàng Lê Thành Thông tuyến 473TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	
90	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 160kVA trụ 41/15/31/1B/1 Trường trung cấp nghề tỉnh TN tuyến 472TN	Trạm 160kVA trụ 41/15/31/1B/1 Trường trung cấp nghề tỉnh TN tuyến 472TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 160kVA trụ 41/15/31/1B/1 Trường trung cấp nghề tỉnh TN tuyến 472TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 160kVA trụ 41/15/31/1B/1 Trường trung cấp nghề tỉnh TN tuyến 472TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,103	926	
91	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 160kVA trụ 84/2/1 Sở Tài Chính tuyến 481TN	Trạm 160kVA trụ 84/2/1 Sở Tài Chính tuyến 481TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 160kVA trụ 84/2/1 Sở Tài Chính tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 160kVA trụ 84/2/1 Sở Tài Chính tuyến 481TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,103	926	
92	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 83 đến trụ 164 tuyến 472SD-476SD	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 83 đến trụ 164 tuyến 472SD-476SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 83 đến trụ 164 tuyến 472SD-476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
93	29-09-26	08h00	29-09-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới hạ áp trạm biến áp 2x50kVA Bến Voi Dầu-1 trụ 141/53/9 tuyến 476SD	Từ trụ 141/53/5 đến trụ 141/53/5/1, từ trụ 141/53/5 đến trụ 141/53/5/6, từ trụ 141/53/4 đến trụ 141/53/10/19 tuyến 476SD	Thay dây AV50mm2 bị tua thành cáp ABC 2x50mm2, tháp đà U nâng cao độ vòng vượt đường, phát quang lưới điện từ trụ 141/53/5 đến trụ 141/53/5/1, từ trụ 141/53/5 đến trụ 141/53/5/6, từ trụ 141/53/4 đến trụ 141/53/10/19 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp An Bình xã Châu Thành; Khu Phố Thanh Hòa phường Thanh Điền	Cát 1 CB, 2 FCO trạm biến áp 2x50kVA Bến Voi Dầu-1 trụ 141/53/9 tuyến476SD	97	0,3387	0,0016	0,0189	0,0001	0,011	40	
94	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/98/1 đến 128/98/89, từ trụ 128/98/37B đến trụ 128/98/37B/27 tuyến 476SD.	Từ trụ 128/98/1 đến 128/98/89, từ trụ 128/98/37B đến trụ 128/98/37B/27 tuyến 476SD.	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 128/98/1 đến 128/98/89, từ trụ 128/98/37B đến trụ 128/98/37B/27 tuyến 476SD.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
95	29-09-26	08h00	29-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/18 đến trụ 53/39 tuyến 474SD	Từ trụ 53/18 đến trụ 53/39 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 53/18 đến trụ 53/39 tuyến 474SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
96	29-09-26	08h00	29-09-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 164/1T/5T tuyến 472SD	Trụ 164/1T/5T tuyến 472SD	Kéo dây đầu nối nhánh rẽ hạ áp tại trụ 164/1T/5T tuyến 472SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Khu Phố Thanh Phước phường Thanh Điền	Cát CB trạm biến áp 250kVA Thanh Thuận 10 trụ 164/1T tuyến 472SD	167	0,5831	0,0028	0,0325	0,0002	0,103	360	
97	29-09-26	13h30	29-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới hạ áp trạm biến áp 250kVA Thanh Hòa-11 trụ 141/44 tuyến 476SD	Từ trụ 141/43/5 đến trụ 141/43/5/3T/4T, từ trụ 141/43/5/3T đến trụ 141/43/5/3T/2P tuyến 476SD	Thay kẹp dừng cáp ABC bị bể (trụ 141/43/5, trụ 141/43/5/3T), căng dây hạ áp bị chùng, phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 141/43/5 đến trụ 141/43/5/3T/4T, từ trụ 141/43/5/3T đến trụ 141/43/5/3T/2P tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Khu Phố Thanh Hòa phường Thanh Điền	Cát CB trạm biến áp 250kVA Thanh Hòa-11 trụ 141/44 tuyến 476SD	201	0,7018	0,0033	0,0392	0,0002	0,034	120	
98	29-09-26	07h30	29-09-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 25C/51 tuyến 478TB	- Nhánh rẽ 22kV trụ 25C/51 tuyến 478TB	Thay xà trụ 25C/51/1, trụ trung thế từ trụ 25C/51/3 đến trụ 25C/51/20, phát quang hành lang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	35	Khu phố Lộc Chánh phường An Tịnh	Cát 3LBFCO và tháo 3hotline trụ 25C/51/1 tuyến 478TB	3344	30,1407	0,0558	1,6577	0,0031	1,267	11.403	
99	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 290B/1A đến trụ 290B/1 Long Giao 1 tuyến 479MB	Từ trụ 290B/1A đến trụ 290B/1A nhánh rẽ 12,7kV Long Giao 1 tuyến 479MB	Dựng trụ BTLT, lắp phụ kiện 290B/1A đến trụ 290B/1 Long Giao 1 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Ấp Long Giao xã Long Chữ	Cát LBFCO trụ 290B/1 và tháo hotline trụ 290B Long Giao 1 tuyến 479MB	87	1,1175	0,0021	0,0436	0,0001	0,046	411	
100	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 308B đến trụ 308B/4 Cấp nước xã Long Chữ tuyến 479MB	Từ trụ 308B đến trụ 308B/4 nhánh rẽ 22kV Cấp nước xã Long Chữ tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 308B đến trụ 308B/4 Cấp nước xã Long Chữ tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
101	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 314B đến trụ 314B/19 Long Giao 2 tuyến 479MB	Từ trụ 314B đến trụ 314B/19 nhánh rẽ 12,7kV Long Giao 2 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 314B đến trụ 314B/19 Long Giao 2 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
102	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234 đến trụ 341B nhánh rẽ 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB	Từ trụ 234 đến trụ 341B nhánh rẽ 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 234 đến trụ 341B Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
103	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 75kVA trụ 194/7/86 Long Hưng 9 tuyến 476BC	Trạm 75kVA trụ 194/7/86 Long Hưng 9 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp trạm 75kVA trụ 194/7/86 Long Hưng 9 tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
104	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 194/7/86/10 Long Hưng 27 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 194/7/86/10 Long Hưng 27 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp trạm 50kVA trụ 194/7/86/10 Long Hưng 27 tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
105	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 194/7/9/36 Long An 18 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 194/7/9/36 Long An 18 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp trạm 50kVA trụ 194/7/9/36 Long An 18 tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
106	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 75kVA trụ 194/7/9/43/2 Long An 5 tuyến 476BC	Trạm 75kVA trụ 194/7/9/43/2 Long An 5 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp trạm 75kVA trụ 194/7/9/43/2 Long An 5 tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
107	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 18/28B Giồng Kết 11 tuyến 471MB	Trạm 250kVA trụ 18/28B Giồng Kết 11 tuyến 471MB	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 18/28B Giồng Kết 11 tuyến 471MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
108	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 18/11 Giồng Kết 10 tuyến 471MB	Trạm 250kVA trụ 18/11 Giồng Kết 10 tuyến 471MB	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 18/11 Giồng Kết 10 tuyến 471MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
109	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Đường dây 22kV từ trụ 234/1 Phước Ninh tuyến 471HT - Đường dây 22kV từ trụ 48/141 Phước Hiệp tuyến 476HT	Từ trụ 234/2 đến trụ 234/85 Phước Ninh tuyến 471HT, 476HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 234/2 đến trụ 234/85 Phước Ninh tuyến 471HT, 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
110	30-09-26	07h30	30-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
111	30-09-26	07h30	30-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đại thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cô gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
112	30-09-26	07h30	30-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250kVA Xóm Bó 21 trụ 92/89 tuyến 472TĐ	TBA 250kVA Xóm Bó 21 trụ 92/89 tuyến 472TĐ	Dựng trụ hạ áp, sang lưới hạ áp từ trụ cũ qua trụ mới, thu hồi trụ cũ, lắp tiếp đất lặp lại trụ 92/90/6p tuyến 472TĐ theo chiết tính khách hàng Huỳnh Tuấn An	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Áp Xóm Bó xã Phước Thạnh	Cắt CB TBA 250kVA Xóm Bó 21 trụ 92/89 tuyến 472TĐ	179	1,5037	0,0029	0,0001	0,0000	0,079	670	
113	30-09-26	07h30	30-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50kVA Áp 3.41 trụ 42/114/41 tuyến 471PĐC	TBA 50kVA Áp 3.41 trụ 42/114/41 tuyến 471PĐC	Xử lý mối nối dây phi kỹ thuật trụ 42/114/741/5p đến trụ 42/114/41/6p, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 42/114/41 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Áp Xóm Bó xã Phước Thạnh	Cắt CB TBA 50kVA Áp 3.41 trụ 42/114/41 tuyến 471PĐC	34	0,2856	0,0006	0,0000	0,0000	0,079	670	
114	30-09-26	07h30	30-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trụ 132/7 Phạm Hùng tuyến 482TN	Trụ 132/7 Phạm Hùng tuyến 482TN	Phát quang lưới điện hạ áp trụ 132/7 Phạm Hùng tuyến 482TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
115	30-09-26	07h30	30-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 16 đến trụ 17 Ngô Quyền tuyến 474TN	Từ trụ 16 đến trụ 17 Ngô Quyền tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 16 đến trụ 17 Ngô Quyền tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
116	30-09-26	07h30	30-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh 12,7kV trụ 18/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trụ 18/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp trụ 18/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
117	30-09-26	07h30	30-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 01 đến 25 Hùng Vương tuyến 476TN	Từ trụ 20 đến trụ 25 Hùng Vương tuyến 476TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 20 đến trụ 25 Hùng Vương tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
118	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Trạm 250kVA trụ 184B/1 tuyến 474TBI	Từ trụ 104/1/197 đến trụ 104/1/182 xây dựng mới tuyến 477TBI	Làm biện pháp an toàn kéo dây đầu nối công trình lộ ra từ trụ 104/1/197 đến trụ 104/1/182 xây dựng mới tuyến 477TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Áp Mô Công xã Trà Vong	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 184B/1 và tháo 3 hotline trụ 184B tuyến 474TBI	138	1,7880	0,0033	0,0691	0,0001	0,042	379	
119	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Trạm 250kVA trụ 185C Chợ Mô Công 3 tuyến 474TBI	Từ trụ 104/1/197 đến trụ 104/1/182 xây dựng mới tuyến 477TBI	Làm biện pháp an toàn kéo dây đầu nối công trình lộ ra từ trụ 104/1/197 đến trụ 104/1/182 xây dựng mới tuyến 477TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	4	Áp Mô Công xã Trà vong	Cắt CB trạm 250kVA trụ 185C Chợ Mô Công 3 tuyến 474TBI	230	2,9800	0,0055	0,1152	0,0002	0,056	505	
120	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Trạm 50kVA trụ 186/1 DNTN Văn Hưng tuyến 474TBI	Từ trụ 104/1/197 đến trụ 104/1/182 xây dựng mới tuyến 477TBI	Làm biện pháp an toàn kéo dây đầu nối công trình lộ ra từ trụ 104/1/197 đến trụ 104/1/182 xây dựng mới tuyến 477TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	1	DNTN Văn Hưng	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 186/1 và tháo hotline trụ 186 DNTN Văn Hưng tuyến 474TBI	1	0,0130	0,0000	0,0005	0,0000	0,008	73	
121	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Trạm 3x15kVA trụ 187 Cơ sở Phạm Hồng Nhung tuyến 474TBI Trạm 3x25kVA trụ 187/1 Xay lúa Tô Thị Tay tuyến 474TBI	Từ trụ 104/1/197 đến trụ 104/1/182 xây dựng mới tuyến 477TBI	Làm biện pháp an toàn kéo dây đầu nối công trình lộ ra từ trụ 104/1/197 đến trụ 104/1/182 xây dựng mới tuyến 477TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	1	Tô Thị Tay	Cắt 3FCO trạm 3x15kVA trụ 187 Cơ sở Phạm Hồng Nhung tuyến 474TBI Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 187/1 và tháo 3 hotline trụ 187 Xay lúa Tô Thị Tay tuyến 474TBI	2	0,0259	0,0000	0,0010	0,0000	0,014	126	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
122	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 190/1 Rừng 35 tuyến 474TBI	Từ trụ 104/1/197 đến trụ 104/1/182 xây dựng mới tuyến 477TBI, từ trụ 190/38 đến trụ 190/50/5 tuyến 474TBI	Làm biện pháp an toàn kéo dây đầu nối công trình lộ ra từ trụ 104/1/197 đến trụ 104/1/182 xây dựng mới tuyến 477TBI, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 190/38 đến trụ 190/50/5 tuyến 474TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	10	Áp Thanh An xã Trà Vong	Cắt LBFCO trụ 190/1 và tháo hotline trụ 190 Rừng 35 tuyến 474TBI	770	9,9765	0,0185	0,3857	0,0007	0,081	729	
123	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Trụ 191 Xay lúa Lê Ngọc Hoa tuyến 474TBI	Từ trụ 104/1/197 đến trụ 104/1/182 xây dựng mới tuyến 477TBI	Làm biện pháp an toàn kéo dây đầu nối công trình lộ ra từ trụ 104/1/197 đến trụ 104/1/182 xây dựng mới tuyến 477TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	4	Xay lúa Lê Ngọc Hoa	Cắt 3LBFCO trụ 191 Xay lúa Lê Ngọc Hoa tuyến 474TBI	1	0,0130	0,0000	0,0005	0,0000	0,056	505	
124	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Trạm 250kVA trụ 193B/1 Mô Công 3D tuyến 474TBI Trạm 250kVA trụ 200/1 tuyến 474TBI	Từ trụ 104/1/197 đến trụ 104/1/182 xây dựng mới tuyến 477TBI, trụ 193B tuyến 474TBI	Làm biện pháp an toàn kéo dây đầu nối công trình lộ ra từ trụ 104/1/197 đến trụ 104/1/182 xây dựng mới tuyến 477TBI, di dời lưới hạ áp trụ 193B tuyến 474TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	2	Áp Mô Công xã Trà Vong	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 193B/1 và tháo 3 hotline trụ 193B Mô Công 3D tuyến 474TBI Cắt CB trạm 250kVA trụ 200/1 tuyến 474TBI	245	3,1743	0,0059	0,1227	0,0002	0,028	253	
125	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Ngân Anh	Trạm 25kVA trụ 194/1 Cơ sở cửa sắt Duy Khương tuyến 474TBI	Từ trụ 104/1/197 đến trụ 104/1/182 xây dựng mới tuyến 477TBI	Làm biện pháp an toàn kéo dây đầu nối công trình lộ ra từ trụ 104/1/197 đến trụ 104/1/182 xây dựng mới tuyến 477TBI	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	1	Cơ sở cửa sắt Duy Khương	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 194/1 và tháo hotline trụ 194 Cơ sở cửa sắt Duy Khương tuyến 474TBI	1	0,0130	0,0000	0,0005	0,0000	0,008	73	
126	30-09-26	08h00	30-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 474 trạm 110kV Suối Ngõ	Tuyến 474 trạm 110kV Suối Ngõ	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 173/65 đến trụ 173/65/44, từ trụ 173/65/36 đến trụ 173/65/36/12 tuyến 474SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
127	30-09-26	08h00	30-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 478 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 478 trạm 110kV Tân Hưng	Lắp tiếp đất chống sét trụ 165/4, trụ 165/6/4, trụ 165/7, trụ 165/10, trụ 165/16B, trụ 165/16B/6, trụ 165/23B, trụ 165/31/7, trụ 165/32, trụ 165/32/2, trụ 165/32/7, trụ 165/44/5B, 165/47/1/3, 165/47/1/3/2/2 tuyến 478TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
128	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
129	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 473TN	Từ trụ 19B/70 đến trụ 19B/107 và các nhánh rẽ đường Giồng Cà tuyến 473TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 19B/70 đến trụ 19B/107 và các nhánh rẽ đường Giồng Cà tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
130	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 1000kVA trụ 23/143/13/5/1 Cty TNHH ĐTXD Năng lượng Hưng Phát tuyển 479CM	Trạm 1000kVA trụ 23/143/13/5/1 Cty TNHH ĐTXD Năng lượng Hưng Phát tuyển 479CM	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 1000kVA trụ 23/143/13/5/1 Cty TNHH ĐTXD Năng lượng Hưng Phát tuyển 479CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	26	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 1000kVA trụ 23/143/13/5/1 Cty TNHH ĐTXD Năng lượng Hưng Phát tuyển 479CM	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,892	8.025	
131	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 1000kVA trụ 23/143/13/6/1 Cty TNHH ĐTXD Năng lượng Hưng Phát 1 tuyển 479CM	Trạm 1000kVA trụ 23/143/13/6/1 Cty TNHH ĐTXD Năng lượng Hưng Phát 1 tuyển 479CM	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 1000kVA trụ 23/143/13/6/1 Cty TNHH ĐTXD Năng lượng Hưng Phát 1 tuyển 479CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	25	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 1000kVA trụ 23/143/13/6/1 Cty TNHH ĐTXD Năng lượng Hưng Phát 1 tuyển 479CM	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,857	7.716	
132	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 1000kVA trụ 63/29B/11/2 Cty TNHH TM - DV tổng hợp Dân Sang tuyển 471CM	Trạm 1000kVA trụ 63/29B/11/2 Cty TNHH TM - DV tổng hợp Dân Sang tuyển 471CM	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 1000kVA trụ 63/29B/11/2 Cty TNHH TM - DV tổng hợp Dân Sang tuyển 471CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	26	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 1000kVA trụ 63/29B/11/2 Cty TNHH TM - DV tổng hợp Dân Sang tuyển 471CM	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,892	8.025	
133	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 400kVA trụ 22/1 Cty TNHH SX - TM - XNK Hưng Khang tuyển 479TN	Trạm 400kVA trụ 22/1 Cty TNHH SX - TM - XNK Hưng Khang tuyển 479TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 400kVA trụ 22/1 Cty TNHH SX - TM - XNK Hưng Khang tuyển 479TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 400kVA trụ 22/1 Cty TNHH SX - TM - XNK Hưng Khang tuyển 479TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,343	3.087	
134	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 63/29b/4/1 Chế biến mì Hồng Châu tuyển 471CM	Trạm 250kVA trụ 63/29b/4/1 Chế biến mì Hồng Châu tuyển 471CM	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 250kVA trụ 63/29b/4/1 Chế biến mì Hồng Châu tuyển 471CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 250kVA trụ 63/29b/4/1 Chế biến mì Hồng Châu tuyển 471CM	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,240	2.161	
135	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 100kVA trụ 15/10/1 Hộ KD Phạm Thành Huyền tuyển 478TN	Trạm 100kVA trụ 15/10/1 Hộ KD Phạm Thành Huyền tuyển 478TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 100kVA trụ 15/10/1 Hộ KD Phạm Thành Huyền tuyển 478TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 100kVA trụ 15/10/1 Hộ KD Phạm Thành Huyền tuyển 478TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,171	1.543	
136	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x50kVA trụ 14B Cty Cấp thoát nước tuyển 478TN	Trạm 3x50kVA trụ 14B Cty Cấp thoát nước tuyển 478TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 3x50kVA trụ 14B Cty Cấp thoát nước tuyển 478TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x50kVA trụ 14B Cty Cấp thoát nước tuyển 478TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,069	617	
137	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 400kVA trụ 13/37/4 CNTN - Cty CP SX - TM bao bì Thành Thành Công 1 tuyển 479TN	Trạm 400kVA trụ 13/37/4 CNTN - Cty CP SX - TM bao bì Thành Thành Công 1 tuyển 479TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 400kVA trụ 13/37/4 CNTN - Cty CP SX - TM bao bì Thành Thành Công 1 tuyển 479TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 400kVA trụ 13/37/4 CNTN - Cty CP SX - TM bao bì Thành Thành Công 1 tuyển 479TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,343	3.087	
138	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 3x50kVA trụ 33 Nguyễn Công Thanh tuyển 471CM	Trạm 3x50kVA trụ 33 Nguyễn Công Thanh tuyển 471CM	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 3x50kVA trụ 33 Nguyễn Công Thanh tuyển 471CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 3x50kVA trụ 33 Nguyễn Công Thanh tuyển 471CM	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,069	617	
139	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 630kVA trụ 12/57/1 DNTN Xuân Hồng tuyển 473CM	Trạm 630kVA trụ 12/57/1 DNTN Xuân Hồng tuyển 473CM	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 630kVA trụ 12/57/1 DNTN Xuân Hồng tuyển 473CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	16	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 630kVA trụ 12/57/1 DNTN Xuân Hồng tuyển 473CM	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,549	4.938	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
140	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 560kVA trụ 44/14 Hộ KD Thành Đức tuyến 473TN	Trạm 560kVA trụ 44/14 Hộ KD Thành Đức tuyến 473TN	Thay điện kế định kỳ 3 pha khách hàng trạm 560kVA trụ 44/14 Hộ KD Thành Đức tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	14	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 560kVA trụ 44/14 Hộ KD Thành Đức tuyến 473TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,480	4.321	
141	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6 tuyến 473SD	Từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
142	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/189/1 đến trụ 186/189/40 tuyến 473SD	Từ trụ 186/189/1 đến trụ 186/189/40 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 186/189/1 đến trụ 186/189/40 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
143	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/189/31/1 đến trụ 186/189/31/64 tuyến 473SD	Từ trụ 186/189/31/1 đến trụ 186/189/31/64 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 186/189/31/1 đến trụ 186/189/31/64 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
144	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/189/22/1A đến trụ 186/189/22/1A/15 tuyến 473SD	Từ trụ 186/189/22/1A đến trụ 186/189/22/1A/15 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 186/189/22/1A đến trụ 186/189/22/1A/15 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
145	30-09-26	08h00	30-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/162/1 đến trụ 186/162/51/30 tuyến 473SD	Từ trụ 186/162/1 đến trụ 186/162/51/30 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 186/162/1 đến trụ 186/162/51/30 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
146	30-09-26	06h00	30-09-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 6/92/1 tuyến 475TB đến trụ 87/1 tuyến 477TB	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 478TB đến trụ 54 tuyến 473TB	Chuyển điện tuyến 475TB cấp điện tuyến 477TB đến trụ 87/1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	30	Không mất điện	Đóng LBS trụ 6/92/1 Phước Hậu tuyến 475TB Cắt REC và DS trụ 87/1 Ngã tư Gia Bình tuyến 477TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
147	30-09-26	07h30	30-09-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	- Đường dây 22kV tuyến 477TB	- Đường dây 22kV tuyến 477TB	Thí nghiệm cáp ngầm từ trụ 114 đến trụ 115, phát quang hành lang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	15	Khu phố Lộc Trát phường Gia Lộc; khu phố Gia Bình, Rộng Tượng phường Gò Dầu	Cắt LBS trụ 74 và DS trụ 75 Hồ Chí Minh tuyến 477TB Cắt 3LTD trụ 124 tuyến 477TB	1411	12,7179	0,0236	0,6995	0,0013	0,543	4.887	
148	30-09-26	17h00	30-09-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 6/92/1 tuyến 475TB đến trụ 87/1 tuyến 477TB	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 478TB đến trụ 54 tuyến 473TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	30	Không mất điện	Đóng DS và REC trụ 87/1 Ngã Tư Gia Bình tuyến 477TB Cắt LBS trụ 6/92/1 Phước Hậu tuyến 475TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
149	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 194/7/59B/25 đến trụ 194/7/59B/25/7/13 Long Hưng 3 tuyến 476BC	Từ trụ 194/7/59B/25 đến trụ 194/7/59B/25/7/13 3 nhánh rẽ 12,7kV Long Hưng 3 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 194/7/59B/25 đến trụ 194/7/59B/25/7/13 Long Hưng 3 tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
150	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 20 đến trụ 29 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Từ trụ 20 đến trụ 29 đường dây 22kV Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 20 đến trụ 29 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
151	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 55 đến trụ 63 tuyến 474BC - 471MB	Từ trụ 55 đến trụ 63 đường dây 22kV 2 mạch tuyến 474BC - 471MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 55 đến trụ 63 tuyến 474BC - 471MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
152	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/33/22P/1 đến trụ 53/142/33/22P/17 Phước Dân 3 tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/33/22P/1 đến trụ 53/142/33/22P/17 nhánh rẽ 12,7kV Phước Dân 3 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 53/142/33/22P/1 đến trụ 53/142/33/22P/17 Phước Dân 3 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
153	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/6 đến trụ 53/142/33 Phước Chi - Phước Lập tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/6 đến trụ 53/142/33 nhánh rẽ 12,7kV Phước Chi - Phước Lập tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 53/142/6 đến trụ 53/142/33 Phước Chi - Phước Lập tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
154	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/33/6 đến trụ 53/142/33/6/18 Phước Dân 1 tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/33/6 đến trụ 53/142/33/6/18 nhánh rẽ 12,7kV Phước Dân 1 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 53/142/33/6 đến trụ 53/142/33/6/18 Phước Dân 1 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
155	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 56B/22 đến trụ 56B/32 Sơ Rơ tuyến 478ĐH	Từ trụ 56B/22 đến trụ 56B/32 nhánh rẽ 12,7kV Sơ Rơ tuyến 478ĐH	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 56B/22 đến trụ 56B/32 Sơ Rơ tuyến 478ĐH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
156	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Cao su Bến Cui tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/2/1 đến trụ 471/2/43 Cao su Bến Cui tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 471/2/1 đến trụ 471/2/43 Cao su Bến Cui tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
157	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Cao su Bến Cui tuyến 475TĐ	Từ trụ 454 đến trụ 492 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 454 đến trụ 492 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
158	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 48B/2 Ấp Láng tuyến 476HT	Từ trụ 48B/75 đến trụ 48B/75/23, từ trụ 48B/75/23 đến trụ 48B/75/23/12 Ấp Láng tuyến 476HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 48B/75 đến trụ 48B/75/23, từ trụ 48B/75/23 đến trụ 48B/75/23/12 Ấp Láng tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
159	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
160	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đại thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc có gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
161	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 81 tuyến 471PĐC	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 81 tuyến 471PĐC	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 81 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt 3VS, 4FCO, tháo 3hotline Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 81 tuyến 471PĐC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
162	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 42/104 tuyến 471PĐC	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 42/104 tuyến 471PĐC	Thí nghiệm định kỳ CBM, lắp bổ sung MCB 2 cực 32A và cáp tín hiệu áp Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 42/104 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt 3VS, 4FCO, tháo 3hotline Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 42/104 tuyến 471PĐC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
163	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 42/32 tuyến 471PĐC	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 42/32 tuyến 471PĐC	Thí nghiệm định kỳ CBM, lắp FCO bảo vệ MBA cấp nguồn Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 42/32 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Khu phố Phước Đức B Phường Gia Lộc	Cắt 3VS, 3FCO, tháo 3hotline Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 42/32 tuyến 471PĐC Cắt CB trạm 400kVA Phước Đông 5 trụ 42/28 tuyến 471PĐC	123	1,0333	0,0020	0,0001	0,0000	0,079	1.170	
164	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây hạ áp từ trụ 42/4N/10 đến trụ 42/4N/10/8 tuyến 471PĐC	Đường dây hạ áp từ trụ 42/4N/10 đến trụ 42/4N/10/8 tuyến 471PĐC	Kéo dây hạ áp từ trụ 42/4N/10 đến trụ 42/4N/10/8, sang tải hạ áp giảm tải trạm trụ 42/4N/10/8 tuyến 471PĐC, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 42/4N/10, 42/4N/10/8 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Khu phố Phước Đức A Phường Gia Lộc	Cắt 3FCO TBA 250kVA Phước Đông 38 trụ 42/4N/10 tuyến 471PĐC Cắt 3FCO TBA 250kVA Phước Đông 25 trụ 42/4N/10/8 tuyến 471PĐC	188	1,5793	0,0031	0,0002	0,0000	0,119	1.750	
165	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 9B đến trụ 120 tuyến 471PĐC	Đường dây 22kV từ trụ 9B đến trụ 120 tuyến 471PĐC	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 9B đến trụ 120 và các nhánh rẽ đầu nối trụ 65, 94 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
166	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trụ 67B/6/1 (XDM) An Dương Vương tuyến 474TN	Trụ 67B/6/1 (XDM) An Dương Vương tuyến 474TN	Hoàn chỉnh trạm 3x25kVA, kéo dây đầu nối, lắp vật tư phụ kiện trụ 67B/6/1 (XDM) An Dương Vương tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
167	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương tuyến 476TN	Từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương tuyến 476TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
168	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 21B/1 Tân Biên tuyến 477TBI	Bảo trì trạm 21B/8, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 21B/3 đến trụ 21B/14 tuyến 477TBI	Bảo trì trạm 21B/8, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 21B/3 đến trụ 21B/14 tuyến 477TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Áp Thạnh Sơn xã Tân Biên	Cắt 3LBFCO trụ 21B/1 Tân Biên tuyến 477TBI	371	4,8069	0,0089	0,1859	0,0003	0,056	505	
169	01-10-26	08h00	01-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 476 trạm 110kV Suối Ngõ	Tuyến 476 trạm 110kV Suối Ngõ	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 173/36 đến trụ 173/36/166 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
170	01-10-26	08h00	01-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 479 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 479 trạm 110kV Tân Hưng	Lắp tiếp đất lắp lại trụ 85/34A, trụ 85/36A, trụ 85/39/6, trụ 85/39/9 tuyến 479TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
171	01-10-26	08h00	01-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 478 trạm 110kV Suối Ngõ	Tuyến 478 trạm 110kV Suối Ngõ	Lắp đặt biển số trụ, lắp tiếp đất lắp lại từ trụ 89A/1 đến trụ 89A/5/6 tuyến 478SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
172	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định ký, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
173	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN	Từ trụ 41/16/11 đến trụ 41/16/32 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Thái Học tuyến 471TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 41/16/11 đến trụ 41/16/32 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Thái Học tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
174	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 3x50kVA trụ 12/26 Thạnh Tân - F tuyến 473CM	Từ trụ 12/26 đến trụ 12/27 đường Thạnh Tân tuyến 473CM	Di dời TBA và nâng công suất trạm từ 3x50kVA lên 250kVA từ trụ 12/26 đến trụ 12/27 đường Thạnh Tân tuyến 473CM (TTr SCTX 42)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Khu phố Thạnh Lợi phường Bình Minh	- Cắt FCO, tháo hotline trạm 3x50kVA trụ 12/26 Thạnh Tân - F tuyến 473CM - Cắt FCO trạm 3x25kVA trụ 12/27/1, tháo hotline nhánh rẽ trụ 12/27 Cấp nước Thạnh Trung tuyến 473CM	179	1,5939	0,0030	0,0897	0,0002	0,137	1.235	
175	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 131/1 đến trụ 131/8/13 tuyến 476SD	Từ trụ 131/1 đến trụ 131/8/13 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 131/1 đến trụ 131/8/13 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
176	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 132/1 đến trụ 132/10 tuyến 476SD	Từ trụ 132/1 đến trụ 132/10 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 132/1 đến trụ 132/10 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
177	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 108 đến trụ 108/8, từ trụ 108 đến trụ 108/4/13 tuyến 476SD	Từ trụ 108 đến trụ 108/8, từ trụ 108 đến trụ 108/4/13 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 108 đến trụ 108/8, từ trụ 108 đến trụ 108/4/13 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
178	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 169 đến trụ 294 tuyến 476SD	Từ trụ 169 đến trụ 294 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 169 đến trụ 294 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
179	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 182/1P đến trụ 182/9P tuyến 476SD	Từ trụ 182/1P đến trụ 182/9P tuyến 476SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 182/1P đến trụ 182/9P tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
180	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 103B/14/31 Thị Trấn 38 tuyến 479MB	Trạm 250kVA trụ 103B/14/31 Thị Trấn 38 tuyến 479MB	Vệ sinh, bảo trì, xử lý các điểm tiếp xúc đầu cosse trạm 250kVA trụ 103B/14/31 Thị Trấn 38 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Áp Mộc Bài xã Bến Cầu	Cắt CB và 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 103B/14/31 Thị Trấn 38 tuyến 479MB	38	0,4881	0,0009	0,0190	0,0000	0,069	617	
181	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 1 đến trụ 104 tuyến 479BC-476BC	Từ trụ 1 đến trụ 104 đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 1 đến trụ 104 tuyến 479BC-476BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 1 đến trụ 104 tuyến 479BC-476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
182	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 78/12 đến trụ 78/12/4 Địa đạo Lợi Thuận tuyến 476BC	Từ trụ 78/12 đến trụ 78/12/4 nhánh rẽ 12,7kV Địa đạo Lợi Thuận tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 78/12 đến trụ 78/12/4 Địa đạo Lợi Thuận tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
183	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104 đến trụ 104/29 Trục Điện Bến Cầu tuyến 479BC	Từ trụ 104 đến trụ 104/29 nhánh rẽ 22kV Trục Điện Bến Cầu tuyến 479BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 104 đến trụ 104/29 Trục Điện Bến Cầu tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
184	02-10-26	08h00	02-10-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 182/12/10 Phước Long 8 tuyến 471HT	Trạm 50kVA trụ 182/12/10 Phước Long 8 tuyến 471HT	Thay công tơ hồng: Trạm 50kVA trụ 182/12/10 Phước Long 8 tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Phước Long xã Dương Minh Châu	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 182/12/10 Phước Long 8 tuyến 471HT	76	0,1215	0,0013	0,0063	0,0001	0,034	51	
185	02-10-26	08h00	02-10-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 234/174/7 Phước Lộc C tuyến 476HT	Trạm 75kVA trụ 234/174/7 Phước Lộc C tuyến 476HT	Thay công tơ hồng: Trạm 75kVA trụ 234/174/7 Phước Lộc C tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Áp Bàu Sen xã Lộc Ninh	Cắt FCO trạm 75kVA trụ 234/174/7 Phước Lộc C tuyến 476HT	54	0,0863	0,0010	0,0045	0,0001	0,057	86	
186	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 251 Thị trấn Dương Minh Châu tuyến 477HT	Từ trụ 305/2 đến trụ 305/2/21, từ trụ 305/2/6B đến trụ 305/2/6B/10, từ trụ 305/2/20B đến trụ 305/20B/13 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 305/2 đến trụ 305/2/21, từ trụ 305/2/6B đến trụ 305/2/6B/10, từ trụ 305/2/20B đến trụ 305/20B/13 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
187	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 305/6 Bầu Vương tuyến 477HT	Từ trụ 305/20 đến trụ 305/40, từ trụ 305/38B đến trụ 305/38B/33 Bầu Vương tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 305/20 đến trụ 305/40, từ trụ 305/38B đến trụ 305/38B/33 Bầu Vương tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
188	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 305/2/1 Phước Lợi 2 tuyến 477HT	Từ trụ 305/2/3 đến trụ 305/2/6 Phước Lợi 2 tuyến 477HT	Bảo trì lưới điện, thay giáp buộc, phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 305/2/3 đến trụ 305/2/6 Phước Lợi 2 tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Áp Phước Lợi, Bờ Hồ xã Dương Minh Châu	Cắt 3LBFCO trụ 305/2/1 Phước Lợi 2 tuyến 477HT	627	6,0132	0,0111	0,3141	0,0006	0,686	6.174	
189	02-10-26	09h30	02-10-26	10h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 140 Ninh Bình-G tuyến 471HT, 477HT	Trạm 25kVA trụ 140 Ninh Bình-G tuyến 471HT, 477HT	Thay công tơ lệch thời gian: Trạm 25kVA trụ 140 Ninh Bình-G tuyến 471HT, 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Khu phố Ninh Bình phường Ninh Thạnh	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 140 Ninh Bình-G tuyến 471HT, 477HT	6	0,0064	0,0001	0,0003	0,0000	0,011	11	
190	02-10-26	09h30	02-10-26	10h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 471/92B/5 Phước Minh - T.471/92B/5 tuyến 475TĐ	Trạm 50kVA trụ 471/92B/5 Phước Minh - T.471/92B/5 tuyến 475TĐ	Thay công tơ lệch thời gian: Trạm 50kVA trụ 471/92B/5 Phước Minh - T.471/92B/5 tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Phước Bình xã Lộc Ninh	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 471/92B/5 Phước Minh - T.471/92B/5 tuyến 475TĐ	18	0,0192	0,0003	0,0010	0,0000	0,034	34	
191	02-10-26	10h30	02-10-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x50kVA trụ 129A Ninh Bình-5 tuyến 471HT	Trạm 3x50kVA trụ 129A Ninh Bình-5 tuyến 471HT	Thay công tơ hồng: Trạm 3x50kVA trụ 129A Ninh Bình-5 tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Khu phố Ninh Bình phường Ninh Thạnh	Cắt 3FCO trạm 3x50kVA trụ 129A Ninh Bình-5 tuyến 471HT	73	0,0778	0,0013	0,0041	0,0001	0,103	103	
192	02-10-26	13h30	02-10-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 41/1 Khởi Hà-D tuyến 476HT	Trạm 75kVA trụ 41/1 Khởi Hà-D tuyến 476HT	Thay công tơ hồng: Trạm 75kVA trụ 41/1 Khởi Hà-D tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Áp Khởi Hà xã Cầu Khởi	Cắt FCO trạm 75kVA trụ 41/1 Khởi Hà-D tuyến 476HT	43	0,0458	0,0008	0,0024	0,0000	0,057	57	
193	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hồng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
194	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cô gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
195	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 400 kVA Hùng Vương 1 trụ 54/114 tuyến 471PĐC	TBA 400 kVA Hùng Vương 1 trụ 54/114 tuyến 471PĐC	Nối lại dây tiếp đất lắp lại bị mất trụ 54/114 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Khu phố Thanh Bình phường Gò Dầu	Cắt 3FCO TBA 400 kVA Hùng Vương 1 trụ 54/114 tuyến 471PĐC	227	1,9069	0,0037	0,0002	0,0000	0,119	1.010	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
196	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250kVA Phước Hội 19 trụ 42/65/77/7 tuyến 471PĐC	TBA 250kVA Phước Hội 19 trụ 42/65/77/7 tuyến 471PĐC	Kéo tăng cường dây hạ áp từ trụ 42/65/77/9 đến trụ 42/65/77/9/16, từ trụ 42/65/77/9/12 đến trụ 42/65/77/9/12/8p, từ trụ 42/65/77/9/12 đến trụ 42/65/77/9/12/4t, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 42/65/77/7 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Ấp Phước Đông xã Phước Thạnh	Cắt CB TBA 250kVA Phước Hội 19 trụ 42/65/77/7 tuyến 471PĐC	166	1,3945	0,0027	0,0001	0,0000	0,079	670	
197	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 42/65/77 đến trụ 42/65/106B tuyến 471PĐC	Đường dây 22kV từ trụ 42/65/77 đến trụ 42/65/106B tuyến 471PĐC	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/65/77 đến trụ 42/65/106B và các nhánh rẽ đầu nối trụ 42/65/77, 42/65/106B tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
198	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 59 tuyến 471TN đến 96 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Từ trụ 59 tuyến 471TN đến 96 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 59 tuyến 471TN đến trụ 96, từ trụ 91/1P đến trụ 91/14P Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
199	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh 22kV từ trụ 113/1 đến trụ 133/16 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Từ trụ 113/1 đến trụ 133/16 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 113/1 đến trụ 133/16 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
200	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 20/1 đến trụ 20/31 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 20/1 đến trụ 20/19 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Vệ sinh, xịt cò gốc trụ, phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 20/1 đến trụ 20/19 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
201	02-10-26	07h30	02-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh 22kV từ trụ 10 đến trụ 30 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Từ trụ 10 đến trụ 30 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 10 đến trụ 30 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
202	02-10-26	14h00	02-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 212/1T (XDM) đến trụ 212/22T (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Từ trụ 212/1T (XDM) đến trụ 212/22T (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Nghiệm thu đóng điện đưa đường dây và thiết bị vào vận hành từ trụ 212/1T (XDM) đến trụ 212/22T (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt LBS trụ 212/23T Nguyễn Văn Cừ tuyến 477LH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
203	02-10-26	08h30	02-10-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA Thạnh Thợ 6 trụ 58B/38 tuyến 472TBI	Trụ 58B/38 tuyến 472TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 25kVA Thạnh Thợ 6 trụ 58B/38 tuyến 472TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Ấp Thạnh An xã Thạnh Bình	Cắt FCO TBA 25kVA Thạnh Thợ 6 trụ 58B/38 tuyến 472TBI	8	0,0115	0,0002	0,0004	0,0000	0,001	1	
204	02-10-26	09h30	02-10-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 2x50kVA Hòa Đông 2 trụ 104/149 tuyến 477TBI	Trụ 104/149 tuyến 477TBI	Thay công tơ, CT định kỳ TBA 2x50kVA Hòa Đông 2 trụ 104/149 tuyến 477TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Ấp Hòa Bình, xã Phước Vinh	Cắt 2FCO TBA 2x50kVA Hòa Đông 2 trụ 104/149 tuyến 477TBI	59	0,1699	0,0014	0,0066	0,0001	0,002	4	
205	02-10-26	08h00	02-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 478 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 478 trạm 110kV Tân Hưng	Lắp tiếp đất lặp lại trụ 112/24B/15/2/3 tuyến 478TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
206	02-10-26	08h00	02-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 474 trạm 110kV Suối Ngó	Tuyến 474 trạm 110kV Suối Ngó	Lắp bổ sung kẹp đỡ cáp trụ 173/117/1 tuyến 474SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
207	02-10-26	08h00	02-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 476 trạm 110kV Suối Ngó	Tuyến 476 trạm 110kV Suối Ngó	Lắp tiếp đất lặp lại trụ 173/36/150/3T tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
208	02-10-26	08h00	02-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250kVA trụ 252 Tân Thành 13 tuyến 480SN	Trạm 250kVA trụ 252 Tân Thành 13 tuyến 480SN	Tạo dừng trụ 252 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Thuận xã Tân Thành	Cắt CB tổng trạm 250kVA trụ 252 Tân Thành 13 tuyến 480SN	212	1,8043	0,0038	0,0944	0,0002	0,034	274	
209	02-10-26	08h00	02-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 85 Suối Dây 1 tuyến 475TH	Trạm 50kVA trụ 85 Suối Dây 1 tuyến 475TH	Thay máy biến áp ri dẫu trụ 85 tuyến 475TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Tây xã Tân Thành	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 85 Suối Dây 1 tuyến 475TH	82	0,6979	0,0015	0,0365	0,0001	0,034	274	
210	02-10-26	08h00	02-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 474 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 474 trạm 110kV Tân Hưng	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 85/164B đến trụ 85/164/44 tuyến 474TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
211	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
212	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 472SD	Từ trụ 113/1 đến trụ 113/10 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472SD	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 113/1 đến trụ 113/10 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
213	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 50kVA trụ 5 Thạnh Trung - P tuyến 471CM	Tại trạm 50kVA trụ 5 Thạnh Trung - P tuyến 471CM	Nâng công suất trạm 50kVA lên 75kVA trụ trụ 5 Thạnh Trung - P tuyến 471CM (TTr SCTX 10)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Thạnh Trung phường Bình Minh	Cắt FCO, tháo hotline trạm 0kVA trụ 5 Thạnh Trung - P tuyến 471CM	32	0,2849	0,0005	0,0160	0,0000	0,069	617	
214	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 2x25kVA trụ 82 Tân Phước - A tuyến 471CM	Tại trạm 2x25kVA trụ 82 Tân Phước - A tuyến 471CM	- Nâng công suất trạm 2x25kVA lên 2x37,5kVA trụ trụ 82 Tân Phước - A tuyến 471CM (TTr SCTX 09) - Di dời trụ hạ áp chiết tính khách hàng Nguyễn Văn Tuấn trụ 82/6C đường Trần Phú tuyến 471CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Tân Phước phường Bình Minh	- Cắt FCO, tháo hotline trạm 82 Tân Phước - A tuyến 471CM - Cắt CB trạm 50kVA trụ 82/7 Tân Phước - J tuyến 471CM	77	0,6856	0,0013	0,0386	0,0001	0,069	617	
215	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 160kVA trụ 90B/6/1 Lạc Long Quân - B tuyến 471TN	Trạm 160kVA trụ 90B/6/1 Lạc Long Quân - B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 160kVA trụ 90B/6/1 Lạc Long Quân - B tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu Phố 10 phường Tân Ninh	Cắt FCO tháo hotline trạm 160kVA trụ 90B/6/1 Lạc Long Quân - B tuyến 471TN	56	0,4986	0,0009	0,0281	0,0001	0,103	926	
216	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 160kVA trụ 90B/16/1 Lạc Long Quân - C tuyến 471TN	Trạm 160kVA trụ 90B/16/1 Lạc Long Quân - C tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 160kVA trụ 90B/16/1 Lạc Long Quân - C tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu Phố 10 phường Tân Ninh	Cắt FCO tháo hotline trạm 160kVA trụ 90B/16/1 Lạc Long Quân - C tuyến 471TN	73	0,6500	0,0012	0,0366	0,0001	0,103	926	
217	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 400kVA trụ 13/37/1C XN Bao bì tuyến 479TN	Trạm 400kVA trụ 13/37/1C XN Bao bì tuyến 479TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 400kVA trụ 13/37/1C XN Bao bì tuyến 479TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Khu phố Ninh Thành phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 400kVA trụ 13/37/1C XN Bao bì tuyến 479TN	3	0,0267	0,0000	0,0015	0,0000	0,343	3.087	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
218	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 400kVA trụ 80/26/9 Nguyễn Chí Thanh - F tuyến 481TN	Trạm 400kVA trụ 80/26/9 Nguyễn Chí Thanh - F tuyến 481TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 400kVA trụ 80/26/9 Nguyễn Chí Thanh - F tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Khu Phố 2 phường Tân Ninh	Cắt FCO tháo hotline trạm 400kVA trụ 80/26/9 Nguyễn Chí Thanh - F tuyến 481TN	117	1,0418	0,0019	0,0586	0,0001	0,343	3.087	
219	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 80/26/24C/28/9 Trường Chinh - C tuyến 481TN	Trạm 250kVA trụ 80/26/24C/28/9 Trường Chinh - C tuyến 481TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 250kVA trụ 80/26/24C/28/9 Trường Chinh - C tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Hiệp Bình phường Tân Nlnh	Cắt FCO tháo hotline trạm 250kVA trụ 80/26/24C/28/9 Trường Chinh - C tuyến 481TN	82	0,7302	0,0014	0,0411	0,0001	0,240	2.161	
220	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 160kVA trụ 22/6 Điện Biên Phủ - N tuyến 474TN	Trạm 160kVA trụ 22/6 Điện Biên Phủ - N tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 160kVA trụ 22/6 Điện Biên Phủ - N tuyến 474TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu Phố 18 phường Tân Ninh	Cắt FCO tháo hotline trạm 160kVA trụ 22/6 Điện Biên Phủ - N tuyến 474TN	120	1,0685	0,0020	0,0601	0,0001	0,103	926	
221	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 80/26/12/12 Nguyễn Chí Thanh - E tuyến 481TN	Trạm 250kVA trụ 80/26/12/12 Nguyễn Chí Thanh - E tuyến 481TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 250kVA trụ 80/26/12/12 Nguyễn Chí Thanh - E tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Khu Phố 2 phường Tân Ninh	Cắt FCO tháo hotline trạm 250kVA trụ 80/26/12/12 Nguyễn Chí Thanh - E tuyến 481TN	188	1,6740	0,0031	0,0942	0,0002	0,240	2.161	
222	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 1 đến trụ 40 tuyến 478SD-479SD	Từ trụ 1 đến trụ 40 tuyến 478SD-479SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 1 đến trụ 40 tuyến 478SD-479SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
223	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 40/1 đến trụ 40/33 tuyến 479SD	T từ trụ 40/1 đến trụ 40/33 tuyến 479SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 40/1 đến trụ 40/33 tuyến 479SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
224	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 51/1 đến trụ 51/18/17 tuyến 471SD	Từ trụ 51/1 đến trụ 51/18/17 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 51/1 đến trụ 51/18/17 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
225	02-10-26	08h00	02-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 63/1 đến trụ 63/23 tuyến 478SD	Từ trụ 63/1 đến trụ 63/23 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 63/1 đến trụ 63/23 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
226	03-10-26	07h30	03-10-26	11h30	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Đường dây 22kV từ trụ 67B/1 đến trụ 17 An Dương Vương tuyến 474TN	Từ trụ 67B/31 đến trụ 1 An Dương Vương tuyến 474TN	Dựng trụ, lắp vật tư phụ kiện từ trụ 67B/31 đến trụ 1 An Dương Vương tuyến 474TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	21	Khu phố Long Mỹ phường Long Hoa	- Cắt LBS trụ 18, DS trụ 18B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN - Cắt DS trụ 14 Long Thời tuyến 476TN - Cắt DS trụ 67B/2 Cửa Sổ 10 tuyến 474TN	1924	8,2353	0,0343	0,4284	0,0018	0,393	1.571	
227	03-10-26	07h30	03-10-26	11h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 67B/1 đến trụ 17 An Dương Vương tuyến 474TN	Trụ 9 An Dương Vương tuyến 474TN	Thay đà 0,8m bằng đà lệch toàn phần 2,4m, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 9 An Dương Vương tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Khu phố Long Mỹ phường Long Hoa	- Cắt LBS trụ 18, DS trụ 18B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN - Cắt DS trụ 14 Long Thời tuyến 476TN - Cắt DS trụ 67B/2 Cửa Sổ 10 tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
228	03-10-26	07h30	03-10-26	11h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 67B/1 đến trụ 17 An Dương Vương tuyến 474TN	Từ trụ 67B/6 đến trụ 67B/6/1 (XDM)	Lắp 3 kẹp quai, kéo dây đầu nối, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 67B/6 đến trụ 67B/6/1 (XDM) An Dương Vương tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Khu phố Long Mỹ phường Long Hoa	- Cắt LBS trụ 18, DS trụ 18B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN - Cắt DS trụ 14 Long Thời tuyến 476TN - Cắt DS trụ 67B/2 Cửa Sổ 10 tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
229	03-10-26	06h00	03-10-26	06h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 104/106/60 Trảng Dầu tuyến 475TBI	Từ trụ 104/106/60 đến trụ 341/30CP/17 tuyến 478SD	Chuyển điện tuyến 475TBI cấp điện tuyến 478SD từ trụ 104/106/60 đến trụ 341/30CP/17 tuyến 478SD	Chuyển điện	80	Không mất điện	Đóng LBS trụ 104/106/60 Trảng Dầu tuyến 475TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
230	03-10-26	12h30	03-10-26	13h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 104/106/60 Trảng Dầu tuyến 475TBI	Trụ 104/106/60 tuyến 475TBI	Chuyển điện tuyến 475TBI, tuyến 478SD về giao lưới trụ 104/106/60 tuyến 475TBI	Chuyển điện	80	Không mất điện	Cắt LBS trụ 104/106/60 Trảng Dầu tuyến 475TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
231	03-10-26	08h00	03-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
232	03-10-26	08h00	03-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN	Từ trụ 53 đến trụ 96 và các nhánh rẽ đường Trần Hưng Đạo tuyến 471TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 53 đến trụ 96 và các nhánh rẽ đường Trần Hưng Đạo tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
233	03-10-26	08h00	03-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV cấp ngầm đường 30/4 tuyến 481TN	Từ LBS 02 từ RMU 06 Trường Chinh đến từ RMU- 10 Đồng Á Bank tuyến 481TN	Thí nghiệm CBM định kỳ cấp ngầm và từ RMU năm 2026 từ LBS 02 từ RMU 06 Trường Chinh đến từ RMU- 10 Đồng Á Bank tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	Trạm chuyên dùng khách hàng	- Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 02 từ RMU 06 Trường Chinh tuyến 481TN - Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 01, 02, 03, 04, 05 từ RMU- 10 Đồng Á Bank tuyến 481TN - Đóng DTĐ ngăn lộ LBS 01 từ RMU 12 Dương Minh Châu tuyến 481TN	2	0,0178	0,0000	0,0010	0,0000	0,514	4.630	
234	03-10-26	06h00	03-10-26	06h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây cấp ngầm 22kV tuyến 481TN	- LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN - LBS 01 từ RMU 12 Dương Minh Châu tuyến 481TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 481TN nhận điện tuyến 472TN đến LBS 01 từ RMU 12 Dương Minh Châu tuyến 481TN	Chuyển điện	80	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN - Cắt LBS 01 từ RMU 12 Dương Minh Châu tuyến 481TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
235	03-10-26	17h00	03-10-26	17h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây cấp ngầm 22kV tuyến 481TN	- LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN - LBS 01 từ RMU 12 Dương Minh Châu tuyến 481TN	Chuyển điện về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất	Chuyển điện	80	Không mất điện	- Đóng LBS 01 từ RMU 12 Dương Minh Châu tuyến 481TN - Cắt LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
236	03-10-26	08h00	03-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 47B/1 Ninh Thạnh tuyến 474TN	Từ trụ 47B/11 đến trụ 47B/11/4P, từ trụ 47B/11 đến trụ 47B/11/9T đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Nâng công suất trạm 75kVA lên 3x50kVA trụ trụ 47B/11, ép lò chuyển tải cân pha hạ áp từ trụ 47B/11 đến trụ 47B/11/4P, từ trụ 47B/11 đến trụ 47B/11/9T đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN (TTr SCTX 06)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	Khu phố Ninh Đức, Ninh Lợi phường Ninh Thạnh	Cắt LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 47B/1 Ninh Thạnh tuyến 474TN	1144	10,1865	0,0189	0,5731	0,0011	0,514	4.630	
237	03-10-26	06h00	03-10-26	06h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 341/30CP/17 đến trụ 341/30CP/74 tuyến 478SD	Từ trụ 341/30CP/17 đến trụ 341/30CP/74 tuyến 478SD	Chuyển điện khép vòng tuyến 478SD nhận điện tuyến 475TBi về đến Recloser Trảng Cây trụ 341/30CP/17 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng LBS Trảng Dầu trụ 104/106/60 tuyến 475TBi (ĐL Tân Biên đăng ký). - Cắt Recloser Trảng Cây trụ 341/30CP/17 tuyến 478SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
238	03-10-26	07h00	03-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty TNHH Phước Mai	Đường dây 22kV từ trụ 1B đến trụ 115 tuyến 474HH-476HH và từ trụ 341/30CP đến trụ 341/30CP/1 tuyến 478SD	Từ trụ 1B đến trụ 115 tuyến 474HH-476HH và từ trụ 341/30CP đến trụ 341/30CP/1 tuyến 478SD	Ép lò, kéo dây đầu nối đường dây xây dựng mới tại trụ 341/30CP, tháo thu hồi đường dây trung áp từ trụ 341/30CP đến 341/30CP/1 tuyến 478SD và đóng điện nghiệm thu đường dây xây dựng mới từ trụ 1B đến trụ 115 tuyến 474HH-476HH	Đầu nối lưới điện trung, hạ áp	50	Ấp Vĩnh xã Hảo Đức; Ấp Phước Hưng xã Phước Vĩnh	- Cắt LBS An Cơ và DS trụ 249 tuyến 478SD. - Cắt DS trụ 299 Chợ Vĩnh tuyến 471SD. - Cắt 3 LTD trụ 341/30CP/18B tuyến 478SD. - Cắt 3 LTD trụ 341 tuyến 471SD-478SD.	909	4,5343	0,0151	0,2530	0,0008	1,715	8.573	
239	03-10-26	07h00	03-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty TNHH Phước Mai	Đường dây 22kV từ trụ 116 đến trụ 179 tuyến 472HH-474HH và trụ 341/30CP/1, trụ 299/56 tuyến 478SD	Từ trụ 116 đến trụ 179 tuyến 472HH-474HH và trụ 341/30CP/1, trụ 299/56 tuyến 478SD	Ép lò, kéo dây đầu nối đường dây xây dựng mới tại trụ 341/30CP/1, trụ 299/56 tuyến 478SD và đóng điện nghiệm thu đường dây xây dựng mới từ trụ 116 đến trụ 179 tuyến 472HH-474HH	Đầu nối lưới điện trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Cắt LBS An Cơ và DS trụ 249 tuyến 478SD. - Cắt DS trụ 299 Chợ Vĩnh tuyến 471SD. - Cắt 3 LTD trụ 341/30CP/18B tuyến 478SD. - Cắt 3 LTD trụ 341 tuyến 471SD-478SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
240	03-10-26	08h00	03-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 630kVA TT Châu Thành A trụ 53/6/1 tuyến 474SD	Trạm biến áp 630kVA TT Châu Thành A trụ 53/6/1 tuyến 474SD	Xử lý máy biến áp bị rỉ dầu, thay thùng công tơ bị rỉ sét, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 53/6/1 tuyến 474SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Ấp Tân Thành xã Châu Thành	Cắt CB, 3 FCO và tháo 3 hotline trạm biến áp 630kVA TT Châu Thành A trụ 53/6/1 tuyến 474SD	230	0,8031	0,0038	0,0448	0,0002	0,343	1.200	
241	03-10-26	12h00	03-10-26	12h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Recloser Trảng Cây trụ 341/30CP/17 tuyến 478SD	Trụ 341/30CP/17 tuyến 478SD	Đo đồng vị pha lưới điện cao áp tại trụ 341/30CP/17 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
242	03-10-26	12h30	03-10-26	13h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 341/30CP/17 đến trụ 341/30CP/74 tuyến 478SD	Từ trụ 341/30CP/17 đến trụ 341/30CP/74 tuyến 478SD	Chuyển điện khép vòng về kết lưới ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng Recloser Trảng Cây trụ 341/30CP/17 tuyến 478SD. - Cắt LBS Trảng Dầu trụ 104/106/60 tuyến 475TBi (ĐL Tân Biên đăng ký).	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
243	03-10-26	13h30	03-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 400kVA TT Châu Thành B trụ 53/16/7 tuyến 474SD	Trạm biến áp 400kVA TT Châu Thành B trụ 53/16/7 tuyến 474SD	Xử lý máy biến áp bị rỉ dầu, thay thùng công tơ bị rỉ sét, lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 53/16/7 tuyến 474SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Áp Tân Thành xã Châu Thành	Cắt CB, 3 FCO và tháo 3 hotline trạm biến áp 400kVA TT Châu Thành B; cắt CB, FCO trạm 15kVA Nhà Thờ Cao xá trụ 53/16/7 tuyến 474SD	114	0,3981	0,0019	0,0222	0,0001	0,171	600	
244	04-10-26	05h00	04-10-26	05h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 473TB đến trụ 25C/2 tuyến 478TB	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 478TB đến trụ 54 tuyến 473TB	Chuyển điện tuyến 473TB cấp điện tuyến 478TB đến trụ 25C/2	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	120	Không mất điện	Đóng REC trụ 116/1 Chà Rầy tuyến 473TB Cắt REC trụ 25C/2 An Bình tuyến 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
245	04-10-26	05h00	04-10-26	06h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 8/32 tuyến 474TB đến trụ 8/7D tuyến 472KCNTB	Đường dây 22kV từ trụ 8/32 tuyến 474TB đến trụ 8/7D tuyến 472KCNTB	Chuyển điện tuyến 474TB cấp điện tuyến 472KCNTB đến trụ 8/7D	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	150	Không mất điện	Đóng LBS trụ 8/32 Đường số 8 tuyến 474TB Cắt LBS và DS trụ 8/7D tuyến 472KCNTB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
246	04-10-26	05h00	04-10-26	06h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 13/44 tuyến 474TB đến MC 475KCNTB	Đường dây 22kV từ trụ 13/44 tuyến 474TB đến MC 475KCNTB	Chuyển điện tuyến 474TB cấp điện tuyến 475KCNTB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	70	Không mất điện	Đóng LBS trụ 44 Đường số 7 tuyến 474TB Cắt MC 475KCNTB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
247	04-10-26	05h30	04-10-26	06h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 35/7/35 tuyến 478TB đến MC 471KCNTB	Đường dây 22kV từ trụ 35/7/35 tuyến 478TB đến MC 471KCNTB	Chuyển điện tuyến 478TB cấp điện tuyến 471KCNTB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	60	Không mất điện	Đóng LBS trụ 35 Đường số 6 tuyến 478TB Cắt MC 471KCNTB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
248	04-10-26	05h30	04-10-26	06h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 22 Đường số 6 tuyến 478TB đến MC 474KCNTB	Đường dây 22kV từ trụ 22 Đường số 6 tuyến 478TB đến MC 474KCNTB	Chuyển điện tuyến 478TB cấp điện tuyến 474KCNTB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	70	Không mất điện	Đóng LBS trụ 22 Đường số 6 tuyến 478TB Cắt MC 474KCNTB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
249	04-10-26	06h00	04-10-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV tuyến 473KCNTB	Đường dây 22kV tuyến 473KCNTB	Vệ sinh sứ, chụp sứ đứng từ trụ 8/8B đến trụ 8/35 tuyến 473KCNTB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	100	Đường số 8 KCN Trảng Bàng	- Cắt MC 473KCNTB và đóng dao tiếp địa 473-76KCNTB - Cắt DS trụ 8/36B tuyến 473KCNTB - Cắt 3LTD trụ 8B tuyến 477KCNTB - Cắt DS trụ 06 tuyến 473KCNTB - Cắt 3LTD trụ 8/8A tầng trên tuyến 473KCNTB (đang cắt) - Cắt 3LTD trụ 8/36 tầng trên tuyến 473KCNTB (đang cắt)	17	0,2052	0,0003	0,0114	0,0000	3,620	43.440	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
250	04-10-26	06h00	04-10-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	Công ty Lê Quốc Vinh	Đường dây 22kV tuyến 472/473KCNTB	Đường dây 22kV tuyến 472/473KCNTB	Dời trụ trung thế trụ 03 đường dây 2 mạch tuyến 472, 473KCNTB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	10	Đường số 8 KCN Trảng Bàng	- Cắt MC 472KCNTB và đóng dao tiếp địa 472-76KCNTB - Cắt MC 473KCNTB và đóng dao tiếp địa 473-76KCNTB - Cắt DS trụ 8/8D tuyến 472KCNTB - Cắt DS trụ 8/36B tuyến 473KCNTB - Cắt 3LTD trụ 8B tuyến 477KCNTB - Cắt DS trụ 06 tuyến 473KCNTB	3	0,0362	0,0001	0,0020	0,0000	0,362	4.344	
251	04-10-26	06h00	04-10-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	XN LĐCT Tây Ninh	Đường dây 22kV tuyến 477KCNTB Đường dây 22kV tuyến 479KCNTB Đường dây 22kV tuyến 476KCNTB Đường dây 22kV tuyến 478KCNTB Đường dây 22kV tuyến 480KCNTB	Đường dây 22kV tuyến 477KCNTB Đường dây 22kV tuyến 479KCNTB Đường dây 22kV tuyến 476KCNTB Đường dây 22kV tuyến 478KCNTB Đường dây 22kV tuyến 480KCNTB	Cô lập phụ tải để cắt điện trạm KCN Trảng Bàng (Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh công tác)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	20	Khu phố Suối Sâu phường An Tịnh	- Cắt MC 477KCNTB - Cắt MC 479KCNTB - Cắt MC 476KCNTB - Cắt MC 478KCNTB - Cắt MC 480KCNTB	156	1,8917	0,0026	0,1041	0,0001	0,686	8.231	
252	04-10-26	18h00	04-10-26	19h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 8/32 tuyến 474TB đến trụ 8/7D tuyến 472KCNTB	Đường dây 22kV từ trụ 8/32 tuyến 474TB đến trụ 8/7D tuyến 472KCNTB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	150	Không mất điện	Đóng DS và LBS trụ 8/7D tuyến 472KCNTB Cắt LBS trụ 8/32 Đường số 8 tuyến 474TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
253	04-10-26	18h00	04-10-26	19h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 13/44 tuyến 474TB đến MC 475KCNTB	Đường dây 22kV từ trụ 13/44 tuyến 474TB đến MC 475KCNTB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	70	Không mất điện	Đóng MC 475KCNTB Cắt LBS trụ 44 Đường số 7 tuyến 474TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
254	04-10-26	18h00	04-10-26	18h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 35/7/35 tuyến 478TB đến MC 471KCNTB	Đường dây 22kV từ trụ 35/7/35 tuyến 478TB đến MC 471KCNTB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	60	Không mất điện	Đóng MC 471KCNTB Đóng LBS trụ 35 Đường số 6 tuyến 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
255	04-10-26	18h00	04-10-26	18h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 22 Đường số 6 tuyến 478TB đến MC 474KCNTB	Đường dây 22kV từ trụ 22 Đường số 6 tuyến 478TB đến MC 474KCNTB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	70	Không mất điện	Đóng MC 474KCNTB Cắt LBS trụ 22 Đường số 6 tuyến 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
256	04-10-26	18h30	04-10-26	19h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 473TB đến trụ 25C/2 tuyến 478TB	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 478TB đến trụ 54 tuyến 473TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	120	Không mất điện	Đóng REC trụ 25C/2 An Bình tuyến 478TB Cắt REC trụ 116/1 Chà Rầy tuyến 473TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
1	29-09-26	09h30	29-09-26	12h00	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 471 Mộc Hóa.	Tại trụ số 140A (tuyến 471 Mộc Hóa), QL62, ấp Ông Nhan Tây, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh.	Thay sứ đứng pha bìa trong và chỉnh lại sứ đứng pha giữa, pha bìa ngoài.	Công tác không mất điện - Hotline.	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 471 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 471 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	29-09-26	13h30	29-09-26	16h30	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Công ty Tai Nan.	Tại trụ số 01 (nhánh rẽ Công ty Tai Nan), ấp Ông Nhan Tây, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh.	Thay 06 LA, lắp nắp chụp các đầu cực của Rec và lắp nắp chụp đầu sứ cao của MBA cấp nguồn Rec T01 Công ty Tai Nan.	Công tác không mất điện - Hotline.	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T01 Công ty Tai Nan, Rec T145 tuyến 471 Mộc Hóa, MC 471 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 471 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	30-09-26	08h30	30-09-26	11h30	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Tuyến Thanh - Thanh Hưng.	Tại trụ số 24 (nhánh rẽ Tuyến Thanh - Thanh Hưng), đường lộ Tuyến Thanh, ấp Bắc Chan, xã Tuyến Thanh, tỉnh Tây Ninh.	Tháo cò lèo ngàm trên LBFCO pha bìa trong, pha giữa; thay giáp niu pha giữa và đầu lại cò lèo ngàm trên LBFCO pha bìa trong, pha giữa nhánh rẽ XX Thanh Thúy.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Nhánh rẽ XX Thanh Thúy, ấp Cái Cát Phường Kiến Tường	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T12A Nhà Máy, MC 472 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 472 Mộc Hóa. 2/ Cắt 03 LBFCO nhánh rẽ XX Thanh Thúy tại trụ số 24 (nhánh rẽ Tuyến Thanh - Thanh Hưng).	1	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	30-09-26	13h30	30-09-26	14h30	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Tuyến Thanh - Thanh Hưng.	Tại trụ số 102A (nhánh rẽ Tuyến Thanh - Thanh Hưng), đường lộ Tuyến Thanh, ấp Bắc Chan, xã Tuyến Thanh, tỉnh Tây Ninh.	Thay dây tia sứ đứng pha giữa.	Công tác không mất điện - Hotline.	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T12A Nhà Máy, MC 472 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 472 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	30-09-26	14h45	30-09-26	15h45	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Tuyến Thanh - Thanh Hưng.	Tại trụ số 102B (nhánh rẽ Tuyến Thanh - Thanh Hưng), đường lộ Tuyến Thanh, ấp Bắc Chan, xã Tuyến Thanh, tỉnh Tây Ninh.	Thay dây tia sứ đứng pha giữa.	Công tác không mất điện - Hotline.	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T12A Nhà Máy, MC 472 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 472 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
CƠ SỞ 2																					
	Không có																				

- Tổng công suất mất trong tuần do công tác của PCTN:
144,064 MW
- Tổng SAIDI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN:
53,3732 Phút

- Tổng sản lượng điện mất trong tuần do công tác của PCTN:
1.242.373 KWh
- Tổng SAIFI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN:
0,1034 Lần